|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 399/ĐA-CP | *Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2025* |

**ĐỀ ÁN**

**SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG (MỚI) NĂM 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kế hoạch số 47-KH/BCĐ ngày 14/4/2025 về thực hiện sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Chính phủ xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã của tỉnh Lâm Đồng (mới)[[1]](#footnote-1) năm 2025 như sau:

**Phần I**

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

2. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

4. Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025, Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

5. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15.

6. Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

7. Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

**II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG (MỚI)**

**1. Sắp xếp ĐVHC cấp xã nhằm cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, định hướng tổ chức ĐVHC**

a) Thể chế hoá đầy đủ các quan điểm chỉ đạo của Đảng đã nêu tại Nghị quyết Đại hội XIII, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII và các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư[[2]](#footnote-2) về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

b) Đổi mới mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp phù hợp với địa bàn đô thị, nông thôn; khắc phục triệt để sự chồng chéo, trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp chính quyền địa phương; bỏ cấp trung gian, tinh gọn tổ chức bộ máy, bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; chính quyền gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân được tốt hơn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

**2. Sắp xếp ĐVHC cấp xã xuất phát từ thực tiễn cần tổ chức lại ĐVHC nhằm phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với bối cảnh và xu hướng phát triển**

Việc chia nhỏ ĐVHC cấp xã đã phát sinh những bất cập, làm phân tán các nguồn lực, không gian phát triển hạn chế, khó khăn trong công tác lập kế hoạch, quy hoạch dài hạn về phát triển kinh tế - xã hội. Mặc dù là ĐVHC có quy mô nhỏ nhưng vẫn phải bố trí tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công chức, viên chức. Ngân sách nhà nước phải chi cho hoạt động của bộ máy, xây dựng trụ sở, mua sắm mới trang thiết bị… gây lãng phí nguồn ngân sách nhà nước...

Sáp nhập ĐVHC cấp xã để có quy mô hợp lý, đảm bảo việc tổ chức và triển khai các chương trình, chính sách hiệu quả; giảm bớt sự phân tán nguồn lực, thực hiện công tác quản lý nhà nước hiệu quả hơn. ĐVHC cấp xã đủ quy mô sẽ giúp triển khai các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, giáo dục, y tế và các lĩnh vực khác hiệu quả hơn, đóng góp vào sự phát triển bền vững của địa phương. Các xã sau khi sắp xếp lại sẽ có điều kiện phát triển mạnh mẽ hơn do tối ưu hóa được nguồn lực, phát triển đồng bộ các lĩnh vực và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, người dân giải quyết thủ tục hành chính. ĐVHC cấp xã có quy mô hợp lý sẽ dễ dàng hơn trong việc tổ chức và cung cấp dịch vụ công cộng như y tế, giáo dục, an ninh, trật tự, văn hóa, xã hội để phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân.

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã là một bước đi quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả quản lý hành chính, phát triển kinh tế - xã hội bền vững, xây dựng và củng cố chính quyền địa phương cấp cơ sở vững mạnh, gần dân, sát dân. Trong bối cảnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hội nhập quốc tế sâu rộng cần thiết phải mở rộng và đảm bảo tính thống nhất về không gian địa lý, sự liên thông các nguồn lực, bố trí và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực phát triển của tỉnh. Việc xây dựng nền quản trị quốc gia, quản trị địa phương hiện đại, hiệu lực, hiệu quả với sự tham gia của nhiều chủ thể dựa trên nền tảng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đã và đang làm thay đổi vai trò quản lý của các cấp chính quyền địa phương. Hệ thống hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ngày càng phát triển, tạo khả năng kết nối hiệu quả giữa chính quyền và người dân, cộng đồng doanh nghiệp, khoảng cách không gian giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp ngày càng thu hẹp địa lý và ranh giới địa giới giữa các ĐVHC. Vì vậy, tổ chức hợp lý, hướng đến ổn định lâu dài của ĐVHC cấp xã có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương, phát huy được những tiềm năng, lợi thế của mỗi địa phương và của cả tỉnh nói chung.

Từ các căn cứ nêu trên việc xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Lâm Đồng (mới) năm 2025 là cần thiết và phù hợp với xu thế phát triển.

**Phần II**

**HIỆN TRẠNG ĐVHC CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG , TỈNH ĐẮC NÔNG
VÀ TỈNH BÌNH THUẬN**

**I. ĐVHC tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Đắc Nông và tỉnh Bình Thuận**

Theo Nghị quyết số số 60-NQ/TW ngày 14/4/2025 của Hội nghị trung ương 11 Khóa XIII (tại Mục II Phụ lục kèm theo: Các đơn vị hành chính cấp tỉnh mới sau sáp nhập, hợp nhất) thì các tỉnh Lâm Đồng, Đắc Nông và tỉnh Bình Thuận được sắp xếp, nhập thành 01 tỉnh mới có tên là tỉnh Lâm Đồng. Theo đó, tỉnh Lâm Đồng (mới) bao gồm tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Đắc Nông và tỉnh Bình Thuận hiện nay, có 24.233,07 km2 và quy mô dân số 3.872.999 người; có 329 ĐVHC cấp xã (259 xã, 40 phường, 30 thị trấn). Trong đó:

1. Tỉnh Lâm Đồng hiện nay có diện tích tự nhiên 9.781,20 km2 và quy mô dân số 1.595.597 người; có 10 ĐVHC cấp huyện (gồm: 08 huyện và 02 thành phố); 137 ĐVHC cấp xã (106 xã, 18 phường, 13 thị trấn).

2. Tỉnh Đắk Nông hiện nay có 6.509,27 km2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 746.149 người; có 08 ĐVHC cấp huyện (gồm 07 huyện và 01 thành phố); 71 ĐVHC cấp xã (60 xã, 06 phường, 05 thị trấn).

3. Tỉnh Bình Thuận hiện nay có 7.942,60 km2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 1.531.253 người; có 10 ĐVHC cấp huyện (gồm 08 huyện, 01 thị xã và 01 thành phố); 121 ĐVHC cấp xã (93 xã, 16 phường, 12 thị trấn).

*(Chi tiết hiện trạng ĐVHC cấp xã tại Phụ lục 1 kèm theo)*

**II. Số lượng ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp**

Tỉnh Lâm Đồng (mới) thực hiện sắp xếp đối với 325 ĐVHC cấp xã bao gồm: 255 xã, 40 phường và 30 thị trấn. Trong đó:

1. Tỉnh Lâm Đồng có 136 đơn vị bao gồm: 105 xã, 18 phường và 13 thị trấn.

2. Tỉnh Đắk Nông có 68 đơn vị bao gồm: 57 xã, 06 phường và 05 thị trấn.

3. Tỉnh Bình Thuận có 121 ĐVHC cấp xã bao gồm: 93 xã, 16 phường, 12 thị trấn.

**III. Số lượng ĐVHC cấp xã không thực hiện sắp xếp**

Có 04 ĐVHC cấp xã (04 xã) thuộc tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Đắk Nông hiện nay đề nghị không thực hiện sắp xếp năm 2025. 04 xã này đạt cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022. Cụ thể:

1.Xã Quảng Sơn thuộc huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông hiện nay là xã miền núi, vùng cao. Xã Quảng Sơn có:

 Diện tích tự nhiên 454,22 km2; quy mô dân số 22.018 người; dân tộc thiểu số 10.470 người, chiếm tỷ lệ 47,6%; các chính sách đặc thù đang hưởng: phụ cấp khu vực 0,7.

2. Xã Quảng Trực thuộc huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông là xã biên giới thuộc miền núi, vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn, có di tích lịch sử cấp Quốc gia đặc biệt (đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí minh), di tích lịch sử được cấp tỉnh xếp hạng (di tích lịch sử đồn biên phòng Bu P’răng, di tích lịch sử Sở trà Bu Prăng). Xã Quảng Trực có:

 Diện tích tự nhiên 558,78 km2; quy mô dân số 11.168 người; dân tộc thiểu số 5.110 người; chiếm tỷ lệ 45,8 %. Các chính sách đặc thù đang hưởng: hệ số phụ cấp khu vực 0,7; hưởng chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Xã Quảng Hòa thuộc huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông hiện nay là xã miền núi, vùng cao. Xã Quảng Hòa có:

 Diện tích tự nhiên 85,44 km2; quy mô dân số 8.594 người; dân tộc thiểu số 7.638 người, chiếm tỷ lệ 88,9%. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Hưởng hệ số phụ cấp khu vực 0,7.

 Xã Quảng Hòa nằm biệt lập với các ĐHVC liền kề thuộc tỉnh Đắk Nông; có khoảng cách từ trung tâm xã Quảng Hòa đến trung tâm các xã khác khoảng 40 km; địa hình chia cắt, đi lại vô cùng khó khăn. Định hướng thời gian tới, sau khi nhập tỉnh Đắk Nông, tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Bình Thuận hiện nay thành một tỉnh mới (tỉnh Lâm Đồng) sẽ nghiên cứu nhập xã Quảng Hòa vào xã Đạ Rsal thuộc huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng hiện nay để thuận tiện cho người dân đi lại (khoảng cách những xã này chỉ 3 đến 5 km).

4. Xã Ninh Gia thuộc huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng hiện nay có diện tích tự nhiên là 143,83 km2, dân số là 16.311 người, dân tộc thiểu số 3.574 người (chiếm tỷ lệ 21,91%).

*(Chi tiết ĐVHC cấp xã không thực hiện sắp xếp tại Phụ lục 2 kèm theo)*

**Phần III**

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG,
TỈNH ĐẮK NÔNG VÀ TỈNH BÌNH THUẬN HIỆN NAY**

**I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG HIỆN NAY**

**1. Thành lập Phường Xuân Hương - Đà Lạt trên cơ sở sắp xếp 05 ĐVHC cấp xã, gồm: Phường 1, Phường 2, Phường 3, Phường 4 và Phường 10 của thành phố Đà Lạt hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC Phường Xuân Hương - Đà Lạt, có diện tích tự nhiên là 73,45 km2 *(đạt tỷ lệ 1.335,45%)*, dân số là 103.178 người *(đạt tỷ lệ 687,85%)*, dân tộc thiểu số 2.982 người (*đạt tỷ lệ 2,89%*).

- Các ĐVHC liền kề: Phường Xuân Trường - Đà Lạt, Phường Cam Ly - Đà Lạt, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Phường Lang Biang - Đà Lạt, xã Nam Ban Lâm Hà và xã Hiệp Thạnh.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của Phường Xuân Hương - Đà Lạt: Sử dụng trụ sở làm việc của Thành ủy Đà Lạt hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Các ĐVHC này liền kề, qua quá trình hình thành và phát triển đã có nhiều tương đồng về truyền thống, văn hóa, dân tộc, phong tục tập quán, điều kiện địa lý - tự nhiên, cộng đồng dân cư và kinh tế - xã hội; là các địa phương hiện đang phát triển về du lịch, dịch vụ, thương mại, du lịch nghỉ dưỡng, giáo dục và đào tạo. Do vậy, việc sáp nhập các ĐVHC trên tương đối thuận lợi, góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Sau khi sắp xếp, diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ĐVHC mới phù hợp với quy định, sẽ là khu trung tâm lịch sử, khu vực trung tâm kinh tế - chính trị của thành phố và tỉnh Lâm Đồng; là vùng lõi của đô thị di sản, trung tâm thương mại, dịch vụ, du lịch hỗn hợp; trung tâm du lịch văn hóa, di sản cấp quốc gia và quốc tế; trung tâm bảo tồn không gian, cảnh quan, không gian mở, không gian kiến trúc đô thị; trung tâm giáo dục và đào tạo; phù hợp với định hướng không gian đô thị; trục giao thông kết nối thuận tiện, thuận lợi trong quản lý hành chính, đã có đầy đủ cơ sở hạ tầng, nhiều khu nghỉ dưỡng cao cấp phục vụ tốt cho định hướng phát triển dịch vụ, du lịch, thương mại trong tương lai.

Theo định hướng điều chỉnh quy hoạch 704 sẽ mở rộng đô thị về phía Nam với các dự án: Hồ Tuyền Lâm, Hồ Prenn, Bệnh viện Hoàn Mỹ, Trung tâm giao dịch hoa,...

**2. Thành lập Phường Cam Ly - Đà Lạt trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm Phường 5, Phường 6 và xã Tà Nung của thành phố Đà Lạt hiện nay**.

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC Phường Cam Ly - Đà Lạt, có diện tích tự nhiên là 80,92 km2*(đạt tỷ lệ 1.471,27%);* dân số là 48.919 người *(đạt tỷ lệ 326,13%),* dân tộc thiểu số 4.244 người *(đạt tỷ lệ 8,68%).*

- Các ĐVHC liền kề: Phường Xuân Hương - Đà Lạt; Phường Lang Biang - Đà Lạt, xã Nam Hà Lâm Hà và xã Nam Ban Lâm Hà.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của Phường Cam Ly - Đà Lạt: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND Phường 5 (đối với Đảng ủy) và trụ sở của UBND Phường 6 hiện nay (đối với Chính quyền).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Các ĐVHC này liền kề, qua quá trình hình thành và phát triển đã có nhiều tương đồng về truyền thống, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán, điều kiện địa lý - tự nhiên, cộng đồng dân cư và kinh tế - xã hội; đồng thời giữ gìn và phát huy được bản sắc văn hóa của vùng đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây nguyên (Cil, Cơ Ho, Lạch).

Sau khi sắp xếp, diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ĐVHC mới phù hợp với quy định; sẽ là trung tâm dịch vụ thương mại và giải trí; trung tâm dịch vụ du lịch, nghỉ dưỡng, du lịch hỗn hợp, du lịch nông nghiệp sinh thái đô thị; khu công viên thể thao; trục giao thông kết nối thuận tiện cho việc đi lại, giao thương, mua bán, trao đổi hàng hóa và quản lý về mặt hành chính; bên cạnh đó khi sáp nhập giữ gìn và phát huy được bản sắc văn hóa cồng chiêng của vùng đồng bào dân tộc Cil, Cơ Ho, Lạch là vùng chuyên canh sản xuất hoa, tạo đà cho mở rộng quy mô sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao,..

Theo định hướng điều chỉnh quy hoạch 704, diện tích còn lại sẽ mở rộng đô thị về phía Tây gồm các dự án: Khu dân cư Cam Ly; khu trung tâm thương mại (sân bay Cam Ly hiện nay); khu đô thị phía Tây...

**3. Thành lập Phường Lâm Viên - Đà Lạt trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm Phường 8, Phường 9, Phường 12 của thành phố Đà Lạt hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC Phường Lâm Viên - Đà Lạt, có diện tích tự nhiên là 35,03 km2 *(đạt tỷ lệ 636,91%);* dân số là 71.369 người *(đạt tỷ lệ 475,79%)*, dân tộc thiểu số 3.674 người (*đạt tỷ lệ 5,15%*).

- Các ĐVHC liền kề: Phường Xuân Trường - Đà Lạt, Phường Lang Biang - Đà Lạt, Phường Xuân Hương - Đà Lạt và xã Lạc Dương.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của Phường Lâm Viên - Đà Lạt: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND Phường 8 (đối với Đảng ủy) và trụ sở của UBND Phường 9 hiện nay (đối với Chính quyền).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Các ĐVHC này liền kề, qua quá trình hình thành và phát triển đã có nhiều tương đồng về truyền thống, văn hóa, dân tộc, tôn giáo tín ngưỡng, phong tục tập quán, điều kiện địa lý - tự nhiên, cộng đồng dân cư và kinh tế - xã hội, thuận lợi cho phát triển kinh tế nông nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, trục giao thông kết nối thuận tiện cho việc đi lại, giao thương, mua bán, trao đổi hàng hóa và quản lý về mặt hành chính...

Sau khi sắp xếp, diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ĐVHC mới phù hợp với quy định; sẽ là trung tâm giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ cấp quốc gia, quốc tế; trung tâm du lịch sinh thái đô thị; trung tâm du lịch cảnh quan; khu bảo tồn không gian cảnh quan tự nhiên, là địa phương phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, du lịch chất lượng cao và phát triển khoa học công nghệ, giáo dục và đào tạo.

Theo định hướng điều chỉnh quy hoạch 704 sẽ mở rộng đô thị về phía Bắc có các dự án: Thung lũng tình yêu, Hồ Than Thở và các Làng hoa Thái phiên.

**4. Thành lập Phường Xuân Trường - Đà Lạt trên cơ sở sắp xếp 04 ĐVHC cấp xã, gồm Phường 11 và 03 xã: Xuân Thọ, Xuân Trường, Trạm Hành của thành phố Đà Lạt hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC Phường Xuân Trường - Đà Lạt, có diện tích tự nhiên là 168,83 km2 *(đạt tỷ lệ 3.069,64%);* dân số là 36.163 người *(đạt tỷ lệ 241,09%)*, dân tộc thiểu số 2.388 người (*đạt tỷ lệ 6,6%*).

- Các ĐVHC liền kề: Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, xã D’Ran, xã Ka Đô, xã Đơn Dương, xã Hiệp Thạnh và xã Lạc Dương.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của Phường Xuân Trường - Đà Lạt:Sử dụng trụ sở làm việc của UBND Phường 11 (đối với Đảng ủy) và trụ sở UBND xã Xuân Thọ hiện nay (đối với Chính quyền).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Sau khi sắp xếp, diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ĐVHC mới phù hợp với quy định; theo định hướng quy hoạch chung 704 là trung tâm du lịch hỗn hợp; trung tâm điều dưỡng cấp quốc gia và quốc tế, trung tâm văn hóa, nghệ thuật, công viên rừng cảnh quan cấp vùng và cấp quốc gia, trung tâm giáo dục và đào tạo cấp vùng; là địa phương phát triển du lịch canh nông, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu công nghiệp, có dư địa rất lớn để phát triển các dự án nhà ở, trung tâm thương mại, làng đô thị xanh, đặc biệt là các dự án tái tạo năng lượng (điện gió Xuân Trường 1)...

Theo định hướng điều chỉnh quy hoạch 704 khu vực này sẽ mở rộng về phía Đông (dự án đô thị phía Đông), kết nối đường tránh Prenn - Xuân Thọ, cao tốc Đà Lạt - Nha Trang, dự án điện gió Xuân Trường 2.

**5. Thành lập Phường Lang Biang - Đà Lạt trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm Phường 7 của thành phố Đà Lạt và thị trấn Lạc Dương, xã Lát của huyện Lạc Dương.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC Phường Lang Biang - Đà Lạt, có diện tích tự nhiên là 322,66 km2 *(đạt tỷ lệ 5.866,55%),* dân số là 40.041 người *(đạt tỷ lệ 266,94%),* dân tộc thiểu số 9.807 người *(đạt tỷ lệ 24,49%).*

- Các ĐVHC liền kề: Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Phường Cam Ly - Đà Lạt, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, xã Lạc Dương, xã Đam Rông 4, xã Phú Sơn Lâm Hà, xã Nam Hà Lâm Hà và Nam Ban Lâm Hà.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của Phường Lang Biang - Đà Lạt:Sử dụng trụ sở làm việc của Huyện ủy, HĐND và UBND huyện Lạc Dương hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Là các ĐVHC này liền kề; qua quá trình hình thành và phát triển cũng có những tương đồng về cộng đồng dân cư, dân tộc, tôn giáo, phong tục tập quán, văn hóa bản địa, điều kiện địa lý - tự nhiên, thuận lợi cho phát triển dịch vụ, thương mại giải trí, du lịch hỗn hợp, du lịch cảnh quan, du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái đô thị; phát triển kinh tế nông nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao; khu công viên thể thao; tiếp tục giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa cồng chiêng, trục giao thông kết nối thuận tiện cho việc đi lại, giao thương, mua bán, trao đổi hàng hóa và quản lý về mặt hành chính...

Do vậy, việc sáp nhập các ĐVHC trên phù hợp với chủ trương, thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã không giới hạn trong phạm vi địa giới hành chính cấp huyện, cấp xã hiện nay, nhằm mở rộng không gian đô thị của tỉnh Lâm Đồng, góp phần phát huy nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

Sau khi sắp xếp, diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ĐVHC mới phù hợp với quy định; tuy nhiên, diện tích khá rộng, số lượng người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 29,3% dân số thường trú; theo định hướng quy hoạch chung thuộc khu đô thị phía Tây là địa phương phát triển du lịch văn hóa bản địa, văn hóa cồng chiêng của đồng bào dân tộc Cơ Ho, Cil, Lạch.., du lịch dưới tán rừng, du lịch cảnh quan, du lịch canh nông, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu công viên thể thao, là vùng lõi Khu dự trữ sinh quyển thế giới Lang Biang, là một trong những điều kiện để phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

Theo định hướng điều chỉnh quy hoạch 704 khu vực này sẽ mở rộng về phía Tây, phù hợp với định hướng phát triển và cấu trúc không gian thành phố Đà Lạt được mở rộng về phía Lạc Dương theo định hướng Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 *(được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt năm 2023),* nhằm khai thác lợi thế phát triển dịch vụ, thương mại giải trí, du lịch hỗn hợp du lịch cảnh quan, du lịch nông nghiệp và sinh thái đô thị.

Về tổ chức giao thông và không gian, dư địa phát triển: Phường 7, Thị trấn Lạc Dương, xã Lát nằm liền kề nhau, hệ thống giao thông liên vùng cơ bản đầu tư khá hoàn thiện và đồng bộ; có cùng độ cao từ 1500-1700 m so với mực nước biển, điều kiện thời tiết khí hậu khá tương đồng, diện tích rừng tự nhiên rất lớn chủ yếu rừng phòng hộ Đầu nguồn và rừng đặc dụng rất thuận lợi cho phát triển KT-XH, nhất là trong liên kết phát triển dịch vụ du lịch. Hiện nay, trên địa bàn huyện Lạc Dương có khu du lịch Lang Biang tiêu biểu, danh thắng quốc gia Núi Lang Biang, các Tour du lịch giao lưu văn hóa Cồng Chiêng Tây Nguyên; mỗi năm đón gần 03 triệu khách đến tham quan, tạo nguồn thu đáng kể và giải quyết nhiều việc làm cho bà con bản địa. Đây cũng là vùng lõi Khu dự trữ sinh quyển thế giới Lang Biang *(Khu dự trữ sinh quyển đầu tiên của Tây Nguyên)*

**-** Các yếu tố lịch sử, văn hóa, tôn giáo:Phường 7, thị trấn Lạc Dương, xã Lát là vùng giáp ranh có quan hệ phối hợp, giao lưu, kết nghĩa trong quá trình công tác, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là sản xuất Nông nghiệp, đa số dân là người dân tộc thiểu số K’Ho, gốc Tây Nguyên, có chung văn hóa Cồng Chiêng, nhiều cư dân Phường 7 đang canh tác tại Thị trấn Lạc Dương; đa số theo các tôn giáo: Phật giáo, Công giáo, Tin lành Miền Nam (Việt Nam), Cơ đốc phục lâm.

**6. Thành lập Phường 1 Bảo Lộc trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm Phường 1, Phường Lộc Phát và xã Lộc Thanh của thành phố Bảo Lộc hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC Phường 1 Bảo Lộc, có diện tích tự nhiên là 51,46 km2 *(đạt tỷ lệ 935,64%);* dân số là 55.845 người *(đạt tỷ lệ 372,30%),* dân tộc thiểu số 748 người *(đạt tỷ lệ 1,34%).*

- Các ĐVHC liền kề: Phường 2 Bảo Lộc, Phường B’Lao, xã Bảo Lâm 1, xã Bảo Lâm 2.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC Phường 1 Bảo Lộc: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND thành phố Bảo Lộc hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

+ Ngày 11/7/1994, Chính phủ ban hành Nghị định số 65-CP về việc chia huyện Bảo Lộc thành thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm và thành lập phường, xã mới thuộc thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Lúc này, thị xã Bảo Lộc có 10 ĐVHC cấp xã, trong đó có Phường 1, Phường Lộc Phát và xã Lộc Thanh.

+ Ngày 0[8/4](https://vi.wikipedia.org/wiki/8_th%C3%A1ng_4)/[2010](https://vi.wikipedia.org/wiki/2010), Chính phủ ban hành Nghị quyết số 19/NQ-CP về việc thành lập thành phố Bảo Lộc thuộc tỉnh Lâm Đồng; theo đó, Phường 1, phường Lộc Phát và xã Lộc Thành thuộc thành phố Bảo Lộc ngày nay.

- Đặc điểm văn hóa: Sau khi thành lập, dân cư tại Phường 1 Bảo Lộc chủ yếu từ các tỉnh phía Bắc đến sinh sống từ năm 1954 và năm 1975 đến nay. Trên địa bàn có trên 80,25% người dân theo đạo Công giáo, tạo nên đặc trưng văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo riêng biệt của địa phương. Phong tục, tập quán của người dân được hình thành, phát triển qua nhiều thế hệ, có sự giao thoa văn hóa, tín ngưỡng từ lâu đời tạo nên bản sắc văn hóa đa dạng, phong phú, được thể hiện qua các phong tục, tập quán, lễ hội và sinh hoạt cộng đồng.

- Hệ thống giao thông: Hệ thống giao thông của Phường 1 Bảo Lộc, với vị trí là nút giao thông quan trọng của 02 tuyến cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương; có khoảng 02 km Quốc lộ 20 và 26 km Quốc lộ 55 đi qua, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư.

- Các yếu tố tác động khác: Tiềm năng phát triển ngành công nghiệp: Phường 1 Bảo Lộc hiện có các doanh nghiệp đã đầu tư tại Cụm Công nghiệp Lộc Phát với các doanh nghiệp chế biến, chế tạo đang hoạt động có hiệu quả, vừa tạo việc làm cho người dân tại địa phương và đóng góp vào ngân sách nhà nước. Tiềm năng phát triển ngành nông nghiệp công nghệ cao: Phường 1 Bảo Lộc có tiềm năng, điều kiện phát triển nông nghiệp công nghệ cao, với điều kiện thiên nhiên ưu đãi và hệ thống cung ứng dịch vụ nông nghiệp đang hoạt động ổn định, với các vùng chuyên canh cây công nghiệp như chè, cà phê, hoa lan,… Tiềm năng phát triển du lịch: Phường 1 Bảo Lộc có tiềm năng phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tại hồ Đồng Nai, hồ Nam Phương 1, hồ Nam Phương 2, hồ Lộc Thanh... Tiềm năng mở rộng không gian đô thị: Phường 1 Bảo Lộc có diện tích đất thuận lợi cho phát triển mở rộng không gian đô thị, với các Dự án Khu dân cư tập trung đã được đầu tư và sẽ thu hút đầu tư các đô thị mới hiện đại, đáp ứng nhu cầu nhà ở ngày càng tăng của người dân.

- Hạ tầng cơ sở:Việc đặt Trung tâm hành chínhPhường 1 Bảo Lộc tại Trụ sở làm việc của UBND thành phố Bảo Lộc hiện nay, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc tiếp cận các dịch vụ hành chính công, chất lượng dịch vụ công được nâng cao. Bên cạnh đó, hệ thống cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ (trên địa bàn có Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao, hệ thống các Trường Mầm non, Trung học phổ thông,…) và trụ sở của các cơ quan hành chính, góp phần tạo thêm nhiều cơ hội việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống và thu nhập cho người dân địa phương.

**7. Thành lập Phường 2 Bảo Lộc trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm Phường 2, xã ĐamBri của thành phố Bảo Lộc và xã Lộc Tân của huyện Bảo Lâm.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC Phường 2 Bảo Lộc, có diện tích tự nhiên là 176,72 km2 *(đạt tỷ lệ 3.213,09%),* dân số là 49.564 người *(đạt tỷ lệ 330,43%),* dân tộc thiểu số 6.525 *người (đạt tỷ lệ 13,16%)*.

- Các ĐVHC liền kề: Phường 1 Bảo Lộc, Phường 3 Bảo Lộc, Phường B’Lao, xã Bảo Lâm 1, xã Bảo Lâm 4, xã Bảo Lâm 5, xã Đạ Tẻh 2, xã Đạ Tẻh 3 và xã Đạ Huoai 2.

- Nơi đặt trụ sở làm việc ĐVHC Phường 2 Bảo Lộc: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND Phường 2 và trụ sở của UBND xã ĐamBri hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lịch sử hình thành và phát triển: Phường 2, xã ĐamBri thuộc thành phố Bảo Lộc và xã Lộc Tân thuộc huyện Bảo Lâm hiện nay đã trải qua nhiều giai đoạn thay đổi quan trọng, từ việc tách huyện Bảo Lộc (cũ) thành thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm từ năm 1994 và thành lập thành phố Bảo Lộc vào năm 2010. Trong suốt quá trình này, Phường 2, xã ĐamBri thuộc thành phố Bảo Lộc và xã Lộc Tân thuộc huyện Bảo Lâm là những ĐVHC quan trọng của địa phương; cụ thể:

+ Ngày 14/3/1979, Chính phủ ban hành Quyết định số 116-CP chia huyện Bảo Lộc thành hai huyện lấy tên là huyện Bảo Lộc và huyện Đạ Huoai; trong đó: Huyện Bảo Lộc gồm thị trấn Bảo Lộc (B’Lao) và các xã: Lộc Lâm, Lộc Nam, Lộc Thắng, Lộc An, Lộc Thanh, Lộc Sơn, Lộc Tiến, Lộc Bắc, Lộc Ngãi, Lộc Thành, Lộc Phát, Lộc Châu, Lộc Tân, Lộc Nga.

+ Ngày 11/7/1994, Chính phủ ban hành Nghị định số 65-CP về việc chia huyện Bảo Lộc thành thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm. Theo đó, thị xã Bảo Lộc có 10 ĐVHC cấp xã (trong đó, chia tách thị trấn B’Lao thành Phường 1, Phường 2, phường B’Lao thuộc thị xã Bảo Lộc và thành lập xã ĐamBri trên cơ sở thôn ĐamBri có diện tích tự nhiên 2,3 km2 với 2.286 nhân khẩu của xã Lộc Tân); huyện Bảo Lâm có 12 ĐVHC cấp xã, trong đó có xã Lộc Tân ngày nay.

+ Ngày 0[8/4](https://vi.wikipedia.org/wiki/8_th%C3%A1ng_4)/[2010](https://vi.wikipedia.org/wiki/2010), Chính phủ ban hành Nghị quyết số 19/NQ-CP về việc thành lập thành phố Bảo Lộc thuộc tỉnh Lâm Đồng, theo đó, Phường 2 và xã ĐamBri thuộc thành phố Bảo Lộc ngày nay.

- Đặc điểm văn hóa: Sau khi thành lập, Phường 2 Bảo Lộc có cơ cấu dân cư đa đạng, có người đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên và người dân từ các tỉnh phía Bắc đến lập nghiệp, sinh sống từ năm 1954 và 1975. Có trên 14,20% là người đồng bào dân tộc thiểu số tạo nên bản sắc văn hóa, tín ngưỡng đặc trưng, riêng biệt; các phong tục, tập quán được hình thành và phát triển qua nhiều thế hệ, góp phần làm phong phú bản sắc văn hóa, dân tộc của địa phương nơi đây.

- Hệ thống giao thông: Phường 2 Bảo Lộc sau khi thành lập có hệ thống giao thông khá thuận lợi với khoảng 5km đường Quốc lộ 20 và tuyến đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc đi qua.Các tuyến đường kết nối với các ĐVHC liền kề và hệ thống đường nội thị đã được đầu tư, xây dựng, hoàn thiện tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa, đi lại, giao thương của Nhân dân.

- Các yếu tố tác động khác:

+ Tiềm năng phát triển thương mại, dịch vụ: Sau khi được thành lập, Phường 2 Bảo Lộc có điều kiện thuận lợi để phát triển thương mại và dịch vụ, với các khu trung tâm thương mại, siêu thị, các khách sạn, nhà hàng cùng các điểm dừng chân, buôn bán, dịch vụ dọc hai bên tuyến Quốc lộ 20 hoạt động hiệu quả; thuận lợi phát triển các hoạt động thương mại, đáp ứng nhu cầu của người dân và du khách.

+ Tiềm năng phát triển về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp: Phường 2 Bảo Lộc sau khi thành lập có nhiều doanh nghiệp, xí nghiệp, cơ quan, đơn vị đóng chân trên địa bàn, tạo việc làm cho nhiều lao động địa phương. Bên cạnh đó, Phường 2 Bảo Lộc có vùng nguyên liệu (chè, cà phê, dâu tằm) lớn nên có tiềm năng lớn để phát triển nông nghiệp gắn với công nghiệp chế biến nông sản; tạo ra giá trị gia tăng cho sản phầm nông nghiệp của địa phương, thu hút nguồn lao động của địa phương và vùng lân cận.

+ Tiềm năng phát triển du lịch: Phường 2 Bảo Lộc có tiềm năng phát triển du lịch, với các điểm du lịch nổi tiếng như: Khu du lịch Thác ĐamBri, hồ Nam Phương 1, hồ Đảo Ngọc, thác Liêng Ải, … cùng với hệ thống cơ sở lưu trú, ẩm thực đa dạng, trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn, thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, cùng với nền văn hóa đa đạng của người đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên (như Cơ Ho, Mạ,…) có tiềm năng để phát triển ngành du lịch, nhất là du lịch canh nông và nghỉ dưỡng sinh thái.

+ Trình độ dân trí và an ninh: Người dân Phường 2 Bảo Lộc có trình độ dân trí tương đối cao; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững, ổn định. Đây là nền tảng quan trọng để địa phương phát triển bền vững, thu hút đầu tư và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

+ Hạ tầng cơ sở:Việc đặt Trung tâm hành chínhPhường 2 Bảo Lộc tại Trụ sở làm việc của UBND Phường 2 vã xã ĐamBri hiện nay, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc tiếp cận các dịch vụ hành chính công, chất lượng dịch vụ công được nâng cao. Bên cạnh đó, hệ thống cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ (trên địa bàn có Quảng trường 28/3, hệ thống các Trường Mầm non, Trung học phổ thông, Cao đẳng,…) góp phần tạo thêm nhiều cơ hội việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống và thu nhập cho người dân địa phương.

**8. Thành lập Phường 3 Bảo Lộc trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm Phường Lộc Tiến, xã Lộc Châu và xã Đại Lào của thành phố Bảo Lộc hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC Phường 3 Bảo Lộc, có diện tích tự nhiên là 108,98 km2 *(đạt tỷ lệ 1.981,45%)*, dân số là 54.445 người *(đạt tỷ lệ 362,97%)*, dân tộc thiểu số 2.063 người (*đạt tỷ lệ 3,79%*).

- Các ĐVHC liền kề: Phường 2 Bảo Lộc, Phường B’Lao, xã Bảo Lâm 3, xã Đạ Huoai 2, xã Đạ Huoai 3.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC Phường 3 Bảo Lộc: Sử dụng trụ sở UBND phường Lộc Tiến và trụ sở của UBND xã Lộc Châu hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lịch sử hình thành và phát triển: Phường Lộc Tiến, xã Lộc Châu thuộc thị xã Bảo Lộc được hình thành từ năm 1994, khi Chính phủ ban hành Nghị định số 65-CP chia tách huyện Bảo Lộc (cũ) thành thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm. Tiếp đó là sự ra đời của xã Đại Lào trên cơ sở tách 6,2 km2 diện tích tự nhiên và 16.457 nhân khẩu của xã Lộc Châu (tại Nghị định số 38/1999/NĐ-CP ngày 16/6/1999 của Chính phủ), đánh dấu những bước phát triển quan trọng của khu vực này.

+ Ngày 0[8/4](https://vi.wikipedia.org/wiki/8_th%C3%A1ng_4)/[2010](https://vi.wikipedia.org/wiki/2010), Chính phủ ban hành Nghị quyết số 19/NQ-CP về việc thành lập thành phố Bảo Lộc thuộc tỉnh Lâm Đồng. Theo đó, Phường Lộc Tiến, xã Đại Lào và xã Lộc Châu thuộc thành phố Bảo Lộc ngày nay.

- Đặc điểm văn hóa: Sau khi thành lập, Phường 3 Bảo Lộc có cơ cấu dân cư đa đạng, chủ yếu tập trung người dân từ các tỉnh phía Bắc đến sinh sống từ năm 1954 và sau năm 1975. Có trên 66,24% người dân theo đạo Công giáo, tạo nên bản sắc văn hóa, tín ngưỡng đặc trưng, riêng biệt; các phong tục, tập quán được hình thành và phát triển qua nhiều thế hệ, góp phần làm phong phú bản sắc văn hóa, dân tộc của địa phương.

- Hệ thống giao thông: Phường 3 Bảo Lộc có hệ thống giao thông khá thuận lợi với gần 20 km Quốc lộ 20 và đường tránh phía Nam Bảo Lộc đi qua; đây là tuyến đường huyết mạch kết nối liên vùng giữa các địa phương và các tỉnh lân cận.

- Các yếu tố tác động khác:

+ Tiềm năng phát triển công, nông nghiệp: Phường 3 Bảo Lộc có diện tích vùng nguyên liệu lớn (chè, cà phê, dâu tằm, cây ăn trái,…) có tiềm năng lớn để phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với công nghiệp chế biến các sản phẩm nông sản, góp phần nâng cao giá trị sản xuất, thu hút lao động tại địa phương và vùng phụ cận.

+ Phường 3 Bảo Lộc có tiềm năng để mở rộng phát triển không gian đô thị, thu hút đầu tư với các dự án khu dân cư, khu đô thị mới, khu du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, du lịch canh nông, các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao. Việc phát triển đô thị hướng tới mô hình đô thị xanh, thông minh và bền vững.

+ Tiềm năng phát triển nguồn nhân lực: Trên địa bàn Phường 3 Bảo Lộc có hệ thống giáo dục khép kín từ bậc mầm non đến đại học (hệ thống các Trường Mầm non, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, trung cấp nghề, đại học được đầu tư cơ bản và hoàn thiện), nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho các địa phương.

+ Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Phường 3 Bảo Lộc được giữ vững, ổn định; đây là điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

*+* Hạ tầng cơ sở:Trung tâm hành chính Phường 3 Bảo Lộc được bố trí 02 trụ sở làm việc. Trong đó: Trụ sở chính đặt tại trụ sở làm việc của UBND xã Lộc Châu hiện nay và 01 trụ sở đặt tại trụ sở làm việc của UBND phường Lộc Tiến hiện nay sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

**9. Thành lập Phường B’Lao trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm Phường Lộc Sơn, Phường B’Lao và xã Lộc Nga của thành phố Bảo Lộc hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC Phường B’Lao, có diện tích tự nhiên là 33,72 km2 *(đạt tỷ lệ 613,09%);* dân số là 51.538 người *(đạt tỷ lệ 343,59%)*, dân tộc thiểu số 2.989 người (*đạt tỷ lệ 5,8%*).

- Các ĐVHC liền kề: Phường 1 Bảo Lộc, Phường 2 Bảo Lộc, Phường 3 Bảo Lộc, xã Bảo Lâm 2 và xã Bảo Lâm 3.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC Phường B’Lao: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND Phường Lộc Sơn và trụ sở của UBND phường B’Lao hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

+ Ngày 11/7/1994, Chính phủ ban hành Nghị định số 65-CP về việc chia huyện Bảo Lộc thành thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm và thành lập phường, xã mới thuộc thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Lúc này, thị xã Bảo Lộc có 10 ĐVHC cấp xã, trong đó có phường B’Lao, phường Lộc Sơn và xã Lộc Nga.

+ Ngày 0[8/4](https://vi.wikipedia.org/wiki/8_th%C3%A1ng_4)/[2010](https://vi.wikipedia.org/wiki/2010), Chính phủ ban hành Nghị quyết số 19/NQ-CP về việc thành lập thành phố Bảo Lộc thuộc tỉnh Lâm Đồng, đánh dấu việc thành lập phường B’Lao, phường Lộc Sơn và xã Lộc Nga thuộc thành phố Bảo Lộc.

- Đặc điểm văn hóa: Dân cư phường B’Lao, phường Lộc Sơn và xã Lộc Nga chủ yếu từ các tỉnh phía Bắc đến sinh sống từ năm 1954 và sau năm 1975 đến nay. Với việc giao thoa văn hóa và giữ được những nét đặc trưng riêng của bản sắc của từng địa phương, thể hiện qua phong tục, tập quán, các hoạt động văn hóa, lễ hội và đời sống tinh thần, tâm linh của người dân.

- Hệ thống giao thông: Hệ thống giao thông khá hoàn thiện và thuận lợi với nhiều tuyến đường quan trọng đi qua như: Có Quốc lộ 20, Quốc lộ 55 và khoảng 15 km đường tránh phía Nam Bảo Lộc đi qua. Phường B’Lao có lợi thế lớn trong việc kết nối với các địa phương lân cận, có tiềm năng rất lớn để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và giao thương hàng hóa.

- Các yếu tố tác động khác:

+ Tiềm năng phát triển kinh tế: Phường B’Lao có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế đa dạng (từ công nghiệp, du lịch đến thương mại và dịch vụ). Với lợi thế về vị trí địa lý và hạ tầng giao thông, Phường B’Lao đã và đang trở thành điểm đến cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước, nhất là tại Khu Công nghiệp Lộc Sơn, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

+ Tiềm năng về du lịch và dịch vụ: Phường B’Lao có tiềm năng phát triển du lịch, dịch vụ, với khí hậu mát mẻ, cảnh quan thiên nhiên ưu đãi, cùng với các hệ thống du lịch, dịch vụ như Khu nghỉ dưỡng cao cấp Đôi Dép, hệ thống khách sạn… ngày càng hoàn thiện và phát triển; là điểm đến du lịch hấp dẫn, thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước trong thời gian tới.

+ Hạ tầng cơ sở:Trung tâm hành chính Phường B’Lao được bố trí 02 trụ sở làm việc. Trong đó: Trụ sở chính đặt tại trụ sở làm việc của UBND Phường Lộc Sơn hiện nay và 01 trụ sở đặt tại trụ sở làm việc của UBND phường B’Lao hiện nay sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

**10. Thành lập xã Lạc Dương trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC xã, gồm xã Đạ Sar, xã Đạ Nhim và xã Đạ Chais của huyện Lạc Dương hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Lạc Dương có diện tích tự nhiên là 828,01 km2 (*đạt tỷ lệ 828,01% so với tiêu chuẩn*), dân số là 14.912 người *(đạt tỷ lệ 298,24%)*, dân tộc thiểu số 12.166 người (*đạt tỷ lệ 81,59%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đam Rông 4, Phường Lang Biang - Đà Lạt, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Phường Xuân Trường - Đà Lạt, xã D’Ran, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Đắk Lắk.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Lạc Dương: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Đạ Nhim *(đối với Đảng uỷ)* và trụ sở trường THCS - THPT Đạ Nhim *(đối với Chính quyền)*.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Yếu tố lịch sử: Khi thành lập huyện Lạc Dương 03 xã này là 01 xã có tên là Kill Plagnoll Hạ; đến năm 1984 được chia thành 02 xã Đạ Chais và Đạ Sar; năm 2004 xã Đạ Chais được tách thành 02 xã Đạ Chais và Đạ Nhim như ngày nay. Trong kháng chiến chống Mỹ, xã Đạ Chais là căn cứ cách mạng của huyện Lạc Dương và ngày 20/12/1994 đã được Chủ tịch nước tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho Nhân dân và lực lượng vũ trang xã Đạ Chais.

Vị trí địa lý: 03 xã liền kề nhau, kết nối liên vùng, liên xã tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội, điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng tương đồng thuận lợi cho phát triển nông nghiệp đặc biệt là cây dược liệu, phát huy tiềm năng về du lịch sinh thái gắn với bảo tồn văn hoá bản địa. Giao thông kết nối thuận lợi theo trục Quốc lộ 27C là cửa ngõ phía bắc của tỉnh Lâm Đồng.

Về văn hoá: Dân cư chủ yếu người dân tộc thiểu số bản địa gốc Tây nguyên có cùng chung nền văn hoá Cơ Ho - Cil, phong tục tập quán tương đồng, tôn giáo chủ yếu là Tin Lành.

Đảm bảo đoàn kết dân tộc phù hợp với yếu tố lịch sử văn hoá của địa phương, thuận lợi cho Nhân dân cụ thể: Tên gọi xã Lạc Dương theo định hướng sắp xếp ĐVHC khuyến khích lấy tên theo ĐVHC huyện cũ để thuận tiện cho người dân thực hiện các thủ tục hành chính cũng như số hoá dữ liệu, đảm bảo theo yếu tố lịch sử của huyện Lạc Dương.

**11. Thành lập xã Đơn Dương trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm thị trấn Thạnh Mỹ, xã Đạ Ròn, xã Tu Tra của huyện Đơn Dương hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đơn Dương, có diện tích tự nhiên là 127,81 km2 (*đạt tỷ lệ 127,81%*), dân số là 45.160 người *(đạt tỷ lệ 903,20%)***,** dân tộc thiểu số 16.716 người (*đạt tỷ lệ 37,02%*).

- Các ĐVHC liền kề: xã Ka Đô, xã Quảng Lập, xã Tà Năng, xã Đức Trọng, xã Hiệp Thạnh và Phường Xuân Trường - Đà Lạt.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đơn Dương: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND huyện Đơn Dương hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Tên gọi Đơn Dương đã gắn liền với quá trình xây dựng và phát triển của huyện. Mang giá trị tinh thần và lịch sử lâu đời. Bên cạnh đó, tên gọi Đơn Dương cũng gắn liền với quá trình xây dựng nông thôn mới của huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Năm 2015, huyện Đơn Dương vinh dự được công nhận là đơn vị cấp huyện đạt chuẩn Nông thôn mới đầu tiên của tỉnh Lâm Đồng, của khu vực Tây Nguyên, là một trong 06 đơn vị về đích nông thôn mới của cả nước…).

Năm 1889, vùng đất D’ran thuộc tỉnh Đồng Nai Thượng. Năm 1905, tỉnh Đồng Nai Thượng giải thể, nơi đây thuộc huyện Tân Khai tỉnh Ninh Thuận. Năm 1920, cùng với việc tái lập tỉnh Đồng Nai Thượng, quận D’ran được thành lập. Ranh giới của quận lúc bấy giờ rất rộng. Phía Đông và Nam giáp với Ninh Thuận, Bình Thuận; phía Tây kéo dài đến Đại Ninh (giáp Di Linh), phía bắc giáp Đắk Lắk. Theo sắc lệnh số 261/NV ngày 19/5/1958, chính quyền Ngô Đình Diệm thành lập tỉnh Tuyên Đức, chia D’ran thành 3 quận Đơn Dương, Đức Trọng, Lạc Dương. Quận Đơn Dương trước năm 1975 có 3 tổng Xuân Lạc gồm các xã Lạc Nghiệp, Xuân Trường (Cầu Đất), tổng Lạc Mỹ gồm các xã Lạc Lâm, Thạnh Mỹ, tổng Linh Nhân gồm các xã Kilplagnol Thượng, Linh Gia.

- Thị trấn Thạnh Mỹ hiện nay là đô thị loại V, là trung tâm huyện lỵ của huyện Đơn Dương, nằm về phía Nam của thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vào những năm đầu thế kỷ XX, Thạnh Mỹ hội tụ đồng bào từ các vùng miền, chủ yếu miền Trung; Nhân dân có truyền thống yêu nước, giàu lòng cách mạng đến đây lập nghiệp cùng với đồng bào dân tộc gốc Tây Nguyên có từ lâu đời hình thành nên. Trong thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ, chính quyền Việt Nam Cộng hòa xây dựng Thạnh Mỹ - M’lọn thành yếu khu với bộ máy kiềm kẹp đàn áp phong trào đấu tranh của Nhân dân. Địa bàn Thạnh Mỹ thời điểm này trở thành vùng trắng cơ sở cách mạng, gây nhiều khó khăn cho việc đột nhập ấp tuyên truyền, xây dựng cơ sở của các lực lượng vũ trang và Đội công tác, khi thời cơ đến Nhân dân xã Thạnh Mỹ nhất tề đứng lên giành chính quyền góp phần cùng với huyện và cả nước đấu tranh giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc (30/4/1975) đưa cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Thạnh Mỹ nhanh chóng thành lập chính quyền từ xã đến thôn, sắp xếp lại các đơn vị thôn, ấp giải quyết hậu quả chiến tranh, khắc phục khó khăn, tổ chức giãn dân, khai hoang phục hóa phát triển sản xuất, giải quyết lương thực tại chỗ. Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông, công, thương nghiệp; ổn định đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của Nhân dân. Thời kỳ này quân và dân Thạnh Mỹ đã có nhiều thành tích trong đấu tranh làm tan rã số phản động Fulro và phản động mới trên địa bàn góp phần cùng với huyện giải quyết cơ bản vấn đề Fulro có vũ trang ngoài rừng. Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và nhất là từ khi thực hiện Quyết định số 157/QĐ-HĐBT ngày 24/10/1987 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc phân vạch, điều chỉnh địa giới hành chính một số huyện, xã, thị trấn thuộc tỉnh Lâm Đồng, theo đó giải thể xã Thạnh Mỹ để thành lập thị trấn Thạnh Mỹ; thị trấn Thạnh Mỹ đã có bước phát triển đáng kể, cơ cấu và giá trị các ngành kinh tế có nhiều chuyển biến. Hệ thống hạ tầng kinh tế kỹ thuật và hạ tầng xã hội đã hình thành và từng bước phát triển. Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, quản lý đô thị theo quy hoạch thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững. Trình độ dân trí nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ, cải thiện chất lượng cuộc sống của Nhân dân. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hệ thống chính trị được củng cố, xây dựng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

- Xã Tu Tra nằm ở phía Tây Nam của huyện Đơn Dương, có vị trí quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và bảo vệ môi trường cho vùng kinh tế phía Nam của huyện. Trước đây xã Tu Tra là xã đồng bào dân tộc thiểu số; Nhân dân sống dưới ách áp bức của thực dân phong kiến và đế quốc, đời sống hết sức lầm than, cực khổ. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thực hiện bản chất Nhà nước cách mạng về đại đoàn kết toàn dân tộc và để quản lý hành chính theo địa bàn phù hợp với luật pháp Việt Nam, chính quyền cách mạng đã nhiều lần điều chỉnh về địa giới hành chính của các xã, trong đó có xã Tu Tra. Qua nhiều lần sáp nhập, hiện nay, xã Tu Tra có 14 thôn, trong đó có 7 thôn đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 2/3 dân số toàn xã. Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, xã Tu Tra từ một xã vùng sâu, vùng xa đặc biệt khó khăn đến nay kinh tế xã có bước phát triển; quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, ổn định; bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc, thay đổi; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, phát triển toàn diện.

- Xã Đạ Ròn nằm phía Tây Bắc của huyện Đơn Dương, có vị trí quan trọng về phát triển kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng và bảo vệ môi trường cho vùng kinh tế phía Bắc của huyện. Trước đây các thôn của xã Đạ Ròn trực thuộc thị trấn Thạnh Mỹ. Do yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong quá trình thực hiện công cuộc đổi mới vào ngày 30/10/2000, Chính phủ ban hành Nghị định số 62-NĐ/CP về việc thành lập xã Đạ Ròn thuộc huyện Đơn Dương. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, xã Đạ Ròn đạt nhiều thành tựu quan trọng; Kinh tế của xã ngày càng phát triển.

Xã Đơn Dương có các yếu tố thuận lợi trong phát triển kinh tế; có hạ tầng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ tương đối phát triển so với các khu vực khác; có ưu thế và là vùng phát triển chăn nuôi bò sữa tập trung, quy mô lớn; phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng thông minh; vùng sản xuất hoa lớn phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu; phát triển sản xuất cây công nghiệp: Mác ca, cà phê; phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng, vật liệu mới. Có điều kiện để hình thành trung tâm nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất; có yếu tố đặc thù và điều kiện để là phát triển du lịch tâm linh, sinh thái (Samten Hills Dalat); là trung tâm giao thương, kết nối, cung cấp sản phẩm, dịch vụ nông nghiệp cho với các đơn vị hành chính khác thông qua các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp hiện có, doanh nghiệp lớn như Dalat Hasfarm, Việt Nhật, Vinamilk, Dalat Milk… thúc đẩy kết nối, xuất khẩu sản phẩm của địa phương như rau, hoa,…

Hệ thống cơ sở hạ tầng đã được quan tâm đầu tư phát triển, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi: Tuyến đường Quốc lộ 27, gần sân bay Liên Khương; các tuyến đường ĐT, ĐH; tuyến đường nối Thạnh Mỹ - Liên Nghĩa…

**12. Thành lập xã Ka Đô trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC, gồm xã Lạc Lâm và xã Ka Đô của huyện Đơn Dương hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Ka Đô có diện tích tự nhiên là 108,08 km2 (*đạt tỷ lệ 108,08%*), dân số là 27.954 người *(đạt tỷ lệ 559,08%)*, dân tộc thiểu số 6.770 người (*đạt tỷ lệ 24,22%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đơn Dương, xã Quảng Lập, xã D’Ran, Phường Xuân Trường - Đà Lạt và tỉnh Khánh Hòa.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Ka Đô: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Ka Đô hiện nay. Do UBND xã Ka Đô nằm ở khu vực trung tâm của đơn vị hành chính mới; có diện tích tương đối lớn và là trung tâm kinh tế của đơn vị hành chính mới.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Xã Ka Đô và xã Lạc Lâm có quá trình hình thành và phát triển tương đồng. Bên cạnh đó, xã Ka Đô là cơ sở cách mạng gắn liền với truyền thống đấu tranh của huyện Đơn Dương và tỉnh Lâm Đồng, hơn nữa xã Ka Đô có diện tích tự nhiên lớn, dân số đông, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao.

Ngày 14/3/1979, Hội đồng bộ trưởng (nay là Chính phủ) có quyết định số 116-CP, chia tách một số huyện của tỉnh Lâm Đồng. Huyện Đơn Dương chia làm 2 huyện là Đơn Dương và Lạc Dương. Xã Xuân Trường, Xuân Thọ chuyển về thành phố Đà Lạt; xã Kilplagnol Hạ chuyển cho huyện Lạc Dương. Huyện Đơn Dương gồm các xã Tu Tra, Ka Đơn, Thạnh Mỹ, Ka Đô, Lạc Xuân, Lạc Nghiệp, Lạc Lâm, Loan và thị trấn Đơn Dương.

- Ka Đô là một xã miền núi thuộc huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; xã Ka Đô những năm của thập kỷ 40, 50 thế kỷ XX là vùng đất rừng nguyên sinh nằm xa cách các vùng dân cư khác. Ngoài đồng bào dân tộc thiểu số gốc bản địa còn chủ yếu là bà con đến do giải tỏa để xây dựng thủy điện Đa Nhim, nguồn gốc từ các tỉnh miền Trung bao gồm các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định. Những người mang dòng máu cách mạng với đức tính cần cù, chịu thương chịu khó làm ăn vượt qua vất vả, gian nan của những ngày đầu sinh cơ lập nghiệp. Nói đến xã Ka Đô phải nói đến phong trào đấu tranh cách mạng, nhắc đến xã Ka Đô phải nhắc đến “Sự kiện tết Mậu Thân năm 1968”, nơi quần chúng nổi dậy thành lập chính quyền cách mạng lâm thời, nơi giữ chính quyền cách mạng lâu nhất của tỉnh Tuyên Đức. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, xã Ka Đô đã góp sức người, sức của cùng với nhân dân cả nước thực hiện cuộc cách mạng giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Tổ quốc.

- Xã Lạc Lâm: Trước đây xã Lạc Lâm vốn là trại định cư cho đồng bào miền Bắc di dân, chủ yếu là dân cư thuộc các tỉnh Hải Dương, Hưng Yên, Bắc Ninh và Bắc Giang vào lập nghiệp từ năm 1954, chính quyền Ngô Đình Diệm cho xây dựng và thành lập xã vào những năm giữa và cuối thập niên 50, thế kỷ XX.

Từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thực hiện chủ trương của Đảng về việc sáp nhập thôn, xã, phân định ranh giới hành chính, năm 1977 Lạc Lâm có thêm các thôn có đông người các tỉnh miền Trung, 01 thôn đồng bào dân tộc thiểu số tạo nguồn xung lực mới cho xã. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân các dân tộc xã Lạc Lâm đãvượt qua nhiều khó khăn, đoàn kết nỗ lực xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, xây dựng hệ thống chính trị, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao,…

Xã Ka Đô sau hình thành có các yếu tố thuận lợi trong phát triển kinh tế; có hạ tầng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ phát triển khá; có ưu thế là vùng phát triển rau hoa lớn; có cụm công nghiệp Ka Đô; định hướng hình thành trung tâm chế biến nông sản và bảo quản sau thu hoạch; phát triển ngành công nghiệp chế biến nông sản, dịch vụ nông nghiệp, sản xuất điện, nước sinh soạt,… Có hạ tầng giao thông thuận lợi; hệ thống hồ thủy lợi Ka Zam đang được đầu tư cung cấp nguồn nước tưới, nước sinh hoạt cho các khu vực và phát triển du lịch của địa phương. Hệ thống giao thông thuận lợi: Đường Quốc lộ 27, ĐT 729, các tuyến đường liên xã, thôn đã được đầu tư đồng bộ.

**13. Thành lập xã Quảng Lập** **trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC, gồm xã Ka Đơn và xã Quảng Lập của huyện Đơn Dương hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Quảng Lập, có diện tích tự nhiên là 135,08 km2 (*đạt tỷ lệ 135,08%*), dân số là 24.898 người *(đạt tỷ lệ 497,96%)*, dân tộc thiểu số 10.769 người (*đạt tỷ lệ 43,25%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đơn Dương, xã Ka Đô, xã Tà Năng và tỉnh Khánh Hòa.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Quảng Lập: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Quảng Lập hiện nay. Do UBND xã Quảng Lập nằm ở khu vực trung tâm của đơn vị hành chính mới; trụ sở xã Quảng Lập có diện tích lớn hơn so với xã Ka Đơn, cơ sở vật chất được trang bị đảm bảo…

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, xã Quảng Lập là cái nôi của phong trào cách mạng địa phương, đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến, cùng cả nước hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Tổ quốc. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xã Quảng Lập mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng, vật nuôi làm cho xã Quảng Lập (và Ka Đô) khác biệt với những vùng kinh tế khác để phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, đảm bảo quốc phòng an ninh, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Với những thành tích to lớn ấy, ngày 22/8/1998, xã Quảng Lập vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” và năm 2013 được công nhận là xã đạt chuẩn Nông thôn mới góp phần đưa huyện Đơn Dương là huyện đạt chuẩn Nông thôn mới đầu tiên của tỉnh Lâm Đồng cũng như của miền trung Tây Nguyên.

Xã Ka Đơn huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng hội tụ đồng bào bản địa các thôn bản có từ lâu đời, cùng với đồng bào nhiều nơi thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước giãn dân đi xây dựng vùng kinh tế mới. Xã Ka Đơn được thành lập năm 1976, từ việc tách nhập các thôn của nhiều đơn vị khác và đến năm 1989 tách thành 02 xã Ka Đơn và Pró mới. Từ đây, xã Ka Đơn mới thực sự ổn định, trở thành trung tâm cụm các xã phía Nam, có vị trí quan trọng về kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng. Ka Đơn tiến hành khắc phục khó khăn của những ngày đầu sau giải phóng, tiếp nhận dân xây dựng vùng kinh tế mới, tổ chức giãn dân, định canh định cư vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn, khai hoang phục hóa, khôi phục và phát triển sản xuất, tham gia giải quyết tốt vấn đề Fulro thực hiện xóa đói giảm nghèo; xây dựng xã văn hóa, xã nông thôn mới. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Quyền làm chủ của Nhân dân được phát huy, tăng cường; giữ vững khối đại đoàn kết giữa các dân tộc, tôn giáo trên địa bàn. Hệ thống chính trị ngày càng được củng cố, vươn lên đạt trong sạch vững mạnh.

Xã Quảng Lập được hình thành trên cơ sở sáp nhập xã Pró vào xã Quảng Lập theo Nghị quyết 1245/NQ-UBTVQH13 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023 - 2025.

Xã Quảng Lập (Ấp Quảng Hiệp) vốn là một khu, ấp thuộc xã Thạnh Mỹ, đến sau giải phóng đổi thành thôn Quảng Hiệp xã Thạnh Mỹ. Năm 1976, thành lập xã Ka Đô nên thôn Quảng Hiệp thuộc xã Ka Đô và đến năm 1989 theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thôn Quảng Hiệp được nâng lên thành xã Quảng Lập. Xã Quảng Lập hội tụ dân cư chủ yếu từ các tỉnh miền Trung như Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, do bị giải tỏa để làm hồ thủy điện Đa Nhim, người dân xóm giữa và xóm ngoài của ấp Quảng Lạc (Lạc Nghiệp) đến đây khai hoang lập nghiệp từ những năm giữa thế kỷ XX.

Xã Pró nằm ở phía Nam của huyện Đơn Dương, có đông đồng bào dân tộc thiểu số, có vị trí quan trọng về phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng và bảo vệ môi trường cho vùng kinh tế phía Nam của huyện. Năm 1988, Ban Thường vụ Huyện ủy Đơn Dương đã có chủ trương xem xét lại một số xã để có lộ trình chia tách nâng cấp và đổi tên cho phù hợp với trình độ, năng lực quản lý điều hành của đội ngũ cán bộ như nâng xã Lạc Nghiệp thành thị trấn D’ran, tách xã Ka Đô và xã Ka Đơn. Ngày 16/9/1989, Hội đồng Bộ trưởng nay là Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 135/QĐ/HĐBT về việc tách xã Ka Đơn thành hai xã, xã Ka Đơn và xã Pró. Từ khi tách xã dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, xã Pró đã đạt nhiều kết quả quan trọng. Kinh tế của xã ngày càng ổn định và phát triển, bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc. Lĩnh vực văn hóa - xã hội chuyển biến tích cực. Quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân dần được nâng lên đáng kể, nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, công tác quản lý điều hành của Nhà nước.

Xã Quảng Lập sau hình thành có lợi thế trong phát triển sản xuất rau, củ quả; có điều kiện để là phát triển du lịch tâm linh, sinh thái (nhà thờ Ka Đơn, hồ thủy lợi Proh, làng văn hóa Churu); phát triển cây công nghiệp: Mácca, quýt, cam cara; phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng; hệ thống giao thông chính các tuyến đường ĐT 729, các tuyến đường liên huyện, liên xã đã được đầu tư đồng bộ.

**14. Thành lập xã** **D’Ran trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC, gồm xã Lạc Xuân và thị trấn D’Ran của huyện Đơn Dương hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã D’Ran,có diện tích tự nhiên 240,89 km2 *(đạt tỷ lệ 240,89%)*, dân số 33.517 người *(đạt tỷ lệ 670,34%)*, dân tộc thiểu số 7.347 người *(đạt tỷ lệ 21,92%)*.

- Các ĐVHC liền kề: Xã Ka Đô, Phường Xuân Trường - Đà Lạt, xã Lạc Dương và tỉnh Khánh Hòa.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã D’Ran: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Lạc Xuân hiện nay.

UBND xã Lạc Xuân nằm ở khu vực trung tâm của đơn vị hành chính mới; có diện tích tương đối lớn và có khả năng mở rộng diện tích (nếu cần thiết có thể mở rộng thêm các diện tích đất công của các cơ quan, đơn vị lân cận).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Tên gọi D’Ran gắn liền với lịch sử lâu đời trong quá trình hình thành và phát triển của địa phương. Thị trấn D’Ran được thành lập trên cơ sở xã Lạc Nghiệp cũ.

- Thị trấn D’Ran: Năm 1889, vùng đất D’Ran thuộc tỉnh Đồng Nai Thượng; đến năm 1905, tỉnh Đồng Nai Thượng bị giải thể, nơi đây thuộc huyện Tân Khai tỉnh Ninh Thuận. Năm 1920, cùng với việc tái lập tỉnh Đồng Nai Thượng, quận D’Ran được thành lập. Ranh giới của quận lúc bấy giờ rất rộng. Phía Đông và Nam giáp với Ninh Thuận, Bình Thuận; phía Tây kéo dài đến Đại Ninh (giáp Di Linh), phía bắc giáp Đắk Lắk.

Theo Sắc lệnh số 261/NV ngày 19/5/1958, chính quyền Ngô Đình Diệm thành lập tỉnh Tuyên Đức, chia D’Ran thành 3 quận Đơn Dương, Đức Trọng, Lạc Dương. Quận Đơn Dương trước năm 1975 có 3 tổng: Tổng Xuân Lạc gồm các xã Lạc Nghiệp, Xuân Trường (Cầu Đất), tổng Lạc Mỹ gồm các xã Lạc Lâm, Thạnh Mỹ, tổng Linh Nhân gồm các xã Kilplagnol Thượng, Linh Gia.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, do yêu cầu chỉ đạo, Ban cán sự Đảng tỉnh Lâm Viên quyết định chia D’Ran thành 2 khu vực gọi là huyện Chiến Đấu (bao gồm huyện Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông ngày nay) và huyện Chiến Thắng (gồm khu vực các xã Xuân Trường, Xuân Thọ, thị trấn Càn Rang của quận D’ran và khu vực Trại Mát thuộc Đà Lạt).

Tháng 11/1975, giải thể huyện Lạc Dương, nhập các xã KillPlagnol Hạ, Xuân Trường, Xuân Thọ về huyện Đơn Đương. Huyện Đơn Dương lúc này có các xã Xuân Thọ, Xuân Trường, Kilplagnol Hạ, Lạc Nghiệp, Lạc Xuân, Lạc Lâm, Thạnh Mỹ, Ka Đơn, Tu Tra, xã Loan.

Ngày 14/3/1979, Hội đồng bộ trưởng có Quyết định số 116-CP, chia tách một số huyện của tỉnh Lâm Đồng. Huyện Đơn Dương chia làm 2 huyện là Đơn Dương và Lạc Dương. Xã Xuân Trường, Xuân Thọ chuyển về thành phố Đà Lạt; xã Kilplagnol Hạ chuyển về cho huyện Lạc Dương. Huyện Đơn Dương gồm các xã Tu Tra, Ka Đơn, Thạnh Mỹ, Ka Đô, Lạc Xuân, Lạc Nghiệp, Lạc Lâm, Loan và thị trấn Đơn Dương. Ngày [15/9](https://vi.wikipedia.org/wiki/15_th%C3%A1ng_9)/[1989](https://vi.wikipedia.org/wiki/1989), Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 135/QĐ-HĐBT về việc thành lập thị trấn D'Ran trên cơ sở toàn bộ xã Lạc Nghiệp.

- Xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng hội tụ đồng bào các dân tộc từ khắp vùng miền đất nước đến sinh cơ lập nghiệp, lập làng, lập ấp cùng với đồng bào bản địa sinh sống ở đây từ lâu đời hình thành nên. Nhân dân đoàn kết, đấu tranh chế ngự sự khắc nghiệt của thiên nhiên, lập làng, lập ấp, sinh cơ lập nghiệp cùng với người dân tộc bản địa đoàn kết đánh đổ chế độ thực dân phong kiến. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, quân và dân xã Lạc Xuân luôn kiên cường, bất khuất trước kẻ thù. Nhiều hộ đồng bào kinh, đồng bào dân tộc thiểu số, tổ chức tôn giáo trên địa bàn đã trở thành cơ sở cách mạng đóng góp nhân lực, vật lực cho cách mạng, nhiều thanh niên tham gia thoát ly chiến đấu. Quân dân xã Lạc Xuân đấu tranh thắng lợi góp phần cùng với huyện và cả nước giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước. Những ngày sau giải phóng, nhất là từ khi xã được thành lập mới vào năm 1976 đã mở ra thời kỳ phát triển mới. xã Lạc Xuân phát động phong trào đẩy mạnh khai hoang phục hóa, tăng gia sản xuất; tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông, thương nghiệp; tham gia giải quyết tốt vấn đề Fulro; ổn định đời sống Nhân dân. Thời kỳ đổi mới, xã Lạc Xuân nhanh chóng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất rau, hoa, đẩy mạnh sản xuất hàng hóa; thực hiện xóa đói giảm nghèo; xây dựng xã văn hóa, xã nông thôn mới. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Quyền làm chủ của Nhân dân được phát huy; giữ vững khối đại đoàn kết giữa các dân tộc. Hệ thống chính trị được củng cố, xây dựng ngày càng vững mạnh.

Xã D’Ran trong thời gian tới tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp (rau) theo hướng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh; vùng nguyên liệu sản xuất chế biến rau, củ, quả; phát triển ngành công nghiệp chế biến nông sản; phát triển kinh tế lâm nghiệp; du lịch sinh thái, du lịch canh nông, bản sắc văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hệ thống hạ tầng giao thông thuận lợi có các tuyến đường Quộc lộ 27, đường ĐT 729, đường liên huyện, liên xã… xã D’Ran có yếu tố thuận lợi trong phát triển du lịch, là đô thị du lịch gắn với trung tâm du lịch Đà Lạt, có các yếu tố lịch sử riêng biệt và các các cảnh quan thiên nhiên có thể khai thác để phát triển du lịch nghĩ dưỡng, sinh thái: Đèo Ngoạn mục, hồ Đơn Dương; có điều kiện phát triển các loại cây ăn trái: Hồng, quýt; phát triển công nghiệp chế biến nông sản trái cây; hệ thống hạ tầng giao thông thuận lợi khi có các tuyến Quốc lộ 20, Quốc lộ 27, Đường tỉnh ĐT 729; hệ thống hạ tầng thương mại kỹ thuật khác cũng đã hoàn thiện. Có dự án khôi phục tuyến đường sắt Đà Lạt - Tháp Chàm.

**15. Thành lập xã Hiệp Thạnh trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC, gồm: Xã Hiệp An, xã Hiệp Thạnh và xã Liên Hiệp của huyện Đức Trọng hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Hiệp Thạnh có diện tích tự nhiên là 127,19 km2 (*đạt tỷ lệ 127,19%)*, dân số là 51.310 người *(đạt tỷ lệ 1.026,20%)*, dân tộc thiểu số 9.707 người (*đạt tỷ lệ 18,92%*).

- Các ĐVHC liền kề: xã Đức Trọng, xã Tân Hội, xã Nam Ban Lâm Hà, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Phường Xuân Trường - Đà Lạt và xã Đơn Dương.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Hiệp Thạnh: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Hiệp Thạnh hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Các xã Hiệp An, Hiệp Thạnh, Liên Hiệp có địa lý liền kề, có điều kiện tự nhiên khá tương đồng; cộng đồng dân cư đồng đều. Trong quá trình hình thành và phát triển có những tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, điều kiện địa lý - tự nhiên và kinh tế - xã hội thuận lợi cho việc sáp nhập (xã Hiệp An tách từ xã Hiệp Thạnh năm 1999). Xã Hiệp Thạnh được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân vào năm 1998.

- Xã Hiệp Thạnh sau hình thành là cửa ngõ vào thành phố Đà Lạt; tổ chức giao thông kết nối thuận lợi với các ĐVHC liền kề có đường cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương *(trong tương lai)*, Cao tốc Liên Khương - Prenn, Quốc lộ 20, Quốc lộ 27, gần Cảng hàng không Quốc tế. Hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, trường học, y tế cơ bản đồng bộ đồng đều.

- Mức độ phát triển kinh tế của xã sau khi sáp nhập tương đồng về ngành nghề, mức sống chủ yếu về thương mại dịch vụ, nông nghiệp công nghệ cao,…

**16. Thành lập xã Đức Trọng trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC cấp xã, gồm thị trấn Liên Nghĩa và xã Phú Hội của huyện Đức Trọng hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đức Trọng có diện tích tự nhiên là 148,78 km2 (*đạt tỷ lệ 148,78%*), dân số là 85.163 người *(đạt tỷ lệ 1.703,26%)*, dân tộc thiểu số 31.878 người (*đạt tỷ lệ 37,43%*).

- Các ĐVHC liền kề: xã Hiệp Thạnh, xã Tân Hội, xã Ninh Gia, xã Tà Hine, xã Tà Năng và xã Đơn Dương.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đức Trọng: Sử dụng trụ sở làm việc của Huyện ủy, UBND huyện Đức Trọng hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Thị trấn Liên Nghĩa và xã Phú Hội có địa lý liền kề, có điều kiện tự nhiên khá tương đồng; dân cư trên địa bàn hai địa phương đa dạng dân tộc như Kinh, Hoa, Nùng, Tày, Cơ Hoa, Chu ru... Trong quá trình hình thành và phát triển có những tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, điều kiện địa lý - tự nhiên và kinh tế - xã hội thuận lợi cho việc sáp nhập.

- Xã Đức Trọng sau hình thành có giao thông kết nối thuận lợi với các ĐVHC liền kề có đường Cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương *(trong tương lai)*, Quốc lộ 20, Khu Công nghiệp Phú Hội, Khu Công nghiệp Phú Bình, Cảng hàng không Quốc tế…

- Mức độ phát triển kinh tế của xã sau khi sáp nhập tương đồng về ngành nghề, mức sống chủ yếu về thương mại dịch vụ, nông nghiệp công nghệ cao,…

**17. Thành lập xã Tân Hội trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC, gồm xã N’ Thôn Hạ, xã Tân Hội và xã Tân Thành của huyện Đức Trọng hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Tân Hội có diện tích tự nhiên là 79,94 km2 (*đạt tỷ lệ 79,94%*), dân số là 28.979 người *(đạt tỷ lệ 579,58%)*, dân tộc thiểu số 12.350 người (*đạt tỷ lệ 42,62%*), chưa đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng sau sắp xếp theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tuy nhiên được hình thành từ sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã nên đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15

- Các ĐVHC liền kề: xã Đức Trọng, xã Hiệp Thạnh, xã Ninh Gia, xã Tân Hà Lâm Hà, xã Đinh Văn Lâm Hà và xã Nam Ban Lâm Hà.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Tân Hội: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Tân Hội hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Các xã Tân Hội, Tân Thành, N’ Thôn Hạ có địa lý liền kề, có điều kiện tự nhiên khá tương đồng; dân cư trên địa bàn 03 xã khá đa dạng gồm dân tộc: Kinh, Cơ Ho, Tày, Nùng, Thái, Mường…. Trong quá trình hình thành và phát triển có những tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, điều kiện địa lý - tự nhiên và kinh tế - xã hội thuận lợi cho việc sáp nhập (xã Tân Thành tách từ xã Tân Hội năm 2020).

- Tổ chức giao thông kết nối thuận lợi với các đơn vị hành chính liền kề có đường Cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương *(trong tương lai)*, Quốc lộ 27, ĐT 724…

- Mức độ phát triển kinh tế của các sau khi sáp nhập tương đồng về ngành nghề, mức sống chủ yếu về thương mại dịch vụ và nông nghiệp,…

**18. Thành lập xã Tà Hine, trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC gồm xã Tà Hine, xã Ninh Loan và xã Đà Loan của huyện Đức Trọng hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Tà Hine có diện tích tự nhiên là 128,69 km2 (*đạt tỷ lệ 128,69%*), dân số là 23.027 người *(đạt tỷ lệ 460,54%)*, dân tộc thiểu số 6.395 người (*đạt tỷ lệ 27,77%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Tà Năng, xã Đức Trọng, xã Ninh Gia và xã Phan Sơn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Tà Hine: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Tà Hine hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Các xã Tà Hine, Ninh Loan, Đà Loan có địa lý liền kề, có điều kiện tự nhiên khá tương đồng; cộng đồng dân cư đa dạng. Trong quá trình hình thành và phát triển có những tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, điều kiện địa lý - tự nhiên và kinh tế - xã hội thuận lợi cho việc sáp nhập.

- Xã Tà Hine sau hình thành có giao thông kết nối với các ĐVHC liền kề có đường Quốc lộ 28b, ĐT 729…

- Mức độ phát triển kinh tế của xã sau khi sáp nhập tương đồng về ngành nghề, mức sống, chủ yếu về sản xuất nông nghiệp, cây công nghiệp, du lịch văn hóa,…

**19. Thành lập xã Tà Năng trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC xã, gồm xã Tà Năng và xã Đa Quyn của huyện Đức Trọng hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Tà Năng, có diện tích tự nhiên là 258,33 km2 (*đạt tỷ lệ 258,33%*), dân số là 13.077 người *(đạt tỷ lệ 261,54%)*, dân tộc thiểu số 10.308 người (*đạt tỷ lệ 78,83%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đức Trọng, xã Tà Hine, xã Đơn Dương, xã Quảng Lập, xã Phan Sơn và xã Tuy Phong.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Tà Năng: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Tà Năng hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Tổ chức giao thông kết nối thuận lợi với các ĐVHC liền kề có đường ĐT 729, đường Ma Nới - Tà Năng, ĐH 6…

- Mức độ phát triển kinh tế của xã sau khi sáp nhập tương đồng về ngành nghề nông nghiệp, cây công nghiệp, vùng nguyên liệu, du lịch thể thao,…

- Xã Đa Quyn được tách ra từ xã Tà Năng có địa lý liền kề, có điều kiện tự nhiên khá tương đồng; cộng đồng dân cư đa dạng; Trong quá trình hình thành và phát triển có những tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, điều kiện địa lý - tự nhiên và kinh tế - xã hội thuận lợi cho việc sáp nhập.

**20. Thành lập xã Đinh Văn Lâm Hà trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm thị trấn Đinh Văn, xã Tân Văn của huyện Lâm Hà và xã Bình Thạnh của huyện Đức Trọng.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đinh Văn Lâm Hà, có diện tích tự nhiên là 89,87 km2 (*đạt tỷ lệ 89,87%*), dân số là 48.702 người *(đạt tỷ lệ 974,04%)*, dân tộc thiểu số 11.533 người (*đạt tỷ lệ 23,68%*) chưa đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng sau sắp xếp theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15; tuy nhiên được hình thành từ 03 ĐVHC cấp xã nên đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Các ĐVHC liền kề: Xã Tân Hà Lâm Hà, xã Phúc Thọ Lâm Hà, xã Phú Sơn Lâm Hà, xã Nam Hà Lâm Hà, xã Nam Ban Lâm Hà và xã Tân Hội.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đinh Văn Lâm Hà: Sử dụng trụ sở làm việc của Huyện ủy, UBND huyện Lâm Hà hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Thị trấn Đinh Văn và xã Tân Văn, xã Bình Thạnh có chung lịch sử hình thành, phát triển *(tách ra từ huyện Đức Trọng cũ)*, tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, tôn giáo tương đối đông; có sự liên kết vùng theo Quốc lộ 27 với huyện Đức Trọng và huyện Đam Rông; diện tích tự nhiên của các xã, thị trấn phân bổ dọc 2 bên Quốc lộ 27 và sông Đa Dâng. Thị trấn Đinh Văn là trung tâm của huyện Lâm Hà, có vị trí địa lý nằm giữa 2 xã Tân Văn và xã Bình Thạnh có nên rất thuận lợi cho phát triển kinh tế, an sinh xã hội, quốc phòng an ninh của xã mới thành lập.

**21. Thành lập xã Phú Sơn Lâm Hà trên cơ sở nhập 02 ĐVHC xã, gồm xã Phú Sơn và xã Đạ Đờn của huyện Lâm Hà hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Phú Sơn Lâm Hà, có diện tích tự nhiên là 240,08 km2 (*đạt tỷ lệ 240,08%*), dân số là 25.212 người *(đạt tỷ lệ 504,24%)*, dân tộc thiểu số 7.362 người (*đạt tỷ lệ 29,2%*).

- Các ĐVHC liền kề: xã Đinh Văn Lâm Hà, xã Phúc Thọ Lâm Hà, xã Nam Hà Lâm Hà, xã Đam Rông 1, xã Đam Rông 2, xã Đam Rông 3, xã Đam Rông 4 và Phường Lang Biang - Đà Lạt.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Phú Sơn Lâm Hà: Sử dụng trụ sở UBND xã Đạ Đờn hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Xã Phú Sơn và xã Đạ Đờn có chung lịch sử hình thành, phát triển *(tách ra từ huyện Đức Trọng cũ)*, tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán; có sự liên kết vùng theo Quốc lộ 27 với huyện Đức Trọng và huyện Đam Rông; vị trí địa lý nằm ở phía Tây Bắc của huyện Lâm Hà giáp với huyện Đam Rông hiện nay; diện tích tự nhiên của các 02 xã phân bổ dọc 2 bên Quốc lộ 27 và sông Đa Dâng rất thuận lợi cho phát triển kinh tế, an sinh xã hội, quốc phòng an ninh của xã mới thành lập. Phát triển kinh tế chủ yếu là nông – lâm nghiệp, công nghiệp khai thác khoáng sản.

**22. Thành lập xã Nam Hà Lâm Hà trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC xã, gồm gồm xã Nam Hà và xã Phi Tô của huyện Lâm Hà hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Nam Hà Lâm Hà, có diện tích tự nhiên là 100,34 km2 (*đạt tỷ lệ 100,34%)*, dân số là 10.978 người *(đạt tỷ lệ 219,56%)*, dân tộc thiểu số 4.358 người (*đạt tỷ lệ 39,7%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đinh Văn Lâm Hà, xã Phú Sơn Lâm Hà, xã Nam Ban Lâm Hà, Phường Cam Ly - Đà Lạt và Phường Lang Biang - Đà Lạt.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Nam Hà Lâm Hà: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Phi Tô hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Xã Phi Tô và xã Nam Hà đều có vị trí địa lý nằm phía Bắc của trung tâm huyện Lâm Hà, giáp ranh giới nhau. Có sự liên kết vùng theo đường tỉnh lộ 725, 726 với thành phố Đà Lạt. Phát triển kinh tế chủ yếu là nông nghiệp. Trung tâm xã Nam Hà gần với trung tâm xã Phi Tô hiện nay (khoảng 5,5km), rất thuận lợi cho phát triển kinh tế, an sinh xã hội, quốc phòng an ninh của xã mới thành lập.

**23. Thành lập xã Nam Ban Lâm Hà trên cơ sở sắp xếp 04 ĐVHC xã, thị trấn Nam Ban và 03 xã: Xã Đông Thanh, xã Mê Linh và xã Gia Lâm của huyện Lâm Hà hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Nam Ban Lâm Hà, có diện tích tự nhiên là 117,55 km2 (*đạt tỷ lệ 117,55%)*, dân số là 32.722 người *(đạt tỷ lệ 654,44%)*; dân tộc thiểu số 3.189 người (*đạt tỷ lệ 9,75%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đinh Văn Lâm Hà, xã Nam Hà Lâm Hà, xã Tân Hội, xã Hiệp Thạnh, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Phường Cam Ly - Đà Lạt và Phường Lang Biang - Đà Lạt.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Nam Ban Lâm Hà: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND thị trấn Nam Ban hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Có chung lịch sử hình thành, phát triển *(tiền thân là vùng kinh tế mới Hà Nội tại Lâm Đồng)*, tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán; có sự liên kết vùng theo đường tỉnh lộ 725 với thành phố Đà Lạt và huyện Đức Trọng. Tỷ lệ người dân tộc thiểu số thấp (10,13%). Phát triển kinh tế chủ yếu là nông nghiệp rau hoa công nghệ cao, thương mại dịch vụ và du lịch. Vị trí địa lý các xã nằm phân bố dọc hai bên tuyến đường DT 725 và suối Cam Ly nên rất thuận lợi cho phát triển kinh tế, an sinh xã hội, quốc phòng an ninh của xã mới thành lập.

**24. Thành lập xã Tân Hà Lâm Hà trên cơ sở sắp xếp 04 ĐVHC xã, gồm xã Tân Hà, xã Hoài Đức, xã Đan Phượng và xã Liên Hà của huyện Lâm Hà hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Tân Hà Lâm Hà, có diện tích tự nhiên là 168,34 km2 (*đạt tỷ lệ 168,34%*), dân số là 38.996 người *(đạt tỷ lệ 779,92%)*, dân tộc thiểu số 3.977 người (*đạt tỷ lệ 10,2%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đinh Văn Lâm Hà, xã Phúc Thọ Lâm Hà, xã Tân Hội, xã Ninh Gia, xã Gia Hiệp, xã Bảo Thuận, xã Di Linh và xã Đinh Trang Thượng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Tân Hà Lâm Hà: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Tân Hà hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Có chung lịch sử hình thành, phát triển *(tiền thân là vùng kinh tế mới các huyện thuộc Thành phố Hà Nội (tỉnh Hà Tây cũ) và một số tỉnh phía bắc)*, tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có tỉ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số thấp (12,59%). Kinh tế phát triển nông nghiệp công nghệ cao và du lịch canh nông. Các xã giáp ranh giới nhau, có vị trí địa lý nằm phía Tây Nam của trung tâm huyện Lâm Hà, có sự liên kết vùng theo đường tỉnh lộ 724, 725 và các đường liên xã nên rất thuận lợi cho phát triển kinh tế, an sinh xã hội, quốc phòng an ninh của xã mới thành lập.

**25. Thành lập xã Phúc Thọ Lâm Hà trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC xã, gồm Phúc Thọ và xã Tân Thanh của huyện Lâm Hà hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Phúc Thọ Lâm Hà, có diện tích tự nhiên là 230,47 km2 (*đạt tỷ lệ 230,47%*), dân số là 23.308 người *(đạt tỷ lệ 466,16%)*, dân tộc thiểu số 9.837 người (*đạt tỷ lệ 42,2%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đinh Văn Lâm Hà, xã Tân Hà Lâm Hà, xã Phú Sơn Lâm Hà, xã Đam Rông 1, xã Đinh Trang Thượng và xã Tà Đùng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Phúc Thọ Lâm Hà: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Tân Thanh hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Hai xã liền kề về địa lý, cùng nằm ở phía Tây Nam huyện Lâm Hà, địa hình chủ yếu là đồi núi, rừng tự nhiên. Dân cư có nhiều nét tương đồng về văn hóa, chủ yếu là người dân tộc thiểu số (K’Ho) sinh sống lâu đời. Xã Tân Thanh có tỷ lệ dân tộc thiểu số chiếm 47%, xã Phúc Thọ có tỷ dân tộc thiểu số chiếm 34,48%. Thuận lợi trong triển khai các chính sách dân tộc, bảo tồn bản sắc văn hóa, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Xã Tân Thanh và Phúc Thọ giáp ranh nhau, có tuyến đường liên xã Tân Thanh – Phúc Thọ đã được đầu tư nhựa hóa, cấp phối kiên cố, là trục kết nối chính của vùng Tây Nam huyện Lâm Hà. Cả hai xã hiện có tuyến đường đi về Đinh Văn – trung tâm hành chính huyện thông qua các nhánh rẽ đường xã, kết nối lên đường tỉnh lộ 725 hoặc QL27.

Việc sáp nhập giúp hình thành một xã đặc thù để quản lý rừng, môi trường, tài nguyên thiên nhiên hiệu quả hơn. Dễ dàng bố trí chính sách hỗ trợ phát triển sinh kế, chuyển đổi sinh kế, giảm nghèo bền vững theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 của Quốc hội. Có thể tận dụng trụ sở xã Tân Thanh và Phúc Thọ (đều được đầu tư từ chương trình 135), không phát sinh chi phí đầu tư mới. Tăng cường hiệu quả lãnh đạo, điều hành của chính quyền cấp xã; nâng cao chất lượng phục vụ người dân vùng sâu, vùng xa.

**26. Thành lập xã Đam Rông 1 trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC xã, gồm xã Phi Liêng và xã Đạ K’Nàng của huyện Đam Rông hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đam Rông 1, có diện tích tự nhiên là 172,55 km2 (*đạt tỷ lệ 172,55%*), dân số là 17.265 người (345,30%), dân tộc thiểu số 9.120 người (*đạt tỷ lệ 52,82%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đam Rông 2, xã Phú Sơn Lâm Hà, xã Phúc Thọ Lâm Hà và xã Tà Đùng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đam Rông 1: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Phi Liêng hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Vị trí địa kinh tế: Là xã có kết nối với trung tâm vùng huyện với các xã của huyện Lâm Hà và các vùng lân cận thông qua 3 tuyến giao thông đối ngoại gồm: Cao tốc Liên Khương - Buôn Ma Thuột (CT.26) trong tương lai, Quốc lộ 27 và Đường tỉnh 724, 726.

- Tài nguyên thiên nhiên: Tiềm năng quỹ đất nông nghiệp lớn thuận lợi cho phát triển nông nghiệp chuyên canh, nông nghiệp công nghệ cao (sản xuất rau, hoa), chất lượng cao, trang trại chăn nuôi tập trung và dịch vụ du lịch, dịch vụ nông nghiệp. Đất thích hợp với loại cây trồng cà phê, mắc ca, cây ăn trái, rau, củ, cây dược liệu. Tiềm năng cảnh quan, phát triển du lịch sinh thái.

- Nguồn nhân lực: Vùng có nguồn nhân lực dồi dào, đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp.

- Động lực phát triển:

+ Là xã có khí hậu tương đồng với thành phố Đà Lạt, phát triển du lịch sinh thái thác Bảy Tầng xã Phi Liêng, du lịch hình thái nông nghiệp đặc trưng vùng; Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, thông minh, chuyên canh trồng cây ăn trái, cây công nghiệp dài ngày *(cà phê, mắc ca)*, cây công nghiệp ngắn ngày *(dâu tây)*, rau, củ, quả, trồng cây dược liệu.

+ Hệ thống các điểm dân cư nông thôn tập trung, các vùng làng đô thị xanh *(Hồ Phi Liêng, hồ Lăng Tô Đạ K’Nàng, ..)* gắn với lợi thế sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn.

+ Phát triển trung tâm dịch vụ hỗ trợ sản xuất, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, chế biến, công nghiệp khai thác khoáng sản than bùn.

- Thế mạnh của xã: Vùng có khí hậu thuận lợi để phát triển nông nghiệp công nghệ cao tập trung, quy mô lớn, có các điểm du lịch tiềm năng thác Bảy Tầng *(xã Phi Liêng)*, có tuyến đường giao thông đối ngoại chạy qua Quốc lộ 27, Đường tỉnh 724, 726.

**27. Thành lập xã Đam Rông 2 trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC xã, gồm xã Rô Men, xã Liêng Srônh của huyện Đam Rông hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đam Rông 2, có diện tích tự nhiên là 365,58 km2 (*đạt tỷ lệ 365,58%*), dân số là 16.253 người *(đạt tỷ lệ 325,06%)*, dân tộc thiểu số 10.475 người (*đạt tỷ lệ 64,45%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đam Rông 1, xã Đam Rông 3, xã Phú Sơn Lâm Hà, xã Quảng Hòa, xã Quảng Sơn và xã Tà Đùng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC Đam Rông 2: Sử dụng trụ sở làm việc của trung tâm hành chính huyện Đam Rông hiện nay.

Trung tâm hành chính xã Đam Rông 2 đặt tại xã Rô Men (Trung tâm hành chính huyện Đam Rông hiện nay) phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; khoảng cách từ Trung tâm hành chính xã Đam Rông 2 đến xã Liêng Srônh khoảng 8km, đến xã Đạ Rsal khoảng 16km; cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin, trang thiết bị đã được đầu tư đảm bảo việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Vị trí địa kinh tế: Có tiềm năng về phát triển kinh doanh dịch vụ, du lịch, dịch vụ sản xuất nông nghiệp; Kết nối với vùng huyện và vùng lân cận bằng 4 tuyến giao thông đối ngoại đi qua, bao gồm: Tuyến cao tốc Liên Khương - Buôn Ma Thuột (CT.26), tuyến Quốc lộ 27, 722, 722B, 722C, đường tỉnh 724 và Đường tỉnh 726.

- Có quỹ đất lớn thuận lợi phát triển đô thị, đầu mối hạ tầng kỹ thuật, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hữu cơ thông minh, trồng lúa, phát triển mô hình trang trại trồng cây ăn quả *(sầu riêng, quýt, bưởi da xanh, bơ)*, thủy sản nước lạnh *(nuôi cá tầm)*.

- Nguồn nhân lực: Vùng có dân số trẻ, lực lượng lao động dồi dào, có trình độ chuyên môn, được đào tạo nghề. Có trung tâm đào tạo dạy nghề đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cho vùng.

- Động lực phát triển: Phát triển vùng đô thị gồm: Đô thị trung tâm Bằng Lăng và vùng nông thôn Liêng Srônh. Phát triển các vùng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp các nghề như: Sản xuất vật liệu xây dựng *(Bê tông tươi, gạch không nung,…)*, nghề mây, tre, đan, chế biến nông, lâm sản... Phát triển trung tâm thương mại - tài chính cấp vùng, trung tâm dịch vụ đào tạo nghề, y tế chất lượng cao. Phát triển dịch vụ thương mại dọc các tuyến giao thông đối ngoại Quốc lộ 27, Đường tỉnh 722B, 722C. Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ thông minh: Hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp dài ngày, cây ăn trái: Sầu riêng, Bơ, chôm chôm, vú sữa, cam, bưởi, trồng dâu nuôi tằm, cây dược liệu, thủy sản *(nuôi cá nước lạnh)*. Phát triển cụm công nghiệp 31 ha *(xã Liêng Srônh)*, phát triển năng lượng mặt trời *(các xã: Rô Men, Liêng Srônh)*. Phát triển vùng đô thị hỗn hợp với tỷ lệ đô thị hóa cao, gắn với phát triển các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Phát triển đầu mối giao thông của vùng, tiểu vùng và tỉnh.

- Thế mạnh của xã Đam Rông 2: có mật độ dân số cao, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, thuận lợi phát đô thị, có tuyến giao thông đối ngoại chạy qua Quốc lộ 27, Đường tỉnh 722B, 722C thuận lợi để phát triển thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp cho vùng.

**28. Thành lập xã Đam Rông 3 trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC, gồm xã Đạ Rsal và xã Đạ M’Rông của huyện Đam Rông hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đam Rông 3, có diện tích tự nhiên là 139,38 km2 *(đạt tỷ lệ 139,38% so với tiêu chuẩn)*, dân số là 15.841 người *(đạt tỷ lệ 316,82%)*, dân tộc thiểu số 7.972 người (*đạt tỷ lệ 50,33%).*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đam Rông 2, xã Đam Rông 4, xã Phú Sơn Lâm Hà, xã Quảng Hòa và tỉnh Đắk Lắk.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của xã Đam Rông 3: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Đạ Rsal hiện nay.

Lý do: Sau khi sáp nhập thành lập xã mới thì khoảng cách đến xã Đạ M’Rông khoảng 15km, hiện nay tuyến đường 135 nối 02 xã đang được đầu tư và hoàn thiện, do đó thuận lợi cho việc đi lại của người dân khi giải quyết các thủ tục hành chính.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính

- Vị trí địa kinh tế: Có tiềm năng về phát triển kinh doanh dịch vụ, du lịch, dịch vụ sản xuất nông nghiệp; Kết nối với vùng huyện và vùng lân cận bằng các tuyến giao thông đối ngoại đi qua, bao gồm: Tuyến cao tốc Liên Khương - Buôn Ma Thuột (CT.26), tuyến Quốc lộ 27, 722, 722B, 722C.

- Tài nguyên thiên nhiên:

+ Tiềm năng quỹ đất nông nghiệp lớn thuận lợi cho phát triển nông nghiệp dịch vụ nông nghiệp. thuận lợi phát triển mô hình trang trại trồng cây ăn quả *(sầu riêng, quýt, bưởi da xanh, bơ)*. Có thác Tiêng Tang *(Đạ M’Rông),* tiềm năng cảnh quan, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng. Khai thác phát triển các điểm du lịch sinh thái cảnh quan dọc sông Krông Nô, hồ thủy lợi I, II, Liêng K’rắc *( xã Đạ M’Rông )* .

+ Nguồn nước mặt dồi dào, là vùng nằm trong lưu vực sông Krông Nô, thuận lợi tiêu thoát nước và cung cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt.

- Động lực phát triển:

+ Phát triển vùng đô thị gồm: đô thị Đạ Rsal.

+ Phát triển các vùng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp các nghề như: Sản xuất vật liệu xây dựng *(Bê tông tươi, gạch không nung,…)*, nghề mây, tre, đan, chế biến nông, lâm sản, trồng dâu nuôi tằm, ươm tơ dệt lụa, dệt thổ cẩm, đồ gỗ dân dụng, đầu mối hạ tầng kỹ thuật.

+ Phát triển dịch vụ du lịch: Khai thác cảnh quan ven sông Krông Nô, cảnh quan hình thái nông thôn, cảnh quan hồ Đạ Chao *(Đạ Rsal)*, các vùng sản xuất nông nghiệp, nghỉ dưỡng; khai thác các điểm du lịch sinh thái cảnh quan dọc sông Krông Nô, hồ thủy lợi I,II Liêng K’Rắc, thác Tiêng Tang *(xã Đạ M’Rông).*

+ Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ thông minh: Hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp dài ngày, cây ăn trái: Sầu riêng, Bơ, chôm chôm, vú sữa, cam, bưởi, trồng dâu nuôi tằm, cây dược liệu.

+ Phát triển các cơ sở chế biến: nông sản, trái cây, ươm tơ, sản xuất cà phê thành phẩm, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng *(bê tông tươi…)*. Mặt khác, hiện nay xã Đạ M’Rông có hợp tác xã dâu tằm Đạ M’Rông và xã Đạ Rsal có nhà máy dâu tằm tơ của Công ty TNHH MTV dâu tằm tơ Duy Phương thuận lợi cho việc cung ứng và thu mua sản phẩm, tạo điều kiện phát triển kinh tế hộ gia đình cho các hộ dân.

+ Phát triển khu công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, phục vụ nhu cầu sản xuất, tiêu thụ cho vùng nguyên liệu tại chổ, phát triển trung tâm dịch vụ hỗ trợ sản xuất nông nghiệp (xã Đạ Rsal); Phát triển hệ thống các điểm dân cư nông thôn tập trung gắn với lợi thế sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làng nghề trên địa bàn. Xây dựng các làng đô thị xanh, làng văn hóa cộng đồng phục vụ du lịch nghỉ dưỡng *(Đạ M’Rông);* Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, làng nghề dệt thổ cẩm, cơ sở sản xuất mây tre đan; Bảo tồn và phát triển văn hóa Cồng Chiêng trong cộng đồng.

- Thế mạnh của xã Đam Rông 3: Sau khi sáp nhập thành lập xã mới thì khoảng cách đến xã Đạ M’Rông khoảng 15km, hiện nay tuyến đường 135 nối 02 xã đang được đầu tư và hoàn thiện, do đó thuận lợi cho việc đi lại của người dân khi giải quyết các thủ tục hành chính; Hiện nay xã Đạ M’Rông có hợp tác xã dâu tằm Đạ M’Rông và xã Đạ Rsal có nhà máy dâu tằm tơ của Công ty TNHH MTV dâu tằm tơ Duy Phương thuận lợi cho việc cung ứng và thu mua sản phẩm, tạo điều kiện phát triển kinh tế hộ gia đình cho các hộ dân.

**29. Thành lập xã Đam Rông 4 trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC xã,** **gồm xã Đạ Tông, Đạ Long của huyện Đam Rông và xã Đưng K’ Nớ của huyện Lạc Dương.**

 a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đam Rông 4, có diện tích tự nhiên là 391,25 km2 (*đạt tỷ lệ 391,25%*), dân số 17.184 người *(đạt tỷ lệ 343,68%),* dân tộc thiểu số 15.522 người (*đạt tỷ lệ 90,33%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đam Rông 3, xã Lạc Dương, Phường Lang Biang - Đà Lạt, xã Phú Sơn Lâm Hà và tỉnh Đắk Lắk.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của xã Đam Rông 4: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Đạ Tông hiện nay.

 Lý do: thuận lợi cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính (khoảng cách từ trung tâm xã Đưng K’Nớ đến thị trấn Lạc Dương khoảng 60 km; trong khi khoảng cách từ trung tâm xã Đưng K’Nớ đến trung tâm xã Đam Rông 4 chỉ khoảng 24 km).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Vị trí địa kinh tế: Là xã kết nối huyện Lạc Dương, TP. Đà Lạt thông qua 3 tuyến giao thông đối ngoại là Đường tỉnh 722, 722B, 722C; bên cạnh đó, xã Đưng K’Nớ được thành lập trên cơ sở tách ra từ xã Đạ Long trước đây, có sự tương đồng về lịch sử, truyền thống, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán; do đó sẽ nhiều thuận lợi, có điều kiện tập trung, tăng cường đầu tư để thúc đẩy phát triển kinh tế;

- Tài nguyên thiên nhiên: Tiềm năng quỹ đất nông nghiệp lớn thuận lợi cho phát triển nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và dịch vụ du lịch, dịch vụ nông nghiệp. Đất thích hợp loại cây cây ăn trái, lúa, dâu tằm. Có các suối khoáng nóng *(Đạ Long, Đạ Tông)*, hồ thủy điện *(Krông Nô 3, Đắc Mê, hồ Đạ Nòng…),* tiềm năng cảnh quan, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

- Về xã hội: Đây là xã có nhiều đồng bào gốc Tây Nguyên sinh sống nên còn giữ được nhiều nét văn hóa đậm đà bản sắc của người Tây Nguyên như: văn hóa Cồng Chiêng; các ngành nghề: dệt thổ cẩm, mây tre đan…

- Nguồn nhân lực: Vùng có nguồn nhân lực dồi dào, đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, dịch vụ du lịch.

- Động lực phát triển của xã:

+ Phát triển du lịch sinh thái suối nước nóng *(xã Đạ Tông, Đạ Long)*, hồ thủy điện Krông Nô 3, hồ thủy điện Đắc Mê, hồ thủy lợi Đạ Nòng, du lịch làng nghề dệt thổ cẩm, mây tre đan..., gắn liền phát triển nông nghiệp bền vững phù hợp trình độ canh tác người dân trong vùng, tiến tới từng bước phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, thông minh, chuyên canh trồng dâu, lúa, cây công nghiệp *(cà phê)*, phát triển nuôi trồng thủy sản *(cá tầm)*. Tiến tới phát triển từng vùng cây ăn trái kết hợp du lịch nghỉ dưỡng (*xã Đạ Tông, Đạ Long*). Phát triển du lịch sinh thái phức hợp nghỉ dưỡng và phục hồi sức khỏe người già. Khu dự án sân golf, du lịch sinh thái rừng, nghỉ dưỡng, thương mại dịch vụ du lịch quy mô 486ha ở xã Đạ Tông.

+ Phát triển hệ thống các điểm dân cư nông thôn tập trung gắn với lợi thế sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làng nghề trên địa bàn*;* Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, làng nghề dệt thổ cẩm, cơ sở sản xuất mây tre đan; Bảo tồn và phát triển văn hóa Cồng Chiêng trong cộng đồng.

- Thế mạnh của xã: Có quỹ đất nông nghiệp lớn thuận lợi phát triển nông nghiệp theo quy mô trang trại tập trung, quy mô lớn, có hệ thống suối nước nóng phục vụ phát triển du lịch, có tuyến giao thông đối ngoại chạy qua Quốc lộ 27, Đường tỉnh 722, 722B, 722C, là vùng có nhiều đồng bào gốc Tây Nguyên sinh sống thuận lợi phát triển du lịch văn hóa cộng đồng.

**30. Thành lập xã Di Linh trên cơ sở sắp xếp 04 ĐVHC cấp xã gồm: Xã Liên Đầm, xã Tân Châu, thị trấn Di Linh và xã Gung Ré của huyện Di Linh hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Di Linh có diện tích tự nhiên là 268,28 km2 *(đạt tỷ lệ 268,28%)*, dân số 64.179 người *(đạt tỷ lệ 1.283,58%)*, dân tộc thiểu số 22.733 người *(đạt tỷ lệ 35,42%).*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đinh Trang Thượng, xã Hòa Ninh, xã Hòa Bắc, xã Sơn Điền, xã Bảo Thuận và xã Tân Hà Lâm Hà.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Di Linh: Sử dụng trụ sở làm việc của HĐND và UBND huyện Di Linh hiện nay.

Thị trấn Di Linh hiện là đô thị loại IV, là trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học- kỹ thuật của huyện Di Linh hiện nay; kết nối trung chuyển hàng hóa trong tỉnh và vùng Tây Nguyên, vùng duyên hải Nam Trung bộ; là đô thị nằm trong chuỗi các đô thị dọc Quốc lộ 20. Việc bố trí trung tâm hành chính, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC hình thành sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập có ý nghĩa quan trọng, góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; phù hợp chiến lược phát triển kinh tế- xã hội; động lực phát triển vùng, liên kết vùng và địa phương; phù hợp với điều kiện, yêu cầu phát triển trong tình hình mới. Thị trấn Di Linh hiện là đô thị loại IV, là trung tâm kinh tế của huyện Di Linh.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Về lịch sử hình thành: Thị trấn Di Linh, xã Liên Đầm, xã Tân Châu và xã Gung Ré được phê chuẩn theo Quyết định số 116-CP ngày 14/3/1979 của Hội đồng Chính phủ.

- Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025; thị trấn Di Linh, xã Liên Đầm và xã Tân Châu là 03 ĐVHC cấp xã có diện tích tự nhiên không đạt chuẩn theo quy định, thuộc diện phải sắp xếp; xã Gung Ré bảo đảm tiêu chuẩn không thuộc diện phải sắp xếp. Tuy nhiên, thị trấn Di Linh, xã Tân Châu, xã Liên Đầm và xã Gung Ré là 04 đơn vị hành chính liền kề, việc sáp nhập xã Tân Châu, xã Gung Ré, Liên Đầm vào thị trấn Di Linh sẽ mở rộng không gian phát triển cho thị trấn Di Linh; qua đó, cũng kéo theo sự phát triển của các xã Gung Ré, Tân Châu, Liên Đầm về hạ tầng giao thông có đường ĐH13 (kết nối Liên Đầm - Tân Châu), ĐH14 (kết nối Liên Đầm - Tân Châu - Tân Thượng), thị trấn Di Linh, Liên Đầm, Tân Châu, Gung Ré có đường Quốc lộ 20 và Quốc lộ 28 đi qua thuận tiện cho việc giao thương giữa các địa phương và của tỉnh; các xã Liên Đầm, Gung Ré có thuận lợi về tiềm năng địa hình, cảnh quan thiên nhiên (thác Bobla), có đặc trưng văn hóa vùng đồng bào, ngành nghề truyền thống để hình thành các khu, điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, canh nông, văn hóa cộng đồng, Theo quy hoạch vùng huyện được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt tại Quyết định 2538/QĐ-UBND ngày 18/12/2023, được định hướng phát triển cụm công nghiệp Liên Đầm- Tân Châu (phía bắc xã Liên Đầm, Tân Châu, giáp đường liên xã ĐH14 đến năm 2035 khoảng 70 ha) vì vậy việc sáp nhập các xã Liên Đầm, Tân Châu, Gung Ré và thị trấn Di Linh là phù hợp với định hướng quy hoạch chung để phát triển kinh tế- xã hội; năm 2013, Chính phủ cũng đã ban hành Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 29/12/2013 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, thị trấn, qua đó đã điều chỉnh 550,4 ha, 4.658 nhân khẩu của xã Gung Ré và 88,24 ha, 593 nhân khẩu của xã Tân Châu về thị trấn Di Linh để mở rộng không gian phát triển thị trấn Di Linh. Do đó, việc sáp nhập thị trấn Di Linh, xã Tân Châu và xã Gung Ré là phù hợp.

**31. Thành lập xã Hòa Ninh trên cơ sở sắp xếp 3 ĐVHC cấp xã gồm: xã Đinh Trang Hòa, xã Hòa Ninh và xã Hòa Trung của huyện Di Linh hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Hòa Ninh, có diện tích tự nhiên 95,17 km2 *(đạt tỷ lệ 95,17%),* dân số 31.904 người *(đạt tỷ lệ 638,08%)*, dân tộc thiểu số 9.861 người *(đạt tỷ lệ 30,91%),* chưa đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng sau sắp xếp theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15; tuy nhiên được hình thành từ 03 ĐVHC cấp xã nên đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đinh Trang Thượng, xã Di Linh, xã Hòa Bắc và xã Bảo Lâm 2.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Hòa Ninh: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Hòa Ninh hiện nay.

Việc bố trí trung tâm hành chính, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC hình thành sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập có ý nghĩa quan trọng, góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; phù hợp chiến lược phát triển kinh tế- xã hội; động lực phát triển vùng, liên kết vùng và địa phương; phù hợp với điều kiện, yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

Theo quy hoạch vùng huyện được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt tại Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 18/12/2023, đô thị Hòa Ninh được định hướng phát triển là đô thị vệ tinh phía Tây thị trấn Di Linh; phát triển ngành thương mại, ưu tiên dịch vụ nông nghiệp, cung cấp các dịch vụ liên quan đến canh tác, tư vấn sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; có đường Quốc lộ 20 đi qua, thuận tiện cho việc kết nối giao thông với các vùng kinh tế của tỉnh và các ĐVHC khác trong cùng huyện.

Cơ sở vật chất (trụ sở làm việc) của xã Hòa Ninh được đầu tư đồng bộ; bảo đảm điều kiện làm việc của ĐVHC mới sau khi sắp xếp.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Về lịch sử hình thành, xã Đinh Trang Hòa được hình thành theo Quyết định số 116-CP ngày 14/3/1979 của Hội đồng Chính phủ; xã Hòa Ninh và xã Hòa Trung được thành lập trên cơ sở chia xã Đinh Trang Hoà thành các xã lấy tên là xã Đinh Trang Hoà, xã Hoà Ninh, xã Hoà Nam và Hòa Trung- theo các Quyết định số 38-HĐBT ngày 06/3/1984 của Hội đồng Bộ trưởng; Quyết định số 67-HĐBT ngày 06/6/1986 Hội đồng Bộ trưởng.

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; các xã Đinh Trang Hòa, xã Hòa Ninh và xã Hòa Trung có quy mô dân số và diện tích tự nhiên không đạt chuẩn theo quy định, thuộc diện phải sắp xếp, sáp nhập; các xã: Đinh Trang Hòa, Hòa Ninh, Hòa Trung là 03 đơn vị hành chính liền kề, có hệ thống giao thông kết nối thuận tiện. Do đó, việc sắp xếp ĐVHC xã Đinh Trang Hòa, xã Hòa Ninh và xã Hòa Trung là phù hợp với quy định.

**32. Thành lập xã Hòa Bắc trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Hòa Bắc và xã Hòa Nam của huyện Di Linh hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Hòa Bắc, có diện tích tự nhiên 159,35 km2 *(đạt tỷ lệ 159,35%),* dân số 19.979 người *(đạt tỷ lệ 399,58%)*, dân tộc thiểu số 2.709 *(đạt tỷ lệ 13,56%).*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Di Linh, xã Hòa Ninh, xã Sơn Điền, xã Bảo Lâm 2, xã Bảo Lâm 3, xã Đông Giang và xã La Dạ.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Hòa Bắc: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Hòa Nam hiện nay.

Việc bố trí trung tâm hành chính, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC hình thành sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập có ý nghĩa quan trọng, góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; phù hợp chiến lược phát triển kinh tế- xã hội; động lực phát triển vùng, liên kết vùng và địa phương; phù hợp với điều kiện, yêu cầu phát triển trong tình hình mới. Khoảng cách từ thôn xa nhất đến trung tâm xã Hòa Nam khoảng 10 km; khoảng cách từ thôn xa nhất của xã Hòa Bắc đến Trung tâm xã Hòa Nam khoảng 10 km do đó việc đặt trụ sở làm việc của xã Hòa Bắc (mới) tại xã Hòa Nam hiện nay sẽ thuận tiện cho Nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức được thuận lợi cho công việc và liên hệ công tác.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Về lịch sử hình thành, xã Hòa Bắc được hình thành theo Quyết định số 116-CP ngày 14/3/1979 của Hội đồng Chính phủ; xã Hòa Nam được thành lập trên cơ sở tách ra từ xã Đinh Trang Hòa theo Quyết định số 67-HĐBT ngày [06/06](https://vi.wikipedia.org/wiki/06_th%C3%A1ng_06)/[1986](https://vi.wikipedia.org/wiki/1986) của Hội đồng Bộ trưởng.

 Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; xã Hòa Nam có quy mô dân số và diện tích tự nhiên không đạt chuẩn theo quy định, thuộc diện phải sắp xếp, sáp nhập; xã Hòa Bắc hiện nay bảo đảm tiêu chuẩn không thuộc diện phải sắp xếp. Tuy nhiên, xã Hòa Nam và xã Hòa Bắc là 02 đơn vị hành chính liền kề, việc sáp nhập xã Hòa Bắc và xã Hòa Nam sẽ mở rộng không gian phát triển cho xã Hòa Bắc và xã Hòa Nam. Do đó việc sáp nhập xã Hòa Bắc và xã Hòa Nam là phù hợp; xã Hòa Bắc là xã được phong tặng danh hiệu Anh hùng và khu căn cứ cách mạng trước đây nên việc lấy tên gọi là xã Hòa Bắc sau khi thực hiện sáp nhập giữa xã Hòa Bắc và xã Hòa Nam là phù hợp với truyền thống và lịch sử.

**33. Thành lập xã Đinh Trang Thượng trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC xã, gồm xã Đinh Trang Thượng, xã Tân Lâm và xã Tân Thượng của huyện Di Linh hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đinh Trang Thượng, có diện tích tự nhiên là 203,77 km2 (*đạt tỷ lệ 203,77%*), dân số là 20.568 người *(đạt tỷ lệ 411,36%)*, dân tộc thiểu số 12.364 người (*đạt tỷ lệ 60,11%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Di Linh, xã Hòa Ninh, xã Bảo Lâm 1, xã Bảo Lâm 2, xã Bảo Lâm 4, xã Tân Hà Lâm Hà, xã Phúc Thọ Lâm Hà và xã Tà Đùng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đinh Trang Thượng: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Tân Lâm hiện nay.

Việc bố trí trung tâm hành chính, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC hình thành sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập có ý nghĩa quan trọng, góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; phù hợp chiến lược phát triển kinh tế- xã hội; động lực phát triển vùng, liên kết vùng và địa phương; phù hợp với điều kiện, yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

Theo quy hoạch vùng huyện được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt tại Quyết định 2538/QĐ-UBND ngày 18/12/2023, xã Tân Lâm được định hướng phát triển là đô thị vệ tinh phía Bắc thị trấn Di Linh; phát triển ngành thương mại, ưu tiên dịch vụ nông nghiệp, cung cấp các dịch vụ liên quan đến canh tác, tư vấn sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; có đường Quốc lộ 28 đi qua, thuận tiện cho việc kết nối giao thông; xã Tân Lâm nằm giữa xã Đinh Trang Thượng và xã Tân Thượng, khoảng cách từ Trung tâm xã Đinh Trang Thượng đến Trung tâm xã Tân Lâm khoảng 8,5 km, khoảng cách từ xã Trung tâm xã Tân Thượng đến Trung tâm xã Tân Lâm khoảng 10,6 km.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Về lịch sử hình thành, xã Đinh Trang Thượng, xã Tân Thượng được thành lập theo Quyết định số 116-CP ngày 14/3/1979 của Hội đồng Chính phủ; xã Tân Lâm được hình thành theo Nghị định số 10/2009/NĐ-CP ngày [06/03](https://vi.wikipedia.org/wiki/06_th%C3%A1ng_03)/[2009](https://vi.wikipedia.org/wiki/2009) của Chính phủ về điều chỉnh địa giới hành chính xã, thành lập xã thuộc thành phố Đà Lạt, huyện Đức Trọng và huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng trên cơ sở tách ra từ xã Tân Thượng; xã Đinh Trang Thượng được hình thành từ lâu có yếu tố đặc thù về lịch sử, truyền thống, là xã được phong tặng xã Anh hùng.

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; xã Đinh Trang Thượng và Tân Lâm có quy mô dân số và diện tích tự nhiên không đạt chuẩn theo quy định, thuộc diện phải sắp xếp, sáp nhập. Xã Đinh Trang Thượng và xã Tân Lâm, xã Tân Thượng là 03 đơn vị hành chính liền kề có điều kiện tự nhiên tương đồng, có tương quan hợp lý, không có sự giãn cách khi thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập.

**34. Thành lập xã Bảo Thuận trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC xã, gồm xã Đinh Lạc, xã Bảo Thuận và xã Tân Nghĩa của huyện Di Linh hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Bảo Thuận, có diện tích tự nhiên là 300,3 km2 (*đạt tỷ lệ 300,3% so với tiêu chuẩn*), dân số là 29.557 người, dân tộc thiểu số 14.416 người (*đạt tỷ lệ 48,77% so với tiêu chuẩn*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Di Linh, xã Gia Hiệp, xã Sơn Điền, xã Tân Hà Lâm Hà, xã Sông Lũy và xã Phan Sơn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Bảo Thuận: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Đinh Lạc hiện nay.

Việc bố trí trung tâm hành chính, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC hình thành sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập có ý nghĩa quan trọng, góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; phù hợp chiến lược phát triển kinh tế- xã hội; động lực phát triển vùng, liên kết vùng và địa phương; phù hợp với điều kiện, yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

Xã Đinh Lạc nằm giữa xã Tân Nghĩa và xã Bảo Thuận, có đường Quốc lộ 20 đi qua thuận tiện cho việc kết nối giao thông với các vùng lân cận góp phần phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, tạo điều kiện giao thương giữa các vùng; thuận tiện cho người dân, cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình làm việc và liên hệ công tác.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Về lịch sử hình thành, xã Đinh Lạc được thành lập theo Quyết định số 116-CP ngày 14/3/1979 của Hội đồng Chính phủ; xã Bảo Thuận được thành lập theo Quyết định số 77-HĐBT ngày [19/9](https://vi.wikipedia.org/wiki/19_th%C3%A1ng_09)/[1981](https://vi.wikipedia.org/wiki/1981) của [Hội đồng Bộ trưởng](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%99i_%C4%91%E1%BB%93ng_B%E1%BB%99_tr%C6%B0%E1%BB%9Fng); xã Tân Nghĩa thành lập trên cơ sở tách ra từ xã Đinh Lạc theo Nghị định số 38/1999/NĐ-CP ngày [18/06](https://vi.wikipedia.org/wiki/18_th%C3%A1ng_06)/[1999](https://vi.wikipedia.org/wiki/1999) của Chính phủ trên cơ sở 1 phần diện tích, dân số của xã Đinh Lạc.

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; xã Đinh Lạc và xã Tân Nghĩa có diện tích tự nhiên không đạt chuẩn theo quy định, thuộc diện phải sắp xếp, sáp nhập; xã Bảo Thuận hiện nay bảo đảm tiêu chuẩn không thuộc diện phải sắp xếp. Tuy nhiên, xã Đinh Lạc, Tân Nghĩa và xã Bảo Thuận là 03 ĐVHC liền kề; việc sáp nhập 03 xã sẽ sẽ mở rộng không gian phát triển cho xã Bảo Thuận và xã Đinh Lạc, Tân Nghĩa, tạo chuyển dịch cho việc phát triển du lịch nhờ các yếu tố về tiềm năng, địa hình, cảnh quan thiên nhiên, đặc trưng văn hóa vùng đồng bào dân tộc, ngành nghề truyền thống để hình thành các điểm du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng, canh nông, văn hóa cộng đồng.... các đặc điểm về địa hình; theo định hướng phát triển điểm dân cư nông thôn thì khu vực dân cư nông thôn mới, làng đô thị sinh thái, thương mại, dịch vụ, du lịch hồ KaLa và núi Brah Yàng thuộc xã Bảo Thuận theo định hướng quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Do đó việc sáp nhập xã Bảo Thuận, xã Tân Nghĩa và xã Đinh Lạc là phù hợp.

**35. Thành lập xã Sơn Điền trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC xã, gồm xã Gia Bắc và xã Sơn Điền của huyện Di Linh hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Sơn Điền, có diện tích tự nhiên là 261,88 km2 (*đạt tỷ lệ 261,88%*), dân số là 7.310 người *(đạt tỷ lệ 146,20%)*, dân tộc thiểu số 6.941 người (*đạt tỷ lệ 94,95% so với tiêu chuẩn*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Hòa Bắc, xã Di Linh, xã Bảo Thuận, xã Đông Giang, xã Hàm Thuận Bắc và xã Sông Lũy.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Sơn Điền: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Gia Bắc hiện nay.

Việc bố trí trung tâm hành chính, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC hình thành sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập có ý nghĩa quan trọng, góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; phù hợp chiến lược phát triển kinh tế- xã hội; động lực phát triển vùng, liên kết vùng và địa phương; phù hợp với điều kiện, yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

Xã Gia Bắc có đường Quốc lộ 28 đi qua, thuận tiện cho việc kết nối giao thông với các vùng lân cận, giúp cho việc giao thương mua bán, vận chuyển hàng hóa; theo quy hoạch vùng huyện, xã Gia Bắc sẽ phát triển cụm công nghiệp nằm phía Nam trung tâm xã Gia Bắc và gần Quốc lộ 28 khoảng 70 ha.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Về lịch sử hình thành, xã Sơn Điền được thành lập theo Quyết định số 116-CP ngày 14/3/1979 của Hội đồng Chính phủ; xã Gia Bắc được hình thành trên cở sở tách từ xã Sơn Điền theo Quyết định số 38-HĐBT ngày 06/3/1984 của Hội đồng Bộ trưởng.

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; xã Gia Bắc và xã Sơn Điền có quy mô dân số và diện tích tự nhiên không đạt chuẩn theo quy định, thuộc diện phải sắp xếp, sáp nhập; xã Sơn Điền và xã Gia Bắc là 02 xã có vị trí liền kề có điều kiện phát triển kinh tế- xã hội, có truyền thống lịch sử và văn hóa tương đồng. Xã Sơn Điền là vùng căn cứ kháng chiến cũ, là xã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Xã Sơn Điền và xã Gia Bắc hiện nay là 02 xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số, chiếm hơn 94% dân số trên địa bàn, khi sắp xếp sẽ thuận lợi cho việc triển khai công tác phát triển kinh tế, các chương trình mục tiêu quốc gia về vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho bà con Nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo đúng chủ trương của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

**36. Thành lập xã Gia Hiệp trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC xã, gồm xã Tam Bố và xã Gia Hiệp của huyện Di Linh hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Gia Hiệp, có diện tích tự nhiên là 324,43 km2 (*đạt tỷ lệ 324,43%*), dân số là 21.462 người *(đạt tỷ lệ 429,24%)*, dân tộc thiểu số 7.207 người (*đạt tỷ lệ 33,58%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Bảo Thuận, xã Ninh Gia, xã Tân Hà Lâm Hà và xã Phan Sơn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Gia Hiệp: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Gia Hiệp hiện nay.

Việc bố trí trung tâm hành chính, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC hình thành sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập có ý nghĩa quan trọng, góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; phù hợp chiến lược phát triển kinh tế- xã hội; động lực phát triển vùng, liên kết vùng và địa phương; phù hợp với điều kiện, yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

Theo quy hoạch vùng huyện được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt tại Quyết định 2538/QĐ-UBND ngày 18/12/2023, đô thị Gia Hiệp là đô thị phía đông của thị trấn Di Linh; đầu mối giao thông liên huyện giữa Di Linh- Lâm Hà- Đức Trọng; phát triển ngành công nghiệp, thương mại, ưu tiên dịch vụ nông nghiệp, cung cấp các dịch vụ liên quan đến canh tác, tư vấn sản xuất nông nghiệp cao. Do đó việc đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Gia Hiệp đặt tại xã Gia Hiệp hiện nay là phù hợp.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Về lịch sử hình thành, xã Gia Hiệp được thành lập heo Quyết định số 116-CP ngày 14/3/1979 của Hội đồng Chính phủ; xã Tam Bố được thành lập trên cơ sở tách ra từ xã Gia Hiệp theo Quyết định số 38-HĐBT ngày 06 tháng 3 năm 1984 của Hội đồng Bộ trưởng. Do đó việc sáp nhập xã Gia Hiệp vào xã Tam Bố là phù hợp.

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; xã Gia Hiệp có quy mô dân số và diện tích tự nhiên không đạt chuẩn theo quy định, thuộc diện phải sắp xếp, sáp nhập; xã Tam Bố bảo đảm tiêu chuẩn không thuộc diện phải sắp xếp. Tuy nhiên xã Gia Hiệp và xã Tam Bố là 02 ĐVHC liền kề, có điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội và văn hóa khá tương đồng. Theo quy hoạch vùng huyện đến năm 2020 định hướng phát triển điểm dân cư nông thôn khu vực tổ hợp du lịch, dịch vụ, văn hóa, thể thao, sân golf và khu dân cư bên hồ thủy điện Đồng Nai 1 thuộc các xã Gia Hiệp, Tam Bố; hiện nay 02 xã Tam Bố và Gia Hiệp cũng đang có 02 cụm công nghiệp (Gia Hiệp khoảng 21,74 ha, Tam Bố khoảng 30ha), việc sắp xếp xã Gia Hiệp và Tam Bố sẽ mở ra không gian phát triển, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng tỷ trọng ngành công nghiệp trên địa bàn.

**37. Thành lập xã Bảo Lâm 1 trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm thị trấn Lộc Thắng, xã Lộc Quảng và xã Lộc Ngãi của huyện Bảo Lâm hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Bảo Lâm 1, có diện tích tự nhiên là 204,43 km2 (*đạt tỷ lệ 204,43%*), dân số là 44.151 người *(đạt tỷ lệ 883,02%)*, dân tộc thiểu số 9.707 người (*đạt tỷ lệ 21,99%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Bảo Lâm 2, xã Bảo Lâm 4, Phường 1 Bảo Lộc, Phường 2 Bảo Lộc và xã Đinh Trang Thượng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Bảo Lâm 1: Sử dụng trụ sở làm việc của Huyện ủy, UBND huyện Bảo Lâm hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Về lịch sử hình thành: thị trấn Lộc Thắng được thành lập năm 1994 theo Quyết định số 65/QĐ-CP ngày 11/7/1994 của Chính phủ từ huyện Bảo Lộc; xã Lộc Quảng được thành lập năm 1994 trên cơ sở tách ra từ thị trấn Lộc Thắng và xã Lộc Ngãi được thành lập theo Quyết định số 317/QĐ-UBCM ngày 19/11/1975 của Uỷ ban Cách mạng tỉnh Lâm Đồng;

- Về đặc điểm văn hóa: thị trấn Lộc Thắng, xã Lộc Ngãi trước đây là khu vực sinh sống của người DTTS gốc Tây Nguyên (người Mạ, hiện sinh sống rải rác tại một số tổ dân phố như tổ 4, 7, 13, 14, 15 thị trấn Lộc Thắng và thôn 4 xã Lộc Ngãi). Sau khi được chia tách từ huyện Bảo Lộc, Nhân dân từ các tỉnh miền Trung, miền Bắc di cư định canh thành các cụm dân cư tập trung. Hiện nay, thị trấn Lộc Thắng, xã Lộc Ngãi và xã Lộc Quảng đều duy trì, phát triển các phong tục, tập quán được hình thành và phát triển qua nhiều thế hệ, đa dạng bản sắc dân tộc.

- Trên địa bàn thị trấn Lộc Thắng có tổ hợp nhà máy Bauxit Nhôm thuộc tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam là khu công nghiệp góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lâm Đồng, đóng góp ngân sách và giải quyết việc làm cho người dân địa phương.

- Xã Lộc Ngãi là khu vực có nhiều dân cư từ các tỉnh trong cả nước quy tụ về sinh sống với 06 dân tộc anh em mang theo nhiều đặc thù văn hóa các vùng miền có các hoạt động văn hóa truyền thống đặc trưng của nhiều địa phương. Người dân chủ yếu sản xuất nông nghiệp với loại cây đặc trung là cây cà phê và một số cây ăn trái như sầu riêng, măng cụt…

- Xã Lộc Quảng hiện nay có nhiều doanh nghiệp, công ty sản xuất trà, cà phê và một số điểm du lịch nông nghiệp.

- Đơn vị hành chính mới sau khi thành lập có nền văn hoá phong phú, đời sống người dân khá giả, đặc biệt những năm gần đây giá cà phê tăng cao.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa bàn này luôn được giữ vững.

*-* Trung tâm hành chính xã Bảo Lâm 1 được bố trí tại trung tâm hành chính huyện Bảo Lâm cũ, đảm bảo phù hợp với trục giao thông kết nối trên tuyến đường tỉnh lộ ĐT 725 đi qua, tạo điều kiện cho Nhân dân trong thực hiện các TTHC. Đảm bảo điều kiện làm việc của ĐVHC mới sau khi sắp xếp.

Tuy nhiên, 03 xã sau khi nhập có diện tích lớn, dân số đông dẫn đến công tác quản lý Nhà nước trên địa bàn sẽ không tránh khỏi những khó khăn thách thức về quản lý đất đai, cấp giấy phép xây dựng, quản lý bảo vệ rừng, giải phóng mặt bằng, đặc biệt là quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng tài nguyên đất... do 03 xã sau khi nhập có diện tích lớn, dân số đông.

**38. Thành lập xã Bảo Lâm 2 trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC xã, gồm xã Lộc An, xã Lộc Đức và xã Tân Lạc của huyện Bảo Lâm hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Bảo Lâm 2, có diện tích tự nhiên là 114 km2 (*đạt tỷ lệ 114% so với tiêu chuẩn*), dân số là 33.092 người *(đạt tỷ lệ 661,84%)*, dân tộc thiểu số 3.991 người (*đạt tỷ lệ 12,06%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Bảo Lâm 1, xã Bảo Lâm 3, Phường 1 Bảo Lộc, Phường B'Lao, xã Hòa Bắc, xã Hòa Ninh và xã Đinh Trang Thượng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Bảo Lâm 2: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Lộc An hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Về đặc điểm văn hóa: Xã Lộc An, Lộc Đức và xã Tân Lạc trước đây có nhiều dân cư từ các nơi trong cả nước di cư đến, hình thành các cụm dân cư đan xen với người DTTS tại địa phương từ đó tạo nên sự giao thoa, đa đạng về văn hóa giữa các địa phương.

- Kết nối giao thông:Xã Lộc An có tuyến đường Quốc lộ 20 đi qua địa bàn với 6,5 km, kết nối thành phố Hồ Chí Minh đi thành phố Đà Lạt, đồng thời có các trục giao thông thuận lợi kết nối với các địa phương khác như kết nối với tuyến ĐT 725 đi qua xã Bảo Lâm 1, tuyến kết nối với xã Hoà Ninh, Hoà Nam huyện Di Linh, có điều kiện thuận lợi phát triển thương mại, dịch vụ, các điểm dừng chân dọc Quốc lộ 20 phát triển khá mạnh.

- Việc nhập 03 đơn vị sẽ tạo điều kiện hỗ trợ phát triển công nghiệp sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm và thúc đẩy mạnh các dịch vụ.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa bàn này luôn được giữ vững.

- Trung tâm hành chính xã Bảo Lâm 2 được bố trí tại xã Lộc An hiện nay tạo điều kiện cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ và Nhân dân liên hệ công tác. Cơ sở vật đảm bảo điều kiện làm việc của ĐVHC mới sau khi sắp xếp.

Tuy nhiên, việc sắp xếp 03 đơn vị hành chính thành một đơn vị, bước đầu không tránh khỏi những khó khăn trong công tác quản lý Nhà nước tại địa phương và công tác sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức dôi dư.

**39. Thành lập xã Bảo Lâm 3 trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC xã, gồm xã Lộc Thành và xã Lộc Nam của huyện Bảo Lâm hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Bảo Lâm 3, có diện tích tự nhiên là 152,13 km2 (*đạt tỷ lệ 152,13% so với tiêu chuẩn*), dân số là 32.917 người *(đạt tỷ lệ 658,34%)*, dân tộc thiểu số 10.572 người (*đạt tỷ lệ 32,12%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Bảo Lâm 2, Phường B’Lao, Phường 3 Bảo Lộc, xã Đạ Huoai 2, xã Đạ Huoai 3, xã Hòa Bắc, xã Đông Giang, xã La Dạ và xã Bắc Ruộng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của xã Bảo Lâm 3: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Lộc Nam hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Xã Lộc Thành và Lộc Nam được thành lập năm 1976 trực thuộc huyện Bảo Lộc cũ. Hai xã trước đây là nơi tập trung sinh sống của đồng bào gốc Tây nguyên (dân tộc Cơ Ho), ngoài ra còn có một số đồng bào dân tộc khác như Mông, Tày, Nùng, Hoa… Nhân dân các tỉnh miền Bắc di cư định canh kinh tế, tập trung sinh sống hình thành cộng đồng gắn kết. Các truyền thống văn hóa đã được bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Các câu lạc bộ dân ca, dân vũ hình thành và phát triển khá tốt, tập hợp được nhiều thành phần đối tượng tham gia. Nhìn chung đơn vị hành chính mới thành lập có sự tương đồng và đang dạng về bản sắc văn hóa dân tộc.

- Xã Bảo Lâm 3 nằm trên Quốc lộ 55 là cửa ngõ vào địa bàn huyện Bảo Lâm cũ, là vệ tinh kết nối đơn vị hành chính mới và các vùng lân cận. Trục giao thông kết nối đến Quốc lộ 20 thuộc khu vực phường Lộc Sơn thành phố Bảo Lộc; Kết nối với tuyến đường mới mở sang xã Tân Lạc, xã Hoà Nam, Hoà Bắc thuận lợi trong giao thương phát triển kinh tế, về lâu dài thuận tiện trong việc lưu thông của người dân.

- Việc nhập các xã Lộc Thành và xã Lộc Nam sẽ tạo ra không gian rất lớn cho phát triển kinh tế - xã hội khu vực với lợi thế đất đỏ bazan để phát triển cây công nghiệp như cà phê, bơ, sầu riêng; du lịch sinh thái là các thế mạnh của xã vì trên địa bàn có núi Đại Bình là nơi có nhiều địa điểm nghỉ dưỡng, tham quan du lịch, có tuyến đường kết nối với tỉnh Bình Thuận.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa bàn này luôn được giữ vững.

- Hiện nay, trụ sở làm việc của xã Lộc Nam có diện tích rộng, được xây dựng khang trang, đầy đủ các phòng làm việc. Do đó việc bố trí trung tâm hành chính xã mới tại trụ sở xã Lộc Nam hiện nay sẽ tận dụng được cơ sở vật chất để đảm bảo điều kiện làm việc của ĐVHC mới ngay sau khi sắp xếp mà không phải đầu tư, xây dựng mới. Đồng thời, việc bố trí trung tâm hành chính xã Bảo Lâm 3 đảm bảo phù hợp với trục giao thông Quốc lộ 55 thuận lợi trong giao thương phát triển kinh tế cũng như người dân đến liên hệ làm thủ tục hành chính. Vì tính theo trục đường Quốc lộ 55 thì khoảng cách từ thôn cuối xã Lộc Thành đến trụ sở UBND xã Lộc Nam chỉ là 12.5 km.

Tuy nhiên, với diện tích lớn, không gian rộng nhưng các điều kiện phát triển chưa đồng đều giữa các xã cũ; dân số đông trong khi đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ 32,78% nên việc triển khai một số công tác quản lý nhà nước còn gặp nhiều khó khăn, nhất là công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số.

**40. Thành lập xã Bảo Lâm 4 trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC xã, gồm xã Lộc Phú, xã Lộc Lâm và xã B’Lá của huyện Bảo Lâm hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Bảo Lâm 4, có diện tích tự nhiên là 343,35 km2 (*đạt tỷ lệ 343,35%*), dân số 10.073 người *(đạt tỷ lệ 201,46%)*, dân tộc thiểu số 6.221 người (*đạt tỷ lệ 61,76%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Bảo Lâm 1, xã Bảo Lâm 5, Phường 2 Bảo Lộc, xã Đinh Trang Thượng, xã Tà Đùng và xã Quảng Khê.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Bảo Lâm 4: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Lộc Phú hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Xã Lộc Lâm được thành lập ngày 13/7/1977 đến năm 1994 được tách là làm hai xã là xã Lộc Lâm và xã Lộc Phú hiện nay. Do đó hai địa phương đã có sự tương đồng về địa hình, địa giới hành chính. Xã Lộc Lâm, Lộc Phú hiện nay là nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây nguyên sinh sống, ngoài ra có nhiều người dân từ các tỉnh miền Trung, miền Bắc đến định cư. Xã B'Lá là nơi tập trung nhiều đồng bào dân tộc phía bắc sinh sống, có nền văn hoá đậm đà bản sắc dân tộc.

- 03 xã Lộc Lâm, Lộc Phú và B'Lá là địa phương có diện tích cà phê tương đối lớn, mặt khác diện tích rừng sản xuất ở đơn vị hành chính này lớn nên kinh tế rừng, sản xuất nông lâm kết hợp mang lại giá trị khá cao. Cả 03 xã đều là xã thuộc khu vực an toàn khu (ATK).

- Việc nhập các 03 xã Lộc Phú, xã Lộc Lâm và B'Lá tạo ra không gian rất lớn cho phát triển kinh tế - xã hội khu vực với lợi thế đất đỏ bazan để phát triển cây công nghiệp như cà phê, bơ, sầu riêng…

- Việc bố trí trung tâm hành chính xã Bảo Lâm 4 đảm bảo phù hợp với trục giao thông liên huyện B'Lá - Lộc Lâm - Lộc Phú kết nối với các địa phương trong huyện thuận lợi trong giao thương phát triển kinh tế cũng như người dân đến liên hệ làm thủ tục hành chính, tận dụng được cơ sở vật chất xã cũ đảm bảo điều kiện làm việc của ĐVHC mới sau khi sắp xếp.

Sau khi hình thành xã Bảo Lâm 4, về điều kiện kinh tế sẽ gặp nhiều khó khăn, dân trí thấp. Đồng thời, với diện tích lớn, công tác quản lý, bảo vệ rừng và phát triển kinh tế rừng của xã mới; với khó khăn này đòi hỏi chính quyền xã mới cần có sự quan tâm đúng mức nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh. Là nơi hay xảy ra tình trạng lấn chiếm đất lâm nghiệp, là địa bàn phức tạp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, do đó việc quản lý nhà nước về lâm nghiệp cần được quan tâm, chú trọng.

**41. Thành lập xã Bảo Lâm 5 trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC xã, gồm xã Lộc Bảo và xã Lộc Bắc của huyện Bảo Lâm hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Bảo Lâm 5, có diện tích tự nhiên là 511,88 km2 (*đạt tỷ lệ 511,88% so với tiêu chuẩn*), dân số là 11.596 người*(đạt tỷ lệ 231,92%)*, dân tộc thiểu số 7.243 người (*đạt tỷ lệ 62,46%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Bảo Lâm 4, Phường 2 Bảo Lộc, xã Đạ Tẻh, xã Đạ Tẻh 3, xã Cát Tiên 3, xã Quảng Tín, xã Kiên Đức, xã Nhân Cơ và phường Đông Gia Nghĩa.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Bảo Lâm 5: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Lộc Bảo hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở pháp lý: Theo Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng tổ chức chính quyền 2 cấp.

- Lý do: Xã Lộc Bắc và xã Lộc Bảo là hai ĐVHC liền kề; xã Lộc Bảo được thành lập năm 1994 theo Nghị định số 65/NĐ-CP ngày 11/07/1994 của Chính phủ trên cơ sở tách ra từ xã Lộc Bắc. Hai xã có điều kiện tự nhiên khá tương đồng; đều là xã ATK; là nơi có đông đồng bào dân tộc Tây nguyên sinh sống (dân tộc Mạ) và một số dân tộc phía Bắc di cư đến lập nghiệp (Tày, Nùng, Mông). Do vậy, việc sáp nhập các ĐVHC trên cơ bản thuận lợi.

Từ cơ sở và lý do trên, việc nhập xã Lộc Bắc và xã Lộc Bảo là cần thiết, phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Trung ương; bảo đảm hoàn thiện thể chế về ĐVHC, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

**42. Thành lập xã Đạ Huoai trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm thị trấn Mađaguôi, xã Mađaguôi và xã Đạ Oai của huyện Đạ Huoai hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đạ Huoai, có diện tích tự nhiên là 113,96 km2 (*đạt tỷ lệ 113,96%*), dân số là 23.117 người *(đạt tỷ lệ 462,34%)*, dân tộc thiểu số 2.312 người (*đạt tỷ lệ 10%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đạ Huoai 2, xã Đạ Tẻh 2, xã Nam Thành và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đạ Huoai: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND huyện Đạ Huoai (cũ).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Về lịch sử, đặc điểm văn hóa: Thị trấn Mađaguôi, xã Mađaguôi và xã Đạ Oai hiện nay được thành lập trên cơ sở tách ra từ xã Mađaguôi (cũ) theo Quyết định số 116-CP ngày 14/3/1979 của Hội đồng Chính phủ. Xã Đạ Huoai trước đây là khu vực sinh sống của người dân tộc thiểu số (DTTS) gốc Tây Nguyên (người Mạ, hiện tập trung sinh sống tại thôn 2 xã Đạ Oai, thôn 6 xã Mađaguôi và Buôn B'Kẻ TT Mađaguôi). Sau khi thành lập huyện Đạ Huoai, Nhân dân từ các tỉnh miền Trung (tỉnh Quảng Ngãi), miền Bắc di cư định canh thành các cụm dân cư đan xen với người DTTS tại địa phương từ đó tạo nên sự giao thoa, đa đạng về văn hóa giữa các xã.

- Kết nối giao thông: Thị trấn Mađaguôi là cửa ngõ của tỉnh Lâm Đồng, có tuyến đường Quốc lộ 20 đi qua địa bàn với 10,5 km, kết nối thành phố Hồ Chí Minh đi thành phố Đà Lạt và có Tỉnh lộ ĐT.721 kết nối đi tỉnh Bình Phước, Đắk Nông; thị trấn Mađaguôi, xã Mađaguôi và xã Đạ Oai hiện nay có các trục giao thông thuận lợi: Đường ĐH.4 từ ĐT.721 - Đạ Tồn - thôn 7 Đạ Oai; Đường ĐH.5 từ Đường QL.20 - xã Mađaguôi; Đường ĐH.6 đoạn từ thôn 1 xã Đạ Oai - Đạ Tồn; Đường ĐH.8 từ thôn 1 xã Đạ Tồn đi Buôn B'Kẻ TT Mađaguôi.

- Phát triển kinh tế - xã hội: Thị trấn Mađaguôi là thị trấn trung tâm của huyện Đạ Huoai cũ, trên địa bàn có Khu du lịch rừng Mađaguôi đang hoạt động hiệu quả; thương mại, dịch vụ, các điểm dừng chân dọc Quốc lộ 20 phát triển khá mạnh. Xã Đạ Oai và xã Mađaguôi hiện nay được định hướng phát triển du lịch nghỉ dưỡng, công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, khu chăn nuôi tập trung kết hợp; phát triển các khu dịch vụ thương mại và hỗ trợ sản xuất. Trên địa bàn hiện đang triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh như: nút giao cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương; sân golf Hồng Lam, sân golf Mađaguôi, đua ngựa Thiên Mã; cụm công nghiệp Đạ Oai đã thu hút các nhà đầu tư, phát triển khu công nghiệp chế biến, Logistic..

Việc 03 đơn vị sáp nhập sẽ tạo điều kiện hỗ trợ phát triển công nghiệp sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm và thúc đẩy mạnh các dịch vụ, du lịch canh nông... thị trấn Mađaguôi (cũ) với lợi thế nguồn lao động, các hoạt động dịch vụ hỗ trợ sẽ giúp xã Mađaguôi, xã Đạ Oai (cũ) sau khi sáp nhập thì xã Đạ Huoai mới sẽ phát huy tối đa hiệu quả các dự án đang triển khai trên địa bàn.

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng: Xã Đạ Huoai sau khi thành lập có diện tích rừng là 4.941,8 ha, tập trung tại xã Đạ Oai (địa bàn xã Đạ Tồn cũ) có các đường giao thông thuận lợi, được các đơn vị chủ rừng quản lý, bảo vệ tốt.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: Sau khi sáp nhập, lực lượng công an chính quy của 03 xã sẽ được bố trí, tổ chức lại, phối hợp với lực lượng của Ban Chỉ huy quân sự đơn vị mới được tổ chức theo hướng tinh gọn, đầy đủ các cơ sở, phương tiện đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã mới được hình thành.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC): Trung tâm hành chính xã Đạ Huoai được bố trí tại thị trấn Mađaguôi tận dụng được hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) của huyện Đạ Huoai (cũ) có cơ sở vật đảm bảo điều kiện làm việc của ĐVHC mới sau khi sắp xếp; tạo điều kiện cho Nhân dân đã quen với việc thực hiện các TTHC tại huyện Đạ Huoai (cũ).

**43. Thành lập xã Đạ Huoai 2 trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC cấp xã, gồm thị trấn Đạ M’ri và xã Hà Lâm của huyện Đạ Huoai hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đạ Huoai 2, có diện tích tự nhiên là 249,57 km2 (*đạt tỷ lệ 249,57%*), dân số là 14.929 người *(đạt tỷ lệ 298,58%)*, dân tộc thiểu số 3.477 người (*đạt tỷ lệ 23,29%*).

- Các ĐVHC liền kề:Xã xã Đạ Huoai, xã Đạ Huoai 3, xã Đạ Tẻh 2, Phường 2 Bảo Lộc, Phường 3 Bảo Lộc, xã Bảo Lâm 3 và xã Nam Thành.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đạ Huoai 2: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND thị trấn Đạ M’ri (đối với Đảng ủy và Mặt trận); trụ sở của UBND xã Hà Lâm (đối với Chính quyền).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Về lịch sử, đặc điểm văn hóa: Thị trấn Đạ M’ri và xã Hà Lâm hiện nay được thành lập trên cơ sở xã Đạ M’ri (cũ) theo Quyết định số 116-CP ngày 14/3/1979 của Hội đồng Chính phủ. Xã Đạ Huoai 2 trước đây là khu vực sinh sống của người DTTS gốc Tây Nguyên (*người Mạ, hiện tập trung sinh sống tại 04 thôn của xã Hà Lâm và Tổ dân phố 11 của thị trấn Đạ M’ri*). Sau khi thành lập xã, Nhân dân từ các tỉnh miền Trung (*Quảng Nam, Quảng Ngãi đến thị trấn Đạ M’ri*), miền Bắc (*thành phố Hà Nội đến xã Hà Lâm cũ*) di cư định canh thành các cụm dân cư tập trung; duy trì, phát triển các phong tục, tập quán được hình thành và phát triển qua nhiều thế hệ, đa dạng bản sắc dân tộc. Văn hóa truyền thống của người dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên được bảo tồn, phát huy.

- Kết nối giao thông: Xã Đạ Huoai 2 có trục giao thông thuận lợi với 18 km QL.20 đi qua xã Hà Lâm và thị trấn Đạ M’ri. Các đường huyện ĐH.4, ĐH.7 kết nối từ trung tâm xã đến các thôn **(***Đường ĐH.1 B’Sa - Đạ P’loa - Đoàn Kết; Đường ĐH.2 từ QL20 - xã Đạ M'ri cũ - Hà Lâm; - Đường ĐH.3 từ QL20 tới ĐH.6; Đường ĐH.6 đoạn nối tiếp ĐH.3 đến Bảo Lâm; Đường ĐH.7 xã Hà Lâm – Bà Gia; Đường ĐH.9 TDP 5, thị trấn Đạ M'ri đi thôn 2 xã Bà Gia*)**.**

- Phát triển kinh tế - xã hội: Trên địa bàn thị trấn Đạ M’ri hiện nay có Dự án Khu du lịch Đại Tùng Lâm Hoa Sen là hạt nhân cho phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch; đồng thời dọc trên QL 20 phát triển các điểm dừng chân, buôn bán, dịch vụ. Xã Hà Lâm phát triển vùng nguyên liệu cây ăn trái của huyện, sau khi sắp xếp, đơn vị bổ trợ cho thị trấn Đạ M’ri phát triển thương mại, nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái cảnh quan, du lịch canh nông.... phát huy tiềm năng sau khi sáp nhập. ĐVHC mới thành lập có trình độ dân trí khá cao, đời sống người dân khá giả, đặc biệt những năm gần đây sản lượng và giá cả sầu riêng tăng cao. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa bàn luôn được giữ vững.

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng: xã Đạ Huoai 2 sau khi thành lập có diện tích rừng là 18.411,11 ha là đơn vị có diện tích lớn được các đơn vị chủ rừng, lực lượng kiểm lâm, Ban lâm nghiệp quản lý, bảo vệ tốt.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn hành chính mới luôn được chú trọng và giữ vững.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC: Trung tâm hành chính xã Đạ Huoai 02 được bố trí tại xã Hà Lâm hiện nay, sử dụng hạ tầng CNTT của thị trấn Đạ M’ri, xã Hà Lâm được đầu tư xây dựng mới, đồng bộ (*mới được nâng cấp, sửa chữa khi sáp nhập xã Phước Lộc vào xã Hà Lâm*); đảm bảo điều kiện làm việc của ĐVHC mới sau khi sắp xếp.

**44. Thành lập xã Đạ Tẻh trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm thị trấn Đạ Tẻh, xã An Nhơn, xã Đạ Lây của huyện Đạ Huoai hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đạ Tẻh, có diện tích tự nhiên là 145,85 km2 (*đạt tỷ lệ 145,85%* - ĐVHC xã Đạ Tẻh, có diện tích tự nhiên là 145,85 km2 (*đạt tỷ lệ 145,85%*), dân số là 30.725 người *(đạt tỷ lệ 614,50%)*, dân tộc thiểu số 10.030 người (*đạt tỷ lệ 32,64%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đạ Tẻh 2, xã Đạ Tẻh 3, xã Cát Tiên, xã Cát Tiên 3, xã Bảo Lâm 5 và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đạ Tẻh: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND huyện Đạ Huoai hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Về lịch sử hình thành, đặc điểm văn hóa xã hội: Thị trấn Đạ Tẻh, xã Đạ Lây hiện nay được thành lập theo Quyết định số 116-CP ngày 14/3/1979 của Hội đồng Chính phủ; xã An Nhơn được thành lập trên cơ sở chia xã Đạ Tẻh (cũ) theo Quyết định số 38-HĐBT ngày [06/3](https://vi.wikipedia.org/wiki/06_th%C3%A1ng_03)/[1984](https://vi.wikipedia.org/wiki/1984) của Hội đồng Bộ trưởng. Xã Đạ Tẻh mới hiện nay là khu vực sinh sống của người dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên (*người Mạ, K’Ho tại thị trấn Đạ Tẻh*), các dân tộc miền núi phía Bắc di cư (*người Tày, Nùng tại thị trấn Đạ Tẻh và xã An Nhơn*).

Xã An Nhơn và xã Đạ Lây có dân cư chủ yếu là dân di cư từ các tỉnh vào tập trung đến xây dựng kinh tế mới (*các tỉnh miền núi phía Bắc, tỉnh Bình Định, Thừa Thiên – Huế...*). Do đó, qua quá trình hình thành và phát triển cũng dẫn đến những tương đồng về lịch sử, truyền thống, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán, điều kiện địa lý - tự nhiên, cộng đồng dân cư và kinh tế - xã hội thuận lợi cho việc sáp nhập. Văn hóa truyền thống của người đồng bào DTTS tại xã An Nhơn (Lễ hội Lòng tòng hàng năm) đã tạo được nét riêng của đơn vị, là điểm đến du lịch văn hóa của khu vực.

- Kết nối giao thông: Thị trấn Đạ Tẻh được quy hoạch là đô thị trung tâm của 03 huyện phía Nam của tỉnh Lâm Đồng, do đó đã đầu tư cơ bản về cơ sở hạ tầng như: đường Tỉnh lộ ĐT.721 đi qua thị trấn Đạ Tẻh- xã An Nhơn đến hết xã Đạ Lây; đường ĐT.725 nối TT Đạ Tẻh - Mỹ Đức đến huyện Bảo Lâm; Đường ĐH.81 TT Đạ Tẻh – xã Quốc Oai; đường ĐH.84 TT Đạ Tẻh – xã An Nhơn.

Xã Đạ Tẻh mới hình thành phát triển theo trục đường tỉnh ĐT 721, các đường ĐH vành đai sông Đồng Nai kết nối với xã Đạ Tẻh – An Nhơn; các đường liên thôn đã được bê tông hóa.

- Phát triển kinh tế - xã hội:Thị trấn Đạ Tẻh hiện nay là đô thị hạt nhân của vùng huyện, là hệ thống đô thị vệ tinh Tiểu vùng III (theo quy hoạch vùng tỉnh Lâm Đồng); tiệm cận tiêu chí đô thị loại IV (năm 2035); trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, khoa học kỹ thuật của vùng huyện; trung tâm dịch vụ, thương mại của vùng huyện, đầu mối giao thương quan trọng của huyện; có vị trí an ninh quốc phòng quan trọng của vùng; trung tâm giao lưu kinh tế, văn hóa, thể dục thể thao; đảm bảo các tiêu chí tăng trưởng xanh theo quy định.

Xã An Nhơn hiện là xã vùng nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; trọng tâm là nông nghiệp sạch, chất lượng cao. Các sản phẩm của xã An Nhơn (*thương hiệu gạo nếp quýt, điều…)* được tổ chức sơ chế, thành phẩm tại địa bàn tạo ra chuỗi liên kết, sản xuất, tiêu thụ; xã Đạ Lây hiện có vị trí liên kết vùng xã, dự án cụm công nghiệp được triển khai tại xã là động lực chính thu hút đầu tư, nguồn lao động; trên địa bàn có hồ thủy lợi Đạ Hàm đang tưới tiêu toàn khu vực thị trấn và xã An Nhơn; Hồ thủy lợi Đạ Lây mới được xây dựng sẽ cấp nước sinh hoạt và tưới tiêu cho toàn khu vực trong thời gian tới, đặc biệt là khu vực Đội 12 đang phát triển mạnh về cây ăn trái như quýt, bưởi, sầu riêng.

Việc sắp xếp xã An Nhơn, xã Đạ Lây và thị trấn Đạ Tẻh tạo ra một ĐVHC cấp xã phát triển đầy đủ các thành phần kinh tế, hỗ trợ phát triển thành vùng kinh tế trung tâm của khu vực.

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng:Xã Đạ Tẻh sau khi thành lập có diện tích rừng là 7.944,8 ha, tập trung tại xã An Nhơn và xã Đạ Lây. Việc quản lý, bảo vệ rừng xã Đạ Tẻh cơ bản thuận lợi do có hệ thống giao thông kết nối giữa các khu vực. Có Ban lâm nghiệp, Công ty Lâm nghiệp và lực lượng kiểm lâm thường xuyên tuần tra, canh gác (chốt Bảo vệ rừng Đạ Lây)

- Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC: Trung tâm hành chính xã Đạ Tẻh được bố trí tại thị trấn Đạ Tẻh (*trung tâm hành chính huyện Đạ Huoai hiện nay*) tận dụng được các cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện làm việc của ĐVHC mới sau khi sắp xếp, tạo điều kiện cho Nhân dân thực hiện các TTHC.

**45. Thành lập xã Đạ Tẻh 2 trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC xã, gồm xã Quảng Trị, xã Đạ Pal và xã Đạ Kho của huyện Đạ Huoai hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đạ Tẻh 2, có diện tích tự nhiên là 186,07 km2 (*đạt tỷ lệ 186,07%*), dân số là 14.590 người *(đạt tỷ lệ 291,80%)*, dân tộc thiểu số 984 người (*đạt tỷ lệ 6,74%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đạ Tẻh, xã Đạ Tẻh 3, xã Đạ Huoai, xã Đạ Huoai 2, Phường 2 Bảo Lộc và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đạ Tẻh 2: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Triệu Hải cũ (đối với Đảng ủy, MTTQ); trụ sở của UBND xã Quảng Trị (đối với Chính quyền).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Về lịch sử hình thành, đặc điểm văn hóa xã hội: 3 ĐVHC này trước đây là 1 xã Đạ Kộ, sau đó chia tách ra xã Đạ Kho và Triệu Hải, sau đó xã Triệu Hải tách thêm xã Đạ Pal và xã Quảng Trị. Ngày 01/12/2024, xã Triệu Hải nhập vào xã Quảng Trị theo Nghị quyết số 1245/NQ-UBTVQH, người dân 03 ĐVHC này chủ yếu là người miền Trung (tỉnh Quảng Trị) và người dân miền Bắc (huyện Giao Thủy, huyện Xuân Thủy, tỉnh Nam Định và tỉnh Hà Tây cũ ) di cư vào sinh sống nên rất tương đồng về văn hóa miền Trung và miền Bắc; các lễ hội văn hóa dòng tộc, đình làng luôn được người dân quan tâm, duy trì đều đặn hàng năm rất phong phú và đa dạng.

- Kết nối hạ tầng giao thông: Xã Đạ Kho nằm trên Tỉnh lộ 725 là cửa ngõ vào địa bàn huyện Đạ Tẻh cũ, là vệ tinh kết nối ĐVHC mới và các vùng lân cận (có bến xe liên tỉnh). Trục giao thông liên huyện Đạ Kho-Quảng Trị-Đạ Pal đến khu vực xã TonKlong giáp với xã Lộc Tân-Bảo Lộc; kết nối với tuyến đường mới mở sang xã Mỹ Đức, xã Quốc Oai thuận lợi trong giao thương phát triển kinh tế. Đồng thời trên địa bàn có đoạn tuyến cao tốc Tân Phú-Bảo Lộc đi ngang qua thuận tiện trong việc lưu thông của người dân.

- Phát triển kinh tế - xã hội: Trên địa bàn có quy hoạch các mỏ khoáng sản để cung cấp đất, đá, cát… phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng, dân dụng trong và ngoài huyện. Xã Đạ Pal, xã Quảng Trị hiện có diện tích dâu tằm tương đối lớn nên hình thành khu sản xuất dâu tằm tập trung trong tương lai; mặt khác diện tích rừng sản xuất ở ĐVHC này lớn nên kinh tế rừng, sản xuất nông lâm kết hợp mang lại giá trị khá cao; các dự án lâm nghiệp dần cho thu hoạch như: Dự án Công ty cổ phần An Lợi- Quảng Trị; Dự án cao su Ánh Quang-Quảng Trị; phát triển các ngành nghề truyền thống gắn với sản xuất nông, lâm kết hợp.

Việc sáp nhập các xã Đạ Kho, xã Đạ Pal vào xã Quảng Trị tạo ra không gian rất lớn cho phát triển kinh tế - xã hội khu vực, đặc biệt khu vực xã Tôn K’long - Đạ Pal với lợi thế đất đỏ Bazan để phát triển cây công nghiệp như cà phê, bơ, sầu riêng; du lịch sinh thái là các thế mạnh của xã vì trên địa bàn có thác Xuân Đài - Đạ Pal, thác nước Đakala hùng vĩ người dân thường đến tham quan.

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng: xã Đạ Tẻh 2sau khi thành lập có diện tích rừng là 11.843,7 ha tập trung tại xã Quảng Trị và xã Đạ Pal. Việc quản lý, bảo vệ rừng được các đơn vị quản lý, bảo vệ đảm bảo,

- Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã mới luôn được giữ vững.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC: Việc bố trí trung tâm hành chính xãĐạ Tẻh 2 tại xã Quảng Trị hiện nay đảm bảo phù hợp với trục giao thông liên huyện Đạ Kho - Quảng Trị - Đạ Pal thuận lợi trong giao thương phát triển kinh tế cũng như người dân đến liên hệ làm thủ tục hành chính, tận dụng được cơ sở vật chất xã cũ đảm bảo điều kiện làm việc của ĐVHC mới sau khi sắp xếp.

**46. Thành lập xã Đạ Tẻh 3 trên cơ sở sắp xếp 02 ĐVHC xã, gồm Mỹ Đức và xã Quốc Oai của huyện Đạ Huoai hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đạ Tẻh 3, có diện tích tự nhiên là 194,82 km2 *(đạt tỷ lệ 194,82%),* dân số là 11.678 người *(đạt tỷ lệ 233,56%)*, dân tộc thiểu số 2.534 người *(đạt tỷ lệ 21,7%)*.

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đạ Tẻh, xã Đạ Tẻh 2, xã Bảo Lâm 5 và Phường 2 Bảo Lộc.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đạ Tẻh 3: Sử sụng trụ sở UBND xã Hà Đông cũ (Đảng ủy, MTTQ); trụ sở UBND xã Mỹ Đức (Chính quyền).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Về lịch sử hình thành, đặc điểm văn hóa xã hội: Xã Mỹ Đức và xã Quốc Oai hiện nay được thành lập trên cơ sở chia xã Hà Đông theo Quyết định số 67-HĐBT ngày [06/6](https://vi.wikipedia.org/wiki/06_th%C3%A1ng_06)/[1986](https://vi.wikipedia.org/wiki/1986) của Hội đồng Bộ trưởng. Xã Đạ Tẻh 3 mới hình thành do Nhân dân các tỉnh miền Bắc di cư định canh kinh tế (*thành phố Hà Nội*) tập trung sinh sống thành cộng đồng gắn kết. Các truyền thống văn hóa như: Lễ hội Cồng chiêng của người Mạ đã được bào tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Các câu lạc bộ dân ca, dân vũ hình thành và phát triển khá tốt, tập hợp được nhiều thành phần đối tượng tham gia như ở thôn Phú Hòa xã Mỹ Đức; xã Quốc Oai. Nhìn chung ĐVHC mới thành lập tương đồng và đang dạng về bản sắc văn hóa dân tộc.

- Kết nối hạ tầng giao thông: Xã Đạ Tẻh 3 khi hình thành, phát triển theo trục không gian chủ đạo trục đường Tỉnh lộ ĐT.725, các trục đường vành đai, đường tránh của thị trấn Đạ Tẻh, trục đường liên huyện Quốc Oai-Mỹ Đức-Quảng Trị.

- Phát triển kinh tế - xã hội:Xã Mỹ Đức hiện nay có kinh tế chủ đạo của xã là kinh tế hỗn hợp, trọng tâm là nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao, vùng chuyên canh trồng cây ăn quả, cây công nghiệp dài ngày điều, cao su, lúa chất lượng cao, dâu tằm, chăn nuôi trang trại; vùng nguyên liệu nông lâm sản *(nguyên liệu nông sản, rừng gỗ lớn),* phát triển du lịch sinh thái hồ Đạ Tẻh, du lịch thể thao mạo hiểm, du lịch văn hóa vùng đồng bào dân tộc (di sản văn hóa cồng chiêng), phát triển tiểu thủ công nghiệp - ngành nghề truyền thống (chế biến nông lâm sản, dệt thổ cẩm, tơ tằm,…). Cùng với xã Quốc Oai, các trục đường kết nối cảnh quan suối Đạ Nhar, hồ Đạ Tẻh (Khu đô thị sinh thái), Du lịch sinh thái (rừng,hồ), du lịch thể thao mạo hiểm (dù lượn), du lịch văn hóa (văn hóa vùng đồng bàodân tộc - cồng chiêng, sử thi, dệt thổ cẩm). Các cây thế mạnh của vùng như: Trồng cao su, trồng cây ăn quả, trang trại chăn nuôi tập trung, trồng dâu nuôi tằm... là động lực cho phát triển vùng

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng: xã Đạ Tẻh 3 sau khi thành lập có diện tích rừng là 11.259 ha phân bố đều tại xã Mỹ Đức và xã Quốc Qai hiện nay. Việc quản lý, bảo vệ rừng do các đơn vị Chủ rừng (Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp), Kiểm lâm địa bàn và Ban lâm nghiệp xã thường xuyên tăng cường kiểm tra, quản lý, bảo vệ tốt.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn hành chính mới luôn được giữ vững.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC: Việc đặt trung tâm hành chính tại xã Mỹ Đức hiện nay (đã quy hoạch cụm xã trước đây) tận dụng được hạ tầng của xã Mỹ Đức và xã Hà Đông cũ (hiện đã được đầu tư nâng cấp, giao cho một số cơ quan huyện tạm sử dụng) có giao thông theo trục đường ĐT 725, khoảng cách từ trung tâm xã đến các thôn đồng đều, thuận lợi cho Nhân dân trong thực hiện các TTHC.

**47. Thành lập xã Cát Tiên trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm thị trấn Cát Tiên và 02 xã: xã Nam Ninh, xã Quảng Ngãi của huyện Đạ Huoai hiện nay**.

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Cát Tiên, có diện tích tự nhiên là 78,13 km2 (*đạt tỷ lệ 78,13%*), dân số là 19.735 người *(đạt tỷ lệ 394,70%)*, dân tộc thiểu số 2.071 người (*đạt tỷ lệ 10,49%*), chưa đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng sau sắp xếp theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15; tuy nhiên được hình thành từ 03 ĐVHC cấp xã nên đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Các ĐVHC liền kề: Đạ Tẻh, xã Cát Tiên 2, xã Cát Tiên 3 và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Cát Tiên: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND huyện Cát Tiên (cũ).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Về lịch sử hình thành, đặc điểm văn hóa: 03 xã hiện nay đều có lịch sử hình thành từ xã Đồng Nai (cũ). Theo Quyết định số 38-HĐBT ngày [06/3](https://vi.wikipedia.org/wiki/06_th%C3%A1ng_03)/[1984](https://vi.wikipedia.org/wiki/1984) của Hội đồng Bộ trưởng chia xã Đồng Nai (cũ) được chia thành 04 xã là xã Quảng Ngãi, xã Phù Mỹ, xã Đồng Nai và xã Phước Cát; Quyết định số 67-HĐBT [06/6](https://vi.wikipedia.org/wiki/06_th%C3%A1ng_06)/1986, chia xã Đồng Nai thành năm ĐVHC lấy tên là xã Đức Phổ, xã Nam Ninh, xã Gia Viễn, xã Tiên Hoàng và thị trấn Đồng Nai (năm 2013, nhập xã Phù Mỹ vào thị trấn Đồng Nai và đổi tên thị trấn Đồng Nai thành thị trấn Cát Tiên). Nhân dân trên địa bàn có nhiều điểm tương đồng về phong tục, tập quán, văn hóa (chủ yếu là người miền Bắc: Ninh Bình, Hà Nam, Nam Định). Người dân đoàn kết, chăm chỉ, cần cù, hỗ trợ nhau trong phát triển kinh tế hộ gia đình và trong đời sống xã hội.

- Kết nối hạ tầng giao thông:Việc sắp xếp tạo thuận lợi trong việc huy động các nguồn lực để tập trung ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông có tính chất động lực khu vực gồm: Đường Tỉnh lộ 721 được nâng cấp đi qua xã Quảng Ngãi – thị trấn Cát Tiên; các trục giao thông liên vùng phát triển kinh tế, thương mại, dịch vụ, du lịch; ĐH 90, ĐH 92, ĐH 97 kết nối thị trấn Cát Tiên với các xã lân cận. Bên cạnh đó, hệ thống đường giao thông nông thôn đã được cứng hóa đạt tỷ lệ 95% đây là điều kiện thuận lợi đảm bảo kết nối liên vùng tỉnh, liên xã và các xã lân cận. Qua đó, đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh của Nhân dân.

- Phát triển kinh tế - xã hội: Xã Cát Tiên mới có địa hình nằm dọc theo bờ sông Đồng Nai có thổ nhưỡng đất đai màu mỡ (đất phù sa) đây thế mạnh phát triển vùng trồng cây ăn trái, vùng lúa chất lượng cao đáp ứng tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ… các trục giao thông kết nối tạo điều kiện thuận lợi về phát triển du lịch như: Kết nối du lịch tâm linh tham quan Di tích Khảo cổ học Cát Tiên (xã Quảng Ngãi) và du lịch văn hóa bản địa của người dân tộc Tây nguyên (Bản Bun go - thị trấn Cát Tiên)

Việc sắp xếp các xã Quảng Ngãi, xã Nam Ninh với thị trấn Cát Tiên sẽ tạo nên một khu vực rộng lớn, trải dài với nhiều khu vực thổ nhưỡng khác nhau, tạo nên thế mạnh phát triển đa ngành nghề. Trong đó, thị trấn Cát Tiên với vai trò là trung tâm theo dạng tuyến dọc theo trục không gian chủ đạo là đường tỉnh ĐT 721 cũ, kết nối với các trục cảnh quan mặt nước, cảnh quan thiên nhiên, hệ thống công viên cây xanh và Di tích khảo cổ học Cát Tiên, Làng dân tộc Buôn Go, Vườn quốc gia Cát Tiên, khu Di tích căn cứ kháng chiến Khu VI – Cát Tiên…

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng:Xã Cát Tiên 3 sau khi thành lập có diện tích rừng là 2.172,7 ha phân bố tại xã Nam Ninh và xã Quảng Ngãi hiện nay. Việc quản lý, bảo vệ rừng thường xuyên được lực lượng kiểm lâm, Ban Lâm nghiệp và các chủ rừng thường xuyên tuần tra, quản lý, bảo vệ.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn hành chính luôn được giữ vững.

- *Hạ tầng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC*: Việc bố trí trung tâm hành chính xã Cát Tiên mới đảm bảo phù hợp với trục giao thông kết nối Đường tỉnh ĐT 721 từ xã Quảng Ngãi qua thị trấn Cát Tiên và các xã phụ cận; cơ sở vật chất của các cơ quan, đơn vị huyện Cát Tiên cũ đóng trên địa bàn thị trấn Cát Tiên đảm bảo điều kiện làm việc của ĐVHC mới sau khi sắp xếp, phục vụ Nhân dân trong thực hiện TTHC.

**48. Thành lập xã Cát Tiên 2 trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã, gồm thị trấn Phước Cát, xã Phước Cát 2 và xã Đức Phổ của huyện Đạ Huoai hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Cát Tiên 2, có diện tích tự nhiên là 177,26 km2 (*đạt tỷ lệ 177,26%*), dân số 15.042 người *(đạt tỷ lệ 300,84%)*, dân tộc thiểu số 5.315 người (*đạt tỷ lệ 35,33%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Cát Tiên, xã Cát Tiên 3, xã Quảng Tín và và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Cát Tiên 2: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Đức Phổ (đối với Đảng ủy, MTTQ); trụ sở của UBND thị trấn Phước Cát (đối với Chính quyền).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

*- Về lịch sử hình thành, đặc điểm văn hóa:* xã Đức Phổ, xã Phước Cát 2 và thị trấn Phước Cát ngày nay có lịch sử hình thành từ xã Đồng Nai (cũ). Hiện nay, 03 xã được kết nối giao thông trên trục đường tỉnh ĐT.721 và đường huyện ĐH.91, hệ thống đường giao thông nông thôn được cứng hóa đạt tỷ lệ 93%; bên cạnh đó thị trấn Phước Cát và xã Phước Cát 2 có đầu mối đường giao thông kết nối với xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; qua đó, có điều kiện thuận lợi về phát triển thương mại, cung cấp dịch vụ.

Trên địa bàn có nhiều công trình tôn giáo, tín ngưỡng: Chùa Phước Cát; nhà thờ Phước Cát; ban Nghi lễ đạo Cao Đài Tây Ninh; cơ sở đạo Cao Đài Truyền giáo Cát Tiên và các công trình văn hóa biểu tượng: Làng Bù Đạt; nhà sàn các dân tộc (nhà sàn Tày, Nùng)… Nhân dân trên địa bàn từ nhiều vùng miền (*miền Bắc, miền Trung, đồng bào dân tộc thiểu số phía Bắc và dân tộc bản địa gốc Tây Nguyên*) từ đó tạo nên sự đa dạng về phong tục, tập quán và văn hóa truyền thống…. tạo nên địa phương có thế mạnh về phát triển du lịch văn hóa lịch sử kết nối với du lịch văn hóa truyền thống (*Lễ hội Lồng tồng, Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây nguyên*).

- Kết nối hạ tầng giao thông: Xã Cát Tiên 2 mới hình thành được phát triển dọc theo đường Tỉnh lộ ĐT.721 kết nối tỉnh Bình Phước; đường liên huyện ĐH 98 (TT Phước Cát - Phước Cát 2), ĐH.93 (TT Phước Cát - Đức Phổ), trục đường ven sông Đồng Nai là điều kiện thuận lợi phát triển nông nghiệp chất lượng cao, nông nghiệp chuyên canh, chăn nuôi hộ gia đình...

- Phát triển kinh tế - xã hội:Nhờ có địa bàn liền kề với xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước nên xã có lợi thế là trung tâm giao dịch thương mại, dịch vụ; từ đó thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh. Xã mới có địa hình nằm dọc theo bờ sông Đồng Nai có thổ nhưỡng đất đai màu mỡ (đất phù sa) đây thế mạnh phát triển vùng trồng cây ăn trái, cây lương thực thực phẩm. Người dân tộc thiểu số có truyền thống đan lát tạo điều kiện thuận lợi phát triển tiểu thủ công nghiệp. Qua đó tạo sự đa dạng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Việc sắp xếp 03 đơn vị tạo thuận lợi trong việc huy động các nguồn lực để tập trung ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông: các trục giao thông liên vùng huyện, liên xã và các trục giao thông tuyến kết nối du lịch, kết nối sản xuất. Các xã đã được xác định là vùng sản xuất nông nghiệp chất lượng cao, phát triển lâm nghiệp gắn với bảo tồn, phát triển rừng; du lịch sinh thái.

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng: Xã Cát Tiên 2 sau khi thành lập có diện tích rừng là 13.048 ha phân bố tại xã Phước Cát 2 hiện nay. Việc quản lý, bảo vệ rừng thường xuyên được Kiểm lâm địa bàn, Ban Lâm nghiệp xã tuần tra, quản lý, bảo vệ.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC: Việc bố trí trung tâm hành chính xã Cát Tiên 2 mới đảm bảo phù hợp với trục giao thông kết nối giữa thị trấn Phước Cát với xã Đức Phổ, xã Phước Cát 2 theo dọc Tỉnh lộ 721; cơ sở vật chất thị trấn Phước Cát cơ bản đảm bảo điều kiện làm việc của ĐVHC mới sau khi sắp xếp, phục vụ Nhân dân trong thực hiện TTHC.

**49. Thành lập xã Cát Tiên 3 trên cơ sở sắp xếp 03 ĐVHC xã, gồm xã Gia Viễn, xã Tiên Hoàng, xã Đồng Nai Thượng của huyện Đạ Huoai hiện nay.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Cát Tiên 3, có diện tích tự nhiên là 171,31 km2 (*đạt tỷ lệ 171,31%*), dân số là 10.591 người *(đạt tỷ lệ 211,82%)*, dân tộc thiểu số 2.418 người (*đạt tỷ lệ 22,83%)*.

- Các ĐVHC liền kề: Xã Cát Tiên, xã Cát Tiên 2, xã Đạ Tẻh, xã Bảo Lâm 5 và xã Quảng Tín.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Cát Tiên 3: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Gia Viễn (đối với Đảng ủy, MTTQ); trụ sở của UBND xã Tiên Hoàng (đối với Chính quyền).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Về lịch sử hình thành, đặc điểm văn hóa: Xã Gia Viễn hiện nay được hình thành trên cơ sở chia xã Đồng Nai thành năm ĐVHC lấy tên là xã Đức Phổ, xã Nam Ninh, xã Gia Viễn, xã Tiên Hoàng và thị trấn Đồng Nai theo Quyết định số 67-HĐBT ngày [06/6](https://vi.wikipedia.org/wiki/06_th%C3%A1ng_06)/[1986](https://vi.wikipedia.org/wiki/1986) của Hội đồng Bộ trưởng; xã Đồng Nai Thượng hiện nay được thành lập trên cơ sở tách một phần diện tích và dân số của xã Tiên Hoàng theo Nghị định số 112/2002/NĐ-CP ngày 31/12/2002 của Chính phủ. Xã có nhiều người miền bắc (Ninh Bình) vào lập nghiệp và có số đông dân tộc Tây Nguyên sinh sống (Mạ, Stiêng), đầy tiềm năng để phát huy các giá trị văn hóa như: Lễ hội, ẩm thực, đồ thủ công mỹ nghệ của dân tộc Mạ gắn với du lịch sinh thái tại hồ Đạ Sỵ, du lịch sinh thái tại hồ Đắc Lô (xã Gia Viễn).

- Kết nối giao thông: xã Cát Tiên 3 được hình thành nằm trên trục đường huyện ĐH 94 và kết nối giao thông, thương mại với các xã lân cận và đường tỉnh lộ ĐT.721 theo trục đường huyện ĐH.91, ĐH.92, bên cạnh đó hệ thống đường giao thông nông thôn đã được cứng hóa đảm bảo kết nối liên tỉnh, liên xã và phục vụ nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh của Nhân dân.

- Phát triển kinh tế - xã hội: Các xã Đồng Nai Thượng, Tiên Hoàng có thổ nhưỡng tương đồng phù hợp có diện tích đất trồng cây lâu năm lớn, giáp ranh với vườn quốc gia Cát Tiên; lợi thế để phát triển vùng trồng cây lâm nghiệp (cây gỗ lớn) gắn với phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững như mô hình trồng cây dược liệu dưới tán rừng, mô hình nuôi ong mật,… góp phần phát triển kinh tế và quản lý bảo vệ rừng. Đồng thời phát triển mô hình du lịch sinh thái giữa vườn rừng với hồ chứa nước Đạ Sỵ. Xã Gia Viễn có nhiều điều kiện phát triển các sản phẩm lợi thế của địa phương như sản xuất lúa giống, lúa chất lượng cao, lúa hữu cơ theo quy mô tập trung ứng dụng công nghệ cao; phát triển vùng sản xuất cây công nghiệp dài ngày (cây điều, cây ăn quả các loại, cây cao su...). Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được phát huy hiệu quả, phù hợp.

Việc sắp xếp thành lập xã Cát Tiên 3 với hạt nhân là xã Gia Viễn đang phát triển hỗ trợ cho trung tâm xã Tiên Hoàng và Đồng Nai Thượng, kết nối với xã Cát Tiên (trung tâm là thị trấn Cát Tiên hiện nay) với thế mạnh giúp xã mới phát triển theo các mô hình nông lâm kết hợp với kinh tế lâm nghiệp, dịch vụ du lịch sinh thái (Vườn Quốc gia Cát Tiên) du lịch văn hóa…

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng: xã Cát Tiên 3 sau khi thành lập có diện tích rừng là 11.125,8 ha phân bố tại xã Tiên Hoàng và xã Đồng Nai Thượng hiện nay. Việc quản lý, bảo vệ rừng thường xuyên được các đơn vị chủ rừng, Ban quản lý Vườn quốc gia Cát Tiên, Ban Lâm nghiệp xã kiểm tra, quản lý, bảo vệ.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC: Việc bố trí trung tâm hành chính xãCát Tiên 3 tại xã Tiên Hoàngphù hợp với trục giao thông kết nối giữa 03 xã, thuận tiện trong việc xử lý các tình huống khẩn cấp, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào DTTS, dân đến liên hệ công tác cũng như làm thủ tục hành chính được gần hơn, cán bộ công chức gần dân hơn.

**50. Đổi tên xã Bà Gia thuộc huyện Đạ Huoai hiện nay thành xã Đạ Huoai 3**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đạ Huoai 3, có diện tích tự nhiên là 131,51 km2 (*đạt tỷ lệ 131,51%*), dân số là 6.571 người *(đạt tỷ lệ 131,42%)*, dân tộc thiểu số 3.309 người (*đạt tỷ lệ 50,36%*).

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đạ Huoai 2, xã Bảo Lâm 3, Phường 3 Bảo Lộc, xã Nam Thành, xã Nghị Đức và xã Bắc Ruộng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã Đạ Huoai 3: Sử dụng trụ sở làm việc của UBND xã Đoàn Kết cũ (đối với Đảng ủy và MTTQ); trụ sở của UBND xã Bà Gia (đối với Chính quyền).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Trên địa bàn xã Đạ Huoai 3 đa phần người đồng bào dân tộc thiểu số có trình độ dân trí chưa cao dễ bị kẻ xấu lôi kéo nên ĐVHC cấp xã có quy mô phù hợp để cán bộ được gần dân, giúp dân phát triển kinh tế. Khoảng cách một số khu vực Thôn 1, Thôn 2 xã Đạ Huoai 3đến trung tâm xã Hà Lâm, thị trấn Đạ M’ri khoảng 14 km nên việc sáp nhập thêm 01 ĐVHC thì không gian rộng sẽ khó khăn cho người dân đến làm thủ tục hành chính, mặt khác xã Bà Gia tỷ lệ dân tộc thiểu số cao (51,42%) áp dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn hiện nay luôn được chú trọng và giữ vững.

Việc đổi tên xã Bà Gia thành xã Đạ Huoai 3 theo tinh thần Kết luận số 137-KL/TW, ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư là lấy tên huyện cũ và thêm số thứ tự nhằm giữ được thương hiệu Sầu riêng Đạ Huoai, thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin đồng bộ toàn huyện.

**II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH ĐẮK NÔNG HIỆN NAY**

1. Thành lập xã Đắk Wil trên cơ sở nhập hai ĐVHC cấp xã: Xã Đắk Wil, xã Ea Pô thuộc huyện Cư Jút

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Đắk Wil mới có diện tích tự nhiên 515,16 km2 *(đạt tỷ lệ 515% so với tiêu chuẩn)*, quy mô dân số: 24.344 người (*đạt tỷ lệ 487% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đắk Mil, xã Nam Dong, xã Thuận An; tỉnh Đắk Lắk và Vương quốc Campuchia.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Ea Pô hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

 - Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Ea Pô và xã Đắk Wil:

+ Vị trí địa lý: ĐVHC xã Đắk Wil và xã Ea Pô có vị trí liền kề, xã Ea Pô có hai tuyến đường giao thông liên xã kết nối trực tiếp với tỉnh lộ 1, tỉnh Đắk Lắk. Về kết nối giữa trung tâm hai xã, rất thuận lợi với khoảng cách khoảng 5 km.

+ Về truyền thống lịch sử văn hóa: Từ năm 2001, xã Đắk Wil thành lập trên cơ sở chia tách một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Ea Pô; có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, với tỉ lệ người dân tộc thiểu số *(chiếm tỷ lệ trên 60%)* bao gồm: Dân tộc Thái, Ê đê, M’nông.

+ Về cơ hội phát triển kinh tế: Mở rộng không gian phát triển. Phát triển vùng nông nghiệp chuyên canh: Cà phê, tiêu ..; du lịch sinh thái *(vườn Quốc gia Yok Đôn cộng với bản sắc văn hóa người dân tộc thiểu số)*…

**-** Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đắk Wil: Dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống lịch sử.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Ea Pô hiện nay: Trước mắt, có thể sử dụng trụ sở UBND xã Ea Pô để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**2. Thành lập xã Nam Dong trên cơ sở nhập hai ĐVHC cấp xã: Xã Nam Dong và xã Đắk D’rông thuộc huyện Cư Jút**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Nam Dong mới có diện tích tự nhiên 104,04 km2 *(đạt 104% so với tiêu chuẩn)*, quy mô dân số 35.701 người *(đạt 714% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Cư Jút, xã Đắk Mil, xã Đắk Wil và tỉnh Đắk Lắk.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Nam Dong hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Nam Dong và xã Đắk D’rông:

+ Vị trí địa lý: Có vị trí liền kề, có đường giao thông thuận lợi, đường liên xã, đường huyện thuận lợi và dễ dàng cho người dân trong hoạt động đi lại, tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục và thị trường khi mở rộng quy mô phát triển.

+ Về truyền thống lịch sử văn hóa: Có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, đa dạng dân tộc thiểu số chung sống bao gồm: Dân tộc Thái, Nùng, Tày, Dao, Mông, Ê đê.

+ Về cơ hội phát triển kinh tế: Mở rộng không gian phát triển nông nghiệp với cây trồng đa dạng: Cà phê, tiêu, sắn, bắp, đậu ...

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Nam Dong: Ngắn gọn, dễ nhận diện; đồng thời tên gọi “Nam Dong” là tên gọi quen thuộc mang theo một ý nghĩa lịch sử, truyền thống đặc biệt của vùng đất này.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Nam Dong hiện nay: Xã Nam Dong là xã phát triển nhất trong 02 xã trên về hạ tầng cơ sở, giao thông, nơi có hệ thống dịch vụ bưu chính, ngân hàng, dịch vụ thương mại rất phát triển; do đó đảm bảo cung ứng dịch vụ công và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân được thuận lợi, thông suốt.

**3. Thành lập xã Cư Jút trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã: Xã Trúc Sơn, xã Tâm Thắng, xã Cư K’nia và thị trấn Ea T’ling thuộc huyện Cư Jút**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Cư Jút mới có diện tích tự nhiên 104,11 km2 *(đạt 104% so với tiêu chuẩn),* quy mô dân số 49.614 người *(đạt 992 % so với tiêu chuẩn);* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đắk Mil, xã Nam Dong, xã Nam Đà và tỉnh Đắk Lắk.

- Nơi đặt đặt trung tâm chính trị - hành chính: Thị trấn Ea T’ling hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp Xã Trúc Sơn, xã Tâm Thắng, xã Cư K’nia và thị trấn Ea T’ling:

+ Vị trí địa lý: Có vị trí liền kề, có đường giao thông thuận lợi *(Quốc lộ 14, đường huyện và đường liên xã).* Do đó hoàn toàn có thể kết nối trực tiếp giữa các xã, rất thuận lợi cho hoạt động đi lại giao thương của người dân.

+ Về truyền thống lịch sử văn hóa: Năm 1989 xã Tâm Thắng và xã Trúc Sơn được tách ra từ xã Ea T’ling, đến năm 2001 xã Cư K’nia được tách ra từ xã Trúc Sơn; có lịch sử phát triển lâu đời.

+ Về cơ hội phát triển kinh tế: Mở rộng không gian phát triển; phát triển thương mại dịch vụ với hạ tầng sẵn có; phát triển công nghiệp chế biến *(khu công nghiệp Tâm Thắng)*; phát triển nông nghiệp *(cà phê, tiêu, lúa, bắp, đậu, cây ăn trái).*

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Cư Jút: Ngắn gọn, dễ nhận diện. Tên gọi "Cư Jút" đã có từ lâu đời và trở thành một phần ký ức chung, bản sắc địa phương của người dân trong khu vực, theo tiếng Ê Đê có nghĩa là "núi Trúc". Tên gọi này gắn liền với đặc điểm địa lý tự nhiên của vùng đất, nơi trước đây có nhiều rừng trúc, việc giữ lại tên gọi này thể hiện sự tôn trọng lịch sử và văn hóa của cộng đồng các dân tộc bản địa, đặc biệt là người Ê Đê, những cư dân sinh sống lâu đời trên vùng đất này.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại thị trấn Ea T’ling hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng ngay các hạ tầng hiện có *(trụ sở UBND huyện Cư Jút,…)* để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp hơn nữa cho người dân.

**4. Thành lập xã Thuận An trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Đắk Lao và Xã Thuận An thuộc huyện Đắk Mil**

 a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Thuận An mới có diện tích tự nhiên 315,81 km2 *(đạt 316% so với tiêu chuẩn)*, quy mô dân số 22.625 người *(đạt 453% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đức Lập, xã Đắk Mil, xã Đắk Wil, xã Thuận Hạnh và Vương quốc Campuchia.

- Nơi đặt đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Thuận An hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Đắk Lao và Xã Thuận An:

+ Về vị trí địa lý: Xã Đắk Lao và xã Thuận An là 02 đơn vị hành chính liền kề, có chung đường địa giới hành chính; chung tuyến đường quốc lộ 14, đường liên xã, có đường biên giới.

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Có sự tương đồng về địa hình, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán.

+ Về phát triển kinh tế: Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn và quản lý đường hành lang biên giới *(60,3 km tiếp giáp nước Campuchia)*, mở rộng không gian phát triển, tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, tập trung các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đá xây dựng, phát triển cây công nghiệp như cà phê, hồ tiêu, điều, cao su.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Thuận An: Xã Thuận An là tên gọi ngắn gọn, dễ đọc, là một địa danh đã quen thuộc với người dân trong khu vực.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Thuận An hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Thuận An để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**5. Thành lập xã Đức Lập trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Thị trấn Đắk Mil, xã Đức Mạnh và xã Đức Minh thuộc huyện Đắk Mil**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Đức Lập mới có diện tích tự nhiên là 88,19 km2 *(đạt tỷ lệ 88% so với tiêu chuẩn)*, quy mô dân số: 48.586 người *(đạt tỷ lệ 972% so với tiêu chuẩn), chưa* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tuy nhiên được hình thành từ việc sắp xếp 3 ĐVHC cấp xã*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đắk Mil, xã Đắk Sắk, xã Đắk Song, xã Thuận An và xã Thuận Hạnh.

- Nơi đặt đặt trung tâm chính trị - hành chính: Thị trấn Đắk Mil hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp Thị trấn Đắk Mil, xã Đức Mạnh và xã Đức Minh:

+ Về vị trí địa lý: Là 03 đơn vị hành chính liền kề, có chung đường địa giới hành chính; chung tuyến đường Quốc lộ 14, đường liên huyện.

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Là 03 xã miền núi, có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán.

+ Về phát triển kinh tế: Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn, mở rộng không gian phát triển thương mại, dịch vụ trên hạ tầng sẵn có, kinh tế nông nghiệp nông thôn chuyển biến rõ rệt theo hướng phát triển cây công nghiệp như cà phê, tiêu, sầu riêng,…

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đức Lập: Tên gọi “Đức Lập” là tên gọi ngắn gọn, dễ đọc, mang ý nghĩa lịch sử lớn, việc giữ tên gọi phù hợp với lịch sử hình thành và tạo sự đồng thuận của nhân dân.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại thị trấn Đắk Mil hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Đắk Mil để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**6. Thành lập xã Đắk Mil trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Đắk Gằn, xã Đắk N’Drót và xã Đắk R’La thuộc huyện Đắk Mil**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Đắk Mil mới có diện tích tự nhiên 213,76 km2 *(đạt tỷ lệ 214% so với tiêu chuẩn)*, quy mô dân số: 31.579 người *(đạt tỷ lệ 632% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Cư Jút, xã Đức Lập, xã Đắk Sắk, xã Đắk Wil, xã Nam Dong, xã Nam Đà và xã Thuận An.

- Nơi đặt đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Đắk R’La hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Đắk Gằn, xã Đắk N’Drót và xã Đắk R’La:

+ Về vị trí địa lý: Là 03 đơn vị hành chính liền kề, có giao thông thuận lợi *(tuyến đường Quốc lộ 14, đường liên huyện,…).*

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Là 03 xã miền núi, là nơi sinh sống của nhiều cộng đồng người dân tộc thiểu số, chủ yếu là dân tộc Ê Đê, M’Nông, có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, cả 03 xã đều là xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

+ Về phát triển kinh tế: Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn, mở rộng không gian phát triển, tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, tập trung các nguồn lực để phát triển kinh tế **-** xã hội giúp mở rộng vùng quy hoạch về phát triển cây công nghiệp, cây ăn trái như: Bơ, xoài, sầu riêng.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đắk Mil: Tên gọi Đắk Mil được hình thành từ lâu đời, "Đắk Mil" theo ngôn ngữ M'Nông, "Đắk" có nghĩa là nước hoặc hồ. Tên gọi Đắk Mil liên quan đến một đặc điểm địa lý tự nhiên của vùng đất, như một con sông, dòng suối hoặc hồ nước có tên hoặc đặc điểm nổi bật. Việc giữ lại tên gọi này có thể là sự tôn trọng đối với tự nhiên và lịch sử địa danh.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Xã Đắk R’La hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Đắk R’La để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt; đây là địa bàn trung tâm. Sau này có thể tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**7. Thành lập xã Đắk Sắk trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: xã Nam Xuân thuộc huyện Krông Nô, xã Đắk Sắk và xã Long Sơn thuộc huyện Đắk Mil**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Đắk Sắk mới có diện tích tự nhiên 99,00 km2 *(đạt tỷ lệ 99% so với tiêu chuẩn)*, quy mô dân số: 28.058 người *(đạt tỷ lệ 561% so với tiêu chuẩn)*; chưa đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tuy nhiên được hình thành từ việc sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đức Lập, xã Đắk Mil, xã Đắk Song, xã Krông Nô và xã Nam Đà.

- Nơi đặt đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Long Sơn hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Nam Xuân, xã Đắk Sắk và xã Long Sơn:

+ Về vị trí địa lý: Là 03 đơn vị hành chính liền kề, có chung đường địa giới hành chính, chung tỉnh lộ 683, đường liên xã.

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Xã Nam Xuân, xã Đắk Sắk và xã Long Sơn là 03 xã miền núi, là nơi sinh sống của nhiều cộng đồng người dân tộc thiểu số, chủ yếu là dân tộc phía bắc, có sự tương đồng về địa hình, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, có di tích lịch sử Quốc gia (*di tích lịch sử địa điểm chiến thắng Đồi 722).*

+ Về phát triển kinh tế: Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn, mở rộng không gian phát triển, tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, tập trung các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển nông nghiệp, cây công nghiệp như cà phê, hồ tiêu.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đắk Sắk : Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống; Đắk Sắk là xã được hình thành từ lâu đời (17/01/1984), đó là trung tâm hành chính, có vị trí địa lý, kinh tế, văn hóa quan trọng so với các xã còn lại, việc giữ tên gọi “Đắk Sắk” là phù hợp với cộng đồng người dân nơi đây.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Long Sơn hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Long Sơn để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt; đây là xã nằm ở vị trí trung tâm của đơn vị hành chính mới. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**8. Thành lập xã Nam Đà trên cơ sở sáp nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Buôn Choah, xã Nam Đà và xã Đắk Sôr thuộc huyện Krông Nô**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Nam Đà mới có diện tích tự nhiên 132,69 km2 *(đạt 133% so với tiêu chuẩn)*, quy mô dân số 21.520 người *(đạt 430% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Các ĐVHC liền kề: Xã Cư Jút, xã Đắk Mil, xã Đắk Sắk, xã Krông Nô và tỉnh Đắk Lắk.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Nam Đà hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Buôn Choah, xã Nam Đà và xã Đắk Sôr:

+ Về vị trí địa lý: Nằm ở khu vực phía Đông Bắc của huyện Krông Nô, có vị trí địa lý liền kề, thuận tiện giao thông (Quốc lộ 28, tỉnh lộ 3, đường liên xã,…).

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Xã Đắk Sôr được thành lập năm 1994, xã Buôn Choah được thành lập năm 1996, cả hai xã đều thành lập trên cơ sở tách ra từ xã Nam Đà; do đó về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của Nhân dân các xã: Buôn Choah, Nam Đà, Đắk Sôr gắn liền và tương đồng với nhau. Cả 03 xã đều là nơi sinh sống của nhiều cộng đồng dân tộc, trong đó chủ yếu là các dân tộc bản địa như M'Nông cùng với người Kinh và các dân tộc khác.

+ Về phát triển kinh tế: Có quy mô và không gian phát triển lớn hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn; đầu tư cơ sở hạ tầng, tập trung các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, kết nối du lịch theo chuỗi hang động núi lửa, thác Đray Sáp, phát triển vùng sản xuất lúa gạo Buôn Choah.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Nam Đà: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Nam Đà hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Nam Đà để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

9. Thành lập xã Krông Nô trên cơ sở sáp nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Đắk Drô, xã Tân Thành và thị trấn Đắk Mâm thuộc huyện Krông Nô

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Krông Nô mới có diện tích tự nhiên 159,82 km2 (*đạt 160% so với tiêu chuẩn),* quy mô dân số 22.636 người *(đạt 453% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đắk Sắk, xã Đắk Song, xã Nam Đà, xã Nâm Nung và tỉnh Đắk Lắk.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Tại thị trấn Đắk Mâm hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Đắk Drô, xã Tân Thành và thị trấn Đắk Mâm:

+ Về vị trí địa lý: Xã Đắk Drô, xã Tân Thành và thị trấn Đắk Mâm nằm ở khu vực trung tâm và phía Tây của huyện Krông Nô, có vị trí địa lý liền kề, thuận tiện giao thông (*Quốc lộ 28, đường huyện,…).*

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Có sự tương đồng với nhau. Tỷ lệ dân tộc thiểu số tại 03 địa phương cao, trong đó chủ yếu là dân tộc bản địa M'Nông.

+ Về phát triển kinh tế: Có quy mô và không gian phát triển lớn hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn. Thị trấn Đắk Mâm với vai trò là trung tâm hành chính của huyện Krông Nô, với cơ sở hạ tầng sẵn có tạo thuận lợi phát triển kinh tế theo hướng thương mại, dịch vụ; bên cạnh đó các xã Đắk Drô, xã Tân Thành có lợi thế về phát triển cây công nghiệp.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Krông Nô: Ngắn gọn, dễ nhận diện. Tên gọi “Krông Nô” là lấy lại tên cũ thể thể hiện sự kế thừa; là tên gọi có lịch sử lâu đời gắn liền với yếu tố tự nhiên, thể hiện sự tôn trọng và bảo tồn bản sắc văn hóa của cộng đồng các dân tộc trong khu vực.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại thị trấn Đắk Mâm hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Krông Nô để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt; đây là nơi trung tâm của đơn vị hành chính mới. Sau này có thể nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**10. Thành lập xã Nâm Nung trên cơ sở sáp nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Nâm Nung và xã Nâm N’Đir thuộc huyện Krông Nô**

 a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Nâm Nung mới có diện tích tự nhiên 219,66 km2 *(đạt 220% so với tiêu chuẩn)*, quy mô dân số 19.655 người *(đạt 393% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đắk Song, xã Krông Nô, xã Quảng Phú, xã Quảng Sơn và tỉnh Đắk Lắk.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính : Xã Nâm Nung hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Nâm Nung, xã Nâm N’Đir:

+ Xã mới đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích và dân số.

+ Về vị trí địa lý: Các xã đều nằm ở khu vực phía Nam của huyện Krông Nô, có vị trí địa lý liền kề, thuận tiện giao thông (*giáp ranh, đường huyện,…).*

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Có sự tương đồng với nhau. Tỷ lệ dân tộc thiểu số tại 02 địa phương cao, trong đó chủ yếu là dân tộc bản địa M'Nông.

+ Về phát triển kinh tế: Có quy mô và không gian phát triển lớn hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn; phát triển du lịch với Di tích lịch sử cấp Quốc gia là khu căn cứ cách mạng Nâm Nung; tạo cơ hộ phát triển nông nghiệp.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Nâm Nung: Nâm Nung là tên gọi dễ đọc, dễ nhớ, là địa danh mang ý nghĩa lịch sử cách mạng, mang đậm dấu ấn văn hóa và phong tục của người M’Nông *(khu vực Nâm Nung nổi tiếng là căn cứ địa cách mạng vững chắc trong các cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, là nơi sinh sống lâu đời của đồng bào dân tộc M'Nông với các lễ hội truyền thống, phong tục tập quán độc đáo như lễ cúng bến nước, lễ hội Tăm Blang M'prang Bon)*. Việc giữ lại tên gọi này có ý nghĩa tưởng nhớ và phát huy truyền thống cách mạng của vùng đất.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Nâm Nung hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Nâm Nung để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

11. Thành lập xã Quảng Phú trên cơ sở sáp nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Đức Xuyên, xã Đắk Nang và xã Quảng Phú thuộc huyện Krông Nô

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Quảng Phú mới có diện tích tự nhiên 263,58 km2 *(đạt 263,6% so với tiêu chuẩn),* quy mô dân số 17.573 người *(đạt 351,5% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Nâm Nung, xã Quảng Hòa, xã Quảng Sơn và tỉnh Đắk Lắk.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính : Xã Quảng Phú hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Đức Xuyên, xã Đắk Nang và xã Quảng Phú:

+ Về vị trí địa lý: Các xã Đức Xuyên, xã Đắk Nang và xã Quảng Phú nằm ở phía Nam của huyện Krông Nô, có vị trí địa lý liền kề, thuận tiện giao thông *(Giáp ranh, Quốc lộ 28,…)*.

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Xã Đức Xuyên, xã Đắk Nang và xã Quảng Phú gắn liền và tương đồng với nhau. Tỷ lệ dân tộc thiểu số tại 03 địa phương cao, trong đó chủ yếu là dân tộc bản địa M'Nông; ngoài ra, có một số cộng đồng dân tộc thiểu số khác: Tày, Nùng, Thái, Dao, H’Mông, Khơ Me,….

+ Về phát triển kinh tế: Đơn vị hành chính mới có quy mô và không gian phát triển lớn hơn; tập trung nguồn lực phát triển nông nghiệp đa dạng: Cà phê, tiêu, bắp, lúa gạo.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Quảng Phú: Là giải pháp phù hợp nhất nhằm hạn chế tối đa các tác động phát sinh đối với người dân và doanh nghiệp, đặc biệt trong việc chuyển đổi giấy tờ, cập nhật thông tin địa lý và các thủ tục hành chính liên quan.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Quảng Phú hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Quảng Phú để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**12. Thành lập xã Đắk Song trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Đắk Môl và xã Đắk Hòa thuộc huyện Đắk Song**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Đắk Song mới có diện tích tự nhiên 193,19 km2 (*đạt tỷ lệ 193,2% so với tiêu chuẩn)*, quy mô dân số: 12.701 người *(đạt tỷ lệ 254% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đắk Sắk, xã Đức Lập, xã Đức An, xã Krông Nô, xã Nâm Nung, xã Quảng Sơn, xã Thuận Hạnh và xã Trường Xuân.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính : Xã Đắk Môl hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Đắk Môl và xã Đắk Hòa:

+ Về vị trí địa lý: Xã Đắk Môl và xã Đắk Hòa là 02 đơn vị hành chính liền kề, có chung đường địa giới hành chính, đường tỉnh lộ 682, đường liên huyện, đường liên xã.

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Là 02 xã miền núi; là nơi sinh sống của nhiều cộng đồng người dân tộc thiểu số, chủ yếu là dân tộc M’Nông; có sự tương đồng về địa hình, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán *(xã Đắk Môl, xã Đắk Hòa trước đây cùng 01 xã)*.

+ Về phát triển kinh tế: Đơn vị hành chính mới sẽ tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn, mở rộng không gian phát triển, tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, tập trung các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển thương mại và dịch vụ, phát triển điện gió, cụm cây công nghiệp như: Cà phê, cao su, hồ tiêu.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đắk Song: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Đắk Môl hiện nay: Trước mắt, có thể sử dụng trụ sở UBND xã Đắk Môl để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**13. Thành lập xã Đức An trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Thị trấn Đức An, xã Đắk N’Drung và xã Nam Bình thuộc huyện Đắk Song**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Đức An mới có diện tích tự nhiên là 161,02 km2 *(đạt tỷ lệ 161% so với tiêu chuẩn)*, quy mô dân số 33.178 người *(đạt tỷ lệ 664 % so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đắk Song, xã Tuy Đức, xã Thuận Hạnh và xã Trường Xuân.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính : Thị trấn Đức An hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp thị trấn Đức An, xã Đắk N’Drung và xã Nam Bình:

+ Thị trấn Đức An, xã Đắk N’Drung và xã Nam Bình có vị trí liền kề; có giao thông thuận lợi *(đường quốc lộ 14, đường huyện, liên xã).*

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Có nguồn gốc hình thành từ xã Đắk Song (cũ) và xã Đắk Rung (cũ); có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán.

+ Về phát triển kinh tế: Mở rộng không gian phát triển thương mại dịch vụ cho thị trấn Đức An hiện tại; tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, phát triển năng lượng điện gió; xây dựng vùng chuyên canh cây công nghiệp như: Cà phê, sầu riêng, hồ tiêu.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đức An: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại thị trấn Đức An hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Đắk Song để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt; đây là địa bàn trung tâm của đơn vị hành chính mới, có hạ tầng phát triển. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**14. Thành lập xã Thuận Hạnh trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Thuận Hà và xã Thuận Hạnh thuộc huyện Đắk Song**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Thuận Hạnh mới có diện tích tự nhiên 129,78 *km2 (đạt tỷ lệ 130% so với tiêu chuẩn)*; quy mô dân số: 19.236 người *(đạt tỷ lệ 385% so với tiêu chuẩn)*; đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đức Lập, xã Đắk Song, xã Đức An, xã Tuy Đức, xã Thuận An và Vương quốc Campuchia.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính : Xã Thuận Hà hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Thuận Hà, xã Thuận Hạnh:

+ Về vị trí địa lý: Là 02 đơn vị hành chính liền kề, có chung đường địa giới hành chính; chung tuyến đường liên xã, có đường biên giới. Đồng thời, trước đây xã Thuận Hà và Thuận Hạnh cùng là 01 xã *(trong đó, xã Thuận Hạnh thiếu diện tích, xã Thuận Hà thiếu cả 02 tiêu chuẩn)*.

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Xã Thuận Hạnh và xã Thuận Hà là 02 xã miền núi; có sự tương đồng về địa hình, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán.

+ Về phát triển kinh tế: Đơn vị hành chính mới sẽ tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn và quản lý đường hành lang biên giới *(23 km tiếp giáp nước Campuchia)*, mở rộng không gian phát triển, tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, tập trung các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển cây công nghiệp như cà phê, sầu riêng, hồ tiêu, chuyên canh các loại rau quả.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Thuận Hạnh: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống, là tên gọi trước đây của hai xã này trước khi tách ra.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Thuận Hà hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Thuận Hà để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**15. Thành lập xã Trường Xuân trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Nâm N’Jang và xã Trường Xuân thuộc huyện Đắk Song**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Trường Xuân mới có diện tích tự nhiên 322,47 km2 *(đạt tỷ lệ 322% so với tiêu chuẩn)*; quy mô dân số: 26.838 người *(đạt tỷ lệ 537% so với tiêu chuẩn)*; đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Phường Bắc Gia Nghĩa, xã Đắk Song, xã Đức An, phường Nam Gia Nghĩa, xã Nhân Cơ, xã Quảng Tân, xã Quảng Sơn và xã Tuy Đức.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Trường Xuân hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp Nâm N’Jang và xã Trường Xuân*.*

+ Xã Trường Xuân mới đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số và diện tích tự nhiên.

+ Về vị trí địa lý: Là 02 đơn vị hành chính liền kề; có chung đường địa giới hành chính; quốc lộ 14, đường liên huyện, đường liên xã.

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Là 02 xã miền núi, là nơi sinh sống của nhiều cộng đồng người dân tộc thiểu số, chủ yếu là dân tộc M’Nông, có sự tương đồng về địa hình, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán.

+ Về phát triển kinh tế: Đơn vị hành chính mới sẽ tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn, mở rộng không gian phát triển, tập trung các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, thuận lợi phát triển cây công nghiệp như: Cà phê, sầu riêng, hồ tiêu, quy hoạch vùng khai thác khoáng sản.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Trường Xuân: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Trường Xuân hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở xã Trường Xuân để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt; đây là địa bàn trung tâm của đơn vị hành chính mới, có hạ tầng phát triển.

**16. Thành lập xã Tà Đùng trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Đắk Som và xã Đắk R’Măng thuộc huyện Đắk Glong**

a) Kết quả sau sắp xếp ĐVHC

- Xã Tà Đùng mới có diện tích tự nhiên 531,33 km2 (đạt 531% so với tiêu chuẩn); quy mô dân số 22.703 người *(đạt 454% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: phường Bắc Gia Nghĩa, xã Quảng Khê, xã Quảng Sơn, xã Bảo Lâm 4, xã Đam Rông 1, xã Đam Rông 2, xã Đinh Trang Thượng, xã Phúc Thọ Lâm Hà.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Đắk Som hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Đắk Som với xã Đắk R’Măng:

+ Về vị trí địa lý: Có vị trí liền kề, có giao thông thuận lợi *(Quốc lộ 28, đường liên xã)* thuận lợi cho người dân trong việc kết nối giao thương buôn bán và trao đổi hàng hóa.

+ Về Truyền thống, lịch sử, văn hóa: 02 xã có truyền thống lịch sử văn hóa tương đồng, có đông người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống *(người M’Nông, người DTTS phía bắc)* mang đến một không gian văn hóa phong phú với nhiều nghề thủ công truyền thống, các lễ hội và phong tục tập quán độc đáo.

+ Về phát triển kinh tế: Có nền kinh tế tương đồng, chủ yếu phát triển kinh tế nông nghiệp: Cà phê, tiêu, điều,…. khi sắp xếp sẽ có quy mô và không gian phát triển lớn hơn. 02 xã có tiềm năng lớn phát triển về du lịch với khu bảo tồn thiên nhiên hồ Tà Đùng và nhiều cảnh quan thiên nhiên kỳ thú thu hút khách du lịch trải nghiệm.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Tà Đùng: Tên gọi mới dễ gọi, dễ nhớ, phù hợp với truyền thống lịch sử.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Đắk Som hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở xã Đắk Som để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt; đây là địa bàn trung tâm của đơn vị hành chính mới. Sau này có thể nghiên cứu vị trí phù hợp hơn nữa.

**17. Thành lập xã Quảng Khê trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Quảng Khê và xã Đắk Plao thuộc huyện Đắk Glong**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Quảng Khê mới có diện tích tự nhiên 224,29 km2 (*đạt 224% so với tiêu chuẩn)*; quy mô dân số 17.825 người *(đạt 357% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: phường Bắc Gia Nghĩa, phường Đông Gia Nghĩa, xã Tà Đùng, xã Bảo Lâm 4, xã Bảo Lâm 5.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính : Xã Quảng Khê hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Quảng Khê và xã Đắk Plao:

+ Về vị trí địa lý: Xã Quảng Khê và xã Đắk Plao là 02 ĐVHC có vị trí liền kề; có giao thông kết nối trực tiếp giữa trung tâm của 02 xã, khoảng cách giữa 02 trung tâm hiện nay là khoảng 12 km (*đi theo đường huyện, giao thông rất thuận lợi).*

+ Về Truyền thống, lịch sử, văn hóa: Có sự tương đồng về truyền thống, lịch sử, văn hóa, chủ yếu là người dân tộc thiểu số tại chỗ *(M’Nông, Êđê,…)* sinh sống với nhiều lễ hội truyền thống được nhân dân hai xã duy trì, bảo tồn và phát huy các giá trị bản sắc văn hóa. Đây là cơ hội thúc đẩy giao lưu văn hóa giữa các dân tộc, tạo nên sự đoàn kết, gắn bó và không gian văn hóa phong phú, giàu bản sắc dân tộc.

+ Về phát triển kinh tế: Xã mới có tiềm năng phát triển kinh tế về nông nghiệp như: Trồng lúa, các loại cây hoa màu và phát triển cây công nghiệp lâu năm: Cà phê, hồ tiêu, điều,……và du lịch sinh thái; khi sắp xếp 02 xã với nhau sẽ tạo điều kiện mở rộng quy mô phát triển về ngành nông nghiệp, đặc biệt là nông nghiệp công nghệ cao kết hợp với du lịch sinh thái và trải nghiệm những nét văn hóa cộng đồng qua các lễ hội truyền thống và các nét văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Quảng Khê: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Quảng Khê hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Đắk Glong để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt, đây là địa bàn trung tâm có cơ sở hạ tầng phát triển. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**18. Thành lập phường Bắc Gia Nghĩa trên cơ sở nhập 04 ĐVHC: Phường Quảng Thành, phường Nghĩa Thành, phường Nghĩa Đức thuộc thành phố Gia Nghĩa và xã Đắk Ha thuộc huyện Đắk Glong**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Phường Bắc Gia Nghĩa mới có diện tích tự nhiên 250,55 km2 *(đạt 4.555% so với tiêu chuẩn);* quy mô dân số 37.760 người *(đạt 252% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Phường Đông Gia Nghĩa, phường Nam Gia Nghĩa, xã Quảng Sơn, xã Quảng Khê, xã Tà Đùng và xã Trường Xuân.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Phường Nghĩa Đức hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp Phường Quảng Thành, phường Nghĩa Thành, phường Nghĩa Đức và xã Đắk Ha:

+ Về vị trí địa lý: Các phường Quảng Thành, phường Nghĩa Thành, phường Nghĩa Đức và xã Đắk Ha có vị trí địa lý liền kề, giao thông xuyên suốt *(Quốc lộ 14, đường nội thị, đường tỉnh,…).*

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Phường Quảng Thành, phường Nghĩa Thành, phường Nghĩa Đức và xã Đắk Ha gắn liền và tương đồng với nhau.

+ Về phát triển kinh tế: Việc nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số các phường: Quảng Thành, Nghĩa Thành, Nghĩa Đức và xã Đắk Ha để thành lập đơn vị hành chính mới có quy mô và không gian phát triển lớn hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn; đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế đô thị, trọng tâm là hồ trung tâm, kết hợp du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khai khoáng, Bô xít….

- Cơ sở, lý do đặt tên là phường Bắc Gia Nghĩa:dễ nhớ, dễ nhận diện, được nhân dân đồng tỉnh ủng hộ cao.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại phường Nghĩa Đức hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở phường Nghĩa Đức để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt.

19. Thành lập phường Nam Gia Nghĩa trên cơ sở nhập 03 ĐVHC: Phường Nghĩa Phú, phường Nghĩa Tân và xã Đắk R’Moan thuộc thành phố Gia Nghĩa

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Phường Nam Gia Nghĩacó diện tích tự nhiên 80,58 km2 *(đạt 1.465% so với tiêu chuẩn)*; quy mô dân số 23.650 người *(đạt 158% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Phường Bắc Gia Nghĩa, phường Đông Gia Nghĩa, xã Nhân Cơ, xã Quảng Tân và xã Trường Xuân.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Phường Nghĩa Tân hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp Phường Nghĩa Phú, phường Nghĩa Tân và xã Đắk R’Moan:

+ Về vị trí địa lý: Các phường Nghĩa Phú, Nghĩa Tân và xã Đắk R’Moan có vị trí địa lý liền kề, giao thông xuyên suốt *(Quốc lộ 14, đường nội thị,…).*

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Phường Nghĩa Phú, phường Nghĩa Tân và xã Đắk R’Moan gắn liền và tương đồng với nhau.

+ Về phát triển kinh tế: Đơn vị hành chính mới có quy mô và không gian phát triển lớn hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn; đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế đô thị, kết hợp du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tại khu vực Đắk R’Moan hiện nay; phát triển cây công nghiệp….

- Cơ sở, lý do đặt tên là phường Nam Gia Nghĩa*:* Dễ nhớ, dễ nhận diện, được nhân dân đồng tỉnh ủng hộ cao.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại phường Nghĩa Tân hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND thành phố Gia Nghĩa để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt, đây là địa bàn trung tâm của đơn vị hành chính mới, với hạ tầng có sẵn. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**20. Thành lập phường Đông Gia Nghĩa trên cơ sở nhập 02 ĐVHC: Phường Nghĩa Trung và xã Đắk Nia thuộc thành phố Gia Nghĩa**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Phường Đông Gia Nghĩa có diện tích tự nhiên 105,78 km2 *(đạt 1.923% so với tiêu chuẩn)*; quy mô dân số 24.199 người *(đạt 161% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc*.*

- Các ĐVHC liền kề: phường Bắc Gia Nghĩa, phường Nam Gia Nghĩa, xã Nhân Cơ, xã Quảng Khê, xã Bảo Lâm 5.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Phường Nghĩa Trung hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp Phường Nghĩa Trung và xã Đắk Nia:

+ Về vị trí địa lý: Phường Nghĩa Trung và xã Đắk Nia có vị trí địa lý liền kề, giao thông xuyên suốt *(Quốc lộ 28).*

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Phường Nghĩa Trung và xã Đắk Nia gắn liền và tương đồng với nhau.

+ Về phát triển kinh tế: Việc nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số phường Nghĩa Trung và xã Đắk Nia để thành lập đơn vị hành chính mới có quy mô và không gian phát triển lớn hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn; đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế đô thị, nông nghiệp công nghệ cao.

- Cơ sở, lý do đặt tên là phường Đông Gia Nghĩa:Dễ nhớ, dễ nhận diện, được nhân dân đồng tỉnh ủng hộ cao.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại phường Nghĩa Trung hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở phường Nghĩa Trung để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt; có hạ tầng phát triển.

**21. Thành lập xã Quảng Tân trên cơ sở nhập 02 ĐVHC là xã Quảng Tân và xã Đắk Ngo thuộc huyện Tuy Đức**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Quảng Tân mới có diện tích tự nhiên 294,18 km2 *(đạt 294% so với tiêu chuẩn)*; quy mô dân số 31.185 người *(đạt 624% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Kiến Đức, phường Nam Gia Nghĩa, xã Nhân cơ, xã Quảng Tín, xã Quảng Trực, xã Tuy Đức, xã Trường Xuân và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính của ĐVHC: Xã Quảng Tân hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Quảng Tân và xã Đắk Ngo:

+ Về vị trí địa lý: Là 02 ĐVHC có vị trí liền kề; có đường giao thông kết nối *(đường liên xã)* thuận lợi cho người dân trong việc đi lại, giao thương buôn bán.

+ Về Truyền thống lịch sử, văn hóa: Có sự tương đồng về truyền thống, lịch sử, văn hóa, có đông người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, chủ yếu là người dân tộc (M’Nông, Êđê,…) tạo nên một không gian văn hóa phong phú, giàu bản sắc dân tộc.

+ Về phát triển kinh tế: Có sự tương đồng, phù hợp với phát triển kinh tế về nông nghiệp như: Trồng lúa, các loại cây hoa màu và phát triển cây công nghiệp lâu năm: Cà phê, hồ tiêu, điều,…và du lịch sinh thái; khi sắp xếp 02 xã với nhau sẽ có quy mô và không gian phát triển lớn hơn, thuận lợi cho người dân phát triển kinh tế.

- Cơ sở và lý do đặt tên là xã Quảng Tân: Ngắn gọn, dễ nhận diện, dễ đọc, dễ nhớ và phù hợp với truyền thống lịch sử.

- Cơ sở và lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quảng Tân hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Quảng Tân để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**22. Thành lập xã Tuy Đức trên cơ sở nhập 03 ĐVHC là xã** **Quảng Tâm, xã Đắk R’Tíh và xã Đắk Búk So thuộc huyện Tuy Đức**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Tuy Đức có diện tích tự nhiên 265,99 km2 (*đạt 266% so với tiêu chuẩn)*; quy mô dân số 31.786 người *(đạt 636% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Đức An, xã Quảng Trực, xã Quảng Tân, xã Trường Xuân, xã Thuận Hạnh và Vương Quốc Campuchia.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Đắk Búk So hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Quảng Tâm và xã Đắk R’Tíh và xã Đắk Búk So:

+ Về vị trí địa lý: Là 03 xã miền núi, vùng cao có vị trí liền kề; có giao thông kết nối trực tiếp giữa trung tâm của 03 xã, thuận lợi cho người dân trong việc đi lại và giao thương kinh tế.

+ Về truyền thống lịch sử, văn hóa: Có những nét tương đồng, có truyền thống lịch sử lâu dài gắn liền với cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Cả 03 xã là nơi sinh sống của các dân tộc thiểu số: M’Nông, Êđê,…. với những nét văn hóa bản địa giàu bản sắc đóng vai trò quan trọng trong đời sống sinh hoạt cộng đồng của nhân dân 03 xã.

+ Về phát triển kinh tế: Có sự tương đồng với nhau về kinh tế, 03 xã có đất đai phù hợp để phát triển kinh tế nông nghiệp: Cây công nghiệp, cây lương thực, và phát triển chăn nuôi. Do đó, khi thực hiện sắp xếp sẽ mở rộng được quy mô phát triển.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Tuy Đức: Có thể được xem là giải pháp phù hợp nhất nhằm hạn chế tối đa các tác động phát sinh đối với người dân và doanh nghiệp, đặc biệt trong việc chuyển đổi giấy tờ, cập nhật thông tin địa lý và các thủ tục hành chính liên quan.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Đắk Búk So hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Tuy Đức để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**23. Thành lập xã Kiến Đức trên cơ sở nhập 04 đơn vị hành chính cấp xã: Xã Đạo Nghĩa, xã Nghĩa Thắng, xã Kiến Thành và thị trấn Kiến Đức thuộc huyện Đắk Rlấp**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Kiến Đức mới có diện tích tự nhiên 167,63 km2 *(đạt 168% so với tiêu chuẩn)*; quy mô dân số 38.928 người *(đạt 779% so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Kiến Đức giáp xã Nhân Cơ, xã Quảng Tân, xã Quảng Tín, xã Bảo Lâm 5.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: UBND thị trấn Kiến Đức hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Đạo Nghĩa, xã Nghĩa Thắng, xã Kiến Thành và thị trấn Kiến Đức:

+ Về vị trí địa lý: Các xã Đạo Nghĩa, xã Nghĩa Thắng, xã Kiến Thành và thị trấn Kiến Đức có vị trí liền kề, giao thông thuận lợi *(đường huyện, Quốc lộ 14 đi xuyên suốt)* tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, mở rộng giao thương, phục vụ đi lại cho người dân.

+ Về truyền thống, lịch sử, văn hóa: Có lịch sử hình thành gắn bó mật thiết với nhau, xã Đạo Nghĩa và xã Kiến Đức (cũ) được hình thành đầu tiên sau đó xã Nghĩa Thắng được tách ra từ xã Đạo Nghĩa; thị trấn Kiến Đức và xã Kiến Thành được tách ra từ xã Kiến Đức (cũ) nên về truyền thống lịch sử văn hóa có sự tương đồng nhau.

+ Về phát triển kinh tế: Thị trấn Kiến Đức là đô thị loại IV, với vai trò là trung tâm huyện lỵ phát triển mạnh mẽ về hoạt động thương mại và dịch vụ với hạ tầng cơ sở hiện hữu, kết hợp các xã Kiến Thành, xã Đạo Nghĩa và Nghĩa Thắng thế mạnh về nông nghiệp *(Các loại cây công nghiệp như cà phê, hồ tiêu, cao su và cây ăn trái,…)* tạo nền kinh tế đa dạng, vững mạnh cho đơn vị hành chính mới sau sát nhập.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Kiến Đức: Tên gọi Kiến Đức đã là một địa danh quen thuộc thành lập từ năm 1988, việc lựa chọn tên gọi "Kiến Đức" cho xã mới là phương án phù hợp, vừa mang tính kế thừa lịch sử và truyền thống văn hóa; gắn sự kiện lịch sử chiến dịch Tây Quảng Đức, một di tích lịch sử cấp quốc gia.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại thị trấn Kiến Đức hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Đắk R’lấp để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**24. Thành lập xã Nhân Cơ trên cơ sở nhập ba đơn vị hành chính cấp xã: Xã Nhân Cơ, xã Nhân Đạo và xã Đắk Wer thuộc huyện Đắk Rlấp**

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Nhân Cơ mới có diện tích tự nhiên 158,05 km2 *(đạt 158% so với tiêu chuẩn);* quy mô dân số 27.898 người *(đạt 558 % so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: phường Đông Gia Nghĩa, xã Kiến Đức, phường Nam Gia Nghĩa, xã Quảng Tân, xã Trường Xuân, xã Bảo Lâm 5.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Nhân Cơ hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Nhân Cơ, xã Nhân Đạo, xã Đắk Wer:

+ Về vị trí địa lý: Có vị trí liền kề; có đường liên xã, đường huyện và đều nằm trên Quốc lộ 14, tuyến đường huyết mạch nối liền các tỉnh Tây Nguyên và Đông Nam Bộ, thuận tiện cho việc đi lại kết nối giao thương, trao đổi hàng hóa, tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa...

+ Truyền thống lịch sử văn hóa: Xã Nhân Cơ được thành lập năm 1988 từ việc tách ra từ xã Đạo Nghĩa, đến năm 2005, xã Nhân Cơ lại được chia tách thành hai xã là Nhân Cơ và Đắk Wer. Như vậy việc sắp xếp này có thể coi là sự tái hợp của một vùng đất đã từng là một phần của nhau nên về truyền thống lịch sử văn hóa, phong tục tập quán sẽ có sự tương đồng với nhau.

+ Về phát triển kinh tế: Tạo cơ hội lớn để phát triển kinh tế một cách toàn diện, bền vững và mạnh mẽ về công nghiệp, nông nghiệp *(khai thác khoáng sản, khai thác Bôxit, và các loại cây công nghiệp dài ngày có giá trị kinh tế cao như cà phê, hồ tiêu, điều, cao su và các loại cây ăn trái..).*

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Nhân Cơ: Xã Nhân Cơ đã tồn tại trước khi sáp nhập, có vị trí trung tâm hoặc đóng vai trò quan trọng hơn về mặt hành chính, kinh tế, văn hóa so với các xã còn lại trong khu vực sáp nhập, việc giữ lại tên "Nhân Cơ" cho xã mới có sự phù hợp nhất định với ý nghĩa lịch sử *(tính kế thừa)* và truyền thống văn hóa (*giá trị nhân văn và tiềm năng phát triển)* của khu vực sau khi sáp nhập.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Nhân Cơ hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở xã Nhân Cơ để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

25. Thành lập xã Quảng Tín trên cơ sở nhập 04 đơn vị hành chính cấp xã: Xã Đắk Sin, xã Quảng Tín, xã Hưng Bình và xã Đắk Ru thuộc huyện Đắk Rlấp

a) Kết quả sau khi sắp xếp

- Xã Quảng Tín mới có diện tích tự nhiên 310,17 km2 *(đạt 310% so với tiêu chuẩn)*; quy mô dân số 34.591 người *(đạt 692 % so với tiêu chuẩn)* đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*.*

- Các ĐVHC liền kề: Xã Quảng Tín giáp xã Kiến Đức, xã Quảng Tân, xã Bảo Lâm 5, xã Cát Tiên 2, xã Cát Tiên 3 và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Đắk Sin hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính:

- Cơ sở và lý do của việc sắp xếp xã Đắk Sin và xã Quảng Tín, xã Hưng Bình và xã Đắk Ru.

+ Về vị trí địa lý: Các xã có chung đường ranh giới, có đường liên xã, có tuyến đường huyết mạch kết nối các tỉnh Tây Nguyên là Quốc lộ 14 và đường tỉnh lộ 671 đi qua, việc sáp nhập sẽ tạo thành một vùng lãnh thổ liền mạch, thuận lợi cho việc quản lý hành chính, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đồng bộ, thuận tiện cho giao thương, đi lại của người dân.

+ Truyền thống, lịch sử, văn hóa: 04 xã đều là đơn vị hành chính cơ sở đầu tiên, cùng được thành lập vào ngày 22 tháng 2 năm 1986. Nên lịch sử phát triển của cả 04 xã luôn gắn liền với sự phát triển chung của huyện Đắk R'lấp, thêm vào đó, 04 xã gần kề nhau nên có sự giao thoa về dân cư tạo sự tương đồng về văn hóa, phong tục tập quán.

+ Tiềm năng phát triển kinh tế xã hội: Việc sáp nhập xã Đắk Sin, xã Quảng Tín, xã Hưng Bình và xã Đắk Ru có tiềm năng tạo ra một đơn vị hành chính có nền kinh tế mạnh mẽ hơn, đa dạng hơn, dựa trên lợi thế về nông nghiệp công nghiệp cao (các loại cây trồng chính như cà phê, tiêu, điều) và du lịch sinh thái với lợi thế thác 5 tầng (Thác Đắk Sin) là một điểm du lịch sinh thái tự nhiên hấp dẫn.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Quảng Tín: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Đắk Sin hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở xã Đắk Sin để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tực nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

**III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH BÌNH THUẬN HIỆN NAY**

**1. Thành lập xã Vĩnh Hảo trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Vĩnh Hảo và xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Vĩnh Hảo có diện tích tự nhiên 138,58km2 (đạt 138,58%); quy mô dân số 15.509 người (đạt 310,18%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Vĩnh Hảo giáp xã Tuy Phong, xã Liên Hương, tỉnh Khánh Hòa và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Vĩnh Hảo hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

\* Về phương án: Các ĐVHC có lịch sử hình thành, phát triển gắn liền với quá trình tái lập và điều chỉnh địa giới hành chính của huyện Tuy Phong, xã Vĩnh Tân được chia tách ra từ xã Vĩnh Hảo cũ, tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian, tạo dư địa phát triển.

\* Về tên gọi:

- Xã Vĩnh Tân được chia tách ra từ xã Vĩnh Hảo cũ theo Nghị định số 84/CP ngày 18/7/2003 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Tuy Phong, Bắc Bình và Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, nay lấy tên xã Vĩnh Hảo là phù hợp.

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xã Vĩnh Hảo là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dự liệu thông tin.

- Xã Vĩnh Hảo có dân số đông hơn xã Vĩnh Tân nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Vĩnh Hảo hiện nay, có vị trí địa lý thuận lợi, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ; thuận lợi cho Nhân dân.

**2. Thành lập xã Liên Hương trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã gồm: xã Phú Lạc, xã Phước Thể, thị trấn Liên Hương, xã Bình Thạnh, huyện Tuy Phong.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Liên Hương (là xã đồng bằng) có diện tích tự nhiên 128,23km2 (đạt 427,43%); quy mô dân số 70.737 người (đạt 442,11%). Đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Liên Hương giáp xã Phan Rí Cửa, xã Tuy Phong, xã Vĩnh Hảo và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: thị trấn Liên Hương hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Bình Thạnh có diện tích tự nhiên 27,30 km2, quy mô dân số 4.256 người; thị trấn Liên Hương có diện tích tự nhiên 10,04km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên hoặc quy mô dân số dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Xã Phú Lạc, xã Phước Thể, thị trấn Liên Hương, xã Bình Thạnh có vị trí địa lý liền kề, giao thông kết nối thuận lợi, tạo không gian phát triển kinh tế.

\* Về tên gọi:

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Liên Hương là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dự liệu thông tin.

- Địa danh Liên Hương có lịch sử hình thành lâu đời, thị trấn Liên Hương có dân số đông hơn 03 ĐVHC xã còn lại nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Liên Hương hiện nay, dự kiến sử dụng trụ sở UBND huyện Tuy Phong hiện nay, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

 - Có vị trí trung tâm, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ; thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**3. Thành lập xã Tuy Phong trên cơ sở nhập toàn bộ xã Phan Dũng và một phần xã Phong Phú (gồm 112,2 km2 diện tích tự nhiên, quy mô dân số 8.482 người), huyện Tuy Phong**.

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Tuy Phong có diện tích tự nhiên 444,10km2 **(đạt 444,10%)**; quy mô dân số 9.510 người **(đạt 190,20%)**; đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Tuy Phong giáp xã Phan Sơn, xã Hải Ninh, xã Bắc Bình, xã Phan Rí Cửa, xã Liên Hương, xã Vĩnh Hảo, xã Tà Năng và tỉnh Khánh Hòa.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Phong Phú hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các ĐVHC có lịch sử hình thành, phát triển gắn liền với quá trình tái lập và điều chỉnh địa giới hành chính của huyện Tuy Phong, tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi khi sáp nhập.

- Thôn Nha Mé, xã Phong Phú hiện tiếp giáp với xã Chí Công, xã Hòa Minh; người dân ở thôn Nha Mé đa phần là người dân xã Chí Công lên sinh sống, sản xuất nông nghiệp là chủ yếu; khoảng cách từ thôn Nha Mé đến các xã mảng Nam tương đối gần, đa phần các cháu học sinh cấp 2, cấp 3 đi học tại Trường THCS Chí Công (xã Chí Công), Trường Trung học phổ thông Hòa Đa (thị trấn Phan Rí Cửa); việc điều chỉnh địa giới tạo thuận lợi để chính quyền gần dân hơn, nhất là việc đi học của học sinh từ thôn Nha Mé đến xã Phan Rí Cửa mới và ngược lại thuận lợi hơn, rút ngắn được khoảng cách thời gian di chuyển.

\* Về tên gọi: Việc đặt tên ĐVHC xã mới là Tuy Phong để giữ lại địa danh huyện Tuy Phong đã được người dân quen thuộc; gợi nhớ truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Phong Phú, sử dụng trụ sở UBND xã, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

 - Có vị trí thuận lợi, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ; thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**4. Thành lập xã Phan Rí Cửa trên cơ sở nhập toàn bộ 03 ĐVHC cấp xã gồm: thị trấn Phan Rí Cửa, xã Hòa Minh, xã Chí Công và một phần xã Phong Phú (gồm diện tích tự nhiên 07 km2, quy mô dân số 1.078 người) thuộc huyện Tuy Phong.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Phan Rí Cửa (là xã đồng bằng) có diện tích tự nhiên 67,67 km2 (đạt 225,57%), quy mô dân số 86.813 người (đạt 542,58%). Đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Phan Rí Cửa giáp xã Liên Hương, xã Tuy Phong, xã Bắc Bình, xã Hòa Thắng và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: thị trấn Phan Rí Cửa hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Hòa Minh có diện tích tự nhiên 20,61 km2, quy mô dân số 8.734 người; xã Chí Công có diện tích tự nhiên 24,71 km2, quy mô dân số có 26.244 người; thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Thị trấn Phan Rí Cửa, xã Hòa Minh và xã Chí Công có vị trí địa lý liền kề, giao thông kết nối thuận lợi, tạo không gian phát triển kinh tế.

- Thôn Nha Mé, xã Phong Phú hiện tiếp giáp với xã Chí Công, xã Hòa Minh; người dân ở thôn Nha Mé đa phần là người dân xã Chí Công lên sinh sống, sản xuất nông nghiệp là chủ yếu; khoảng cách từ thôn Nha Mé đến các xã mảng Nam tương đối gần, đa phần các cháu học sinh cấp 2, cấp 3 đi học tại Trường THCS Chí Công (xã Chí Công), Trường Trung học phổ thông Hòa Đa (thị trấn Phan Rí Cửa); việc điều chỉnh địa giới tạo thuận lợi để chính quyền gần dân hơn, nhất là việc đi học của học sinh từ thôn Nha Mé đến xã Phan Rí Cửa mới và ngược lại thuận lợi hơn, rút ngắn được khoảng cách thời gian di chuyển.

\* Về tên gọi:

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Phan Rí Cửa là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dự liệu thông tin.

- Thị trấn Phan Rí Cửa có dân số đông hơn 02 ĐVHC xã còn lại nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

- Thị trấn Phan Rí Cửa là đô thị loại IV, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, việc đặt trụ sở tại đây phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của ĐVHC mới trong tương lai, bảo đảm hài hòa, hợp lý giữa các địa phương.

- Thị trấn Phan Rí Cửa có vị trí địa lý thuận lợi, giao thông phát triển dễ dàng kết nối với các khu vực trong nội tỉnh.

**5. Thành lập xã Bắc Bình trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã gồm: xã Phan Hòa, xã Phan Hiệp, xã Phan Rí Thành và thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Bắc Bình có diện tích tự nhiên 148,99 km2 (đạt 148,99%), quy mô dân số 51.344 người (đạt 1.026,88%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Bắc Bình giáp xã Phan Rí Cửa, xã Tuy Phong, xã Hải Ninh, xã Hồng Thái và xã Hòa Thắng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: thị trấn Chợ Lầu hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Phan Hiệp có diện tích tự nhiên 20,71km2, xã Phan Rí Thành có 23,06km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các ĐVHC xã, thị trấn có vị trí liền kề, thuận lợi sau khi sáp nhập để mở rộng quy mô, tạo động lực thu hút nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

\* Về tên gọi:

- Việc đặt tên ĐVHC xã mới là xã Bắc Bình để giữ lại địa danh huyện Bắc Bình đã được người dân quen thuộc; gợi nhớ truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương.

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bắc Bình là tên gọi của ĐVHC cấp huyện trước sắp xếp thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã thị trấn Chợ Lầu, dự kiến sử dụng trụ sở UBND huyện, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

 - Có vị trí thuận lợi, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và trên địa bàn có Quốc Lộ 1A, tuyến cao tốc Bắc - Nam kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ, thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**6. Thành lập xã Hồng Thái trên cơ sở nhập toàn bộ 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Phan Thanh và xã Hồng Thái và một phần xã Hòa Thắng (gồm 2,1 km2 diện tích đất rừng, không có dân cư) thuộc huyện Bắc Bình.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Hồng Thái có diện tích tự nhiên 101,64 km2 **(đạt 101,64%)**; quy mô dân số 25.049 người **(đạt 500,98%)**; đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Hồng Thái giáp xã Bắc Bình, xã Hải Ninh, xã Lương Sơn và xã Hòa Thắng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Hồng Thái hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Phan Thanh có 27,82 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC; nên phải thực hiện sắp xếp với ĐVHC liền kề là xã Hồng Thái.

- Các ĐVHC có vị trí địa lý liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, có nhiều nét tương đồng về phát triển kinh tế nông nghiệp, thuận lợi cho việc sắp xếp.

- Việc điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên 2,1 km2 của xã Hòa Thắng nhập vào xã Hồng Thái để đảm bảo tiêu chuẩn diện tích tự nhiên của ĐVHC sau sắp xếp.

\* Về tên gọi:

- Hồng Thái là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Xã Hồng Thái có dân số đông hơn xã Phan Thanh nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Hồng Thái, sử dụng trụ sở UBND xã mới được đầu tư, nâng cấp; đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, rộng rãi, khang trang đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

 - Nằm gần trung tâm nên có vị trí thuận lợi, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và trên địa bàn có Quốc Lộ 1A; thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**7. Thành lập xã Hải Ninh trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Hải Ninh, xã Bình An, xã Phan Điền, huyện Bắc Bình.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Hải Ninh có diện tích tự nhiên 289,99 km2 (đạt 289,99%); quy mô dân số 19.422 người (đạt 388,44%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Hải Ninh giáp xã Tuy Phong, xã Phan Sơn, xã Lương Sơn, xã Hồng Thái và xã Bắc Bình.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Hải Ninh hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Hải Ninh có diện tích tự nhiên 48,39 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các ĐVHC có vị trí địa lý liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, có nhiều nét tương đồng về phát triển kinh tế nông nghiệp, giao thoa về văn hóa, phong tục, tập quán nên thuận lợi cho việc sắp xếp.

\* Về tên gọi:

- Việc sử dụng tên ĐVHC mới là xã Hải Ninh thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hải Ninh là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Xã Hải Ninh có quy mô dân số đông hơn 02 ĐVHC còn lại nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Hải Ninh, sử dụng trụ sở UBND xã mới được đầu tư, nâng cấp; đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

 - Nằm gần khu vực trung tâm của huyện Bắc Bình nên có vị trí thuận lợi, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp); thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**8. Thành lập xã Phan Sơn trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Phan Sơn và xã Phan Lâm, huyện Bắc Bình.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Phan Sơn có diện tích tự nhiên 584,52 km2 (đạt 584,52%); quy mô dân số 7.428 người (đạt 148,56%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Phan Sơn giáp xã Tuy Phong, xã Hải Ninh, xã Lương Sơn, xã Sông Lũy, xã Bảo Thuận, xã Gia Hiệp, xã Ninh Gia, xã Tà Hine và xã Tà Năng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Phan Sơn hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

Các ĐVHC có lịch sử hình thành, phát triển, tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi cho việc sắp xếp.

\* Về tên gọi:

- Phan Sơn là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Xã Phan Sơn có quy mô dân số đông hơn xã Phan Lâm nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Phan Sơn, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới hơn so với đặt tại Phan Lâm.

**9. Thành lập xã Sông Lũy trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Phan Tiến, xã Sông Lũy và xã Bình Tân, huyện Bắc Bình.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Sông Lũy có diện tích tự nhiên 253,33 km2 (đạt 253,33%); quy mô dân số 21.243 người (đạt 424,86%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Sông Lũy giáp xã Phan Sơn, xã Lương Sơn, xã Hòa Thắng, xã Hồng Sơn, xã Hàm Thuận Bắc, xã Bảo Thuận và xã Sơn Điền.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Sông Lũy hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các ĐVHC có vị trí liền kề, văn hóa, phong tục, tập quán tương đồng, kết nối giao thông thuận lợi khi sáp nhập, mở rộng không gian, hỗ trợ phát triển.

\* Về tên gọi: Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Sông Lũy là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin. Xã Sông Lũy có quy mô dân số đông hơn các ĐVHC xã còn lại nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Sông Lũy, có vị trí trung tâm, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp.

- Xã Sông Lũy có vị trí thuận lợi, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp); thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**10. Thành lập xã Lương Sơn trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Sông Bình và thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Lương Sơn có diện tích tự nhiên 159,21km2 (đạt 159,21%) quy mô dân số 23.912 người (đạt 478,24%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Lương Sơn giáp xã Phan Sơn, xã Hải Ninh, xã Hồng Thái, xã Hòa Thắng và xã Sông Lũy.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: thị trấn Lương Sơn hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các ĐVHC tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian, tạo dư địa phát triển.

\* Về tên gọi:

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC, Lương Sơn là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Xã Sông Bình trước đây được hình thành trên cơ sở điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên của xã Sông Lũy và xã Lương Sơn nên lấy tên xã Lương Sơn là phù hợp.

- Thị trấn Lương Sơn có quy mô dân số đông hơn xã Sông Bình nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Lương Sơn, có vị trí trung tâm, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp.

- Thị trấn Lương Sơn có vị trí thuận lợi, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ; thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**11. Thành lập xã Hòa Thắng trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Hòa Thắng, xã Hồng Phong và điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên 2,1 km2 của xã Hòa Thắng nhập vào xã Hồng Thái, huyện Bắc Bình.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Hòa Thắng có diện tích tự nhiên 328,09 km2 (đạt 328,09%); quy mô dân số 11.558 người (đạt 231,16%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Hòa Thắng giáp phường Mũi Né, xã Hàm Thuận, xã Hồng Sơn, xã Sông Lũy, xã Lương Sơn, xã Hồng Thái, xã Bắc Bình, xã Phan Rí Cửa và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Hòa Thắng hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Hồng Phong quy mô dân số 1.898 người thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn quy mô dân số dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các ĐVHC có lịch sử hình thành, phát triển tương đồng, giao thoa truyền thống văn hóa, phong tục tập quán; có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, thuộc vùng quy hoạch khu du lịch quốc gia Mũi Né, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng, tạo dư địa phát triển kinh tế.

\* Về tên gọi:

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hòa Thắng là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Xã Hòa Thắng là địa danh du lịch nổi tiếng; có quy mô dân số đông hơn ĐVHC xã Hồng Phong nên việc đặt tên ĐVHC mới xã Hòa Thắng là phù hợp, hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Hòa Thắng, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp.

- Xã Hòa Thắng có vị trí thuận lợi, hệ thống giao thông kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông của tỉnh; thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**12. Thành lập xã Đông Giang trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Đông Tiến và xã Đông Giang, huyện Hàm Thuận Bắc.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Đông Giang có diện tích tự nhiên 205,23 km2 (đạt 205,23%); quy mô dân số 5.131 người (đạt 102,62%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Đông Giang xã Hàm Thuận Bắc, xã Hàm Thuận, xã Hàm Thạnh, xã La Dạ, xã Hòa Bắc và xã Sơn Điền.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Đông Giang hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Đông Tiến có quy mô dân số 1.460 người thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn quy mô dân số dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các ĐVHC thuộc khu vực đồng bào dân tộc thiểu số phía Bắc huyện Hàm Thuận Bắc; tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi khi sáp nhập.

\* Về tên gọi:

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đông Giang là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Xã Đông Giang có quy mô dân số đông hơn xã Đông Tiến nên việc đặt tên ĐVHC mới xã Đông Giang là phù hợp, hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Đông Giang, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp.

- Xã Đông Giang có vị trí thuận lợi, hệ thống giao thông kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông của tỉnh; thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**13. Thành lập xã La Dạ trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Đa Mi và xã La Dạ, huyện Hàm Thuận Bắc.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã La Dạ có diện tích tự nhiên 264,17 km2 (đạt 264,17%); quy mô dân số 9.435 người (đạt 188,70%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã La Dạ giáp xã Đông Giang, xã Hàm Thạnh, xã Đồng Kho, xã Bắc Ruộng và xã Bảo Lâm 3.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã La Dạ hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Đa Mi có quy mô dân số 4.489 người thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn quy mô dân số dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các ĐVHC thuộc khu vực phía Bắc huyện Hàm Thuận Bắc; tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi khi sáp nhập.

\* Về tên gọi:

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, La Dạ là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Xã Đa Mi được thành lập trên cơ sở tách ra từ xã La Dạ, xã La Dạ có quy mô dân số đông hơn xã Đa Mi nên việc đặt tên ĐVHC mới xã La Dạ là phù hợp, hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã La Dạ, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp.

- Xã La Dạ có vị trí thuận lợi hơn, hệ thống giao thông kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ; thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**14. Thành lập xã Hàm Thuận Bắc trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Thuận Hòa, xã Hàm Phú và xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận Bắc.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Hàm Thuận Bắc có diện tích tự nhiên 292,70 km2 (đạt 292,70%); quy mô dân số 29.855 người (đạt 597,10%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Hàm Thuận Bắc giáp xã Sông Lũy, xã Hồng Sơn, xã Hàm Thuận, xã Đông Giang và xã Sơn Điền.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Hàm Trí hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Các ĐVHC có lịch sử hình thành, phát triển gắn liền với quá trình tái lập và điều chỉnh địa giới hành chính của huyện Hàm Thuận Bắc, tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian phát triển.

\* Về tên gọi:

- Việc đặt tên ĐVHC xã mới là Hàm Thuận Bắc để giữ lại địa danh huyện Hàm Thuận Bắc đã được người dân quen thuộc; gợi nhớ truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương.

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hàm Thuận Bắc là tên gọi của ĐVHC cấp huyện trước sắp xếp thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Hàm Trí, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp.

- Xã Hàm Trí có vị trí trung tâm, hệ thống hạ tầng giao thông kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ; thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**15. Thành lập xã Hàm Thuận trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Thuận Minh, thị trấn Ma Lâm và xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc.**

*a) Kết quả sau sắp xếp:*

- ĐVHC xã Hàm Thuận (là xã đồng bằng) có diện tích tự nhiên 198,36 km2 (đạt 661,20%); quy mô dân số 50.680 người (đạt 316,75%). Đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Hàm Thuận giáp xã Hàm Thuận Bắc, xã Hồng Sơn, xã Hòa Thắng, phường Mũi Né, phường Hàm Thắng, xã Hàm Liêm, xã Hàm Thạnh và xã Đông Giang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: thị trấn Ma Lâm hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các ĐVHC thuộc khu vực trung tâm của huyện Hàm Thuận Bắc, tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian phát triển.

\* Về tên gọi: Hàm Thuận là tên gọi của ĐVHC cấp huyện trước đây, sau đó chia tách thành thành huyện Hàm Thuận Bắc và huyện Hàm Thuận Nam. Việc đặt tên ĐVHC xã mới là Hàm Thuận để giữ lại địa danh Hàm Thuận đã được người dân quen thuộc; gợi nhớ truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Ma Lâm, dự kiến sử dụng trụ sở UBND huyện Hàm Thuận Bắc đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp.

**16. Thành lập xã Hồng Sơn trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Hồng Liêm và xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc.**

*a) Kết quả sau sắp xếp:*

- ĐVHC xã Hồng Sơn có diện tích tự nhiên 189,01 km2 (đạt 189,01%); quy mô dân số 29.875 người (đạt 597,50%), đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Hồng Sơn giáp xã Sông Lũy, xã Hòa Thắng, xã Hàm Thuận và xã Hàm Thuận Bắc.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Hồng Sơn hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các ĐVHC chủ yếu phát triển nền kinh tế nông nghiệp, tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian phát triển.

\* Về tên gọi:

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hồng Sơn là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Xã Hồng Sơn có dân số đông hơn xã Hồng Liêm nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Hồng Sơn, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp.

- Xã Hồng Sơn nằm trên trục Quốc lộ 1A, có vị trí thuận lợi, hệ thống hạ tầng giao thông kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ; thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**17. Thành lập xã Hàm Liêm trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Hàm Chính và xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Hàm Liêm có diện tích tự nhiên 113,81 km2 (đạt 113,81%); quy mô dân số 31.253 người (đạt 625,06%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Hàm Liêm giáp phường Hàm Thắng, phường Bình Thuận, xã Hàm Thạnh, và xã Hàm Thuận.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Hàm Liêm hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:Các ĐVHC có lịch sử truyền thống cách mạng, tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian, tạo dư địa phát triển.

\* Về tên gọi:

- Xã Hàm Liêm là xã Anh hùng lực lượng vũ trang từ năm 1973, gắn với lịch sử đấu tranh cách mạng của tỉnh Bình Thuận.

- Hàm Liêm là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Hàm Liêm, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp. Tiếp giáp với Khu công nghiệp Phan Thiết, các ĐVHC đô thị Phan Thiết; thuận lợi kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ; phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**18. Thành lập phường Hàm Thắng trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Hàm Thắng, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc và phường Xuân An, thành phố Phan Thiết.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC phường Hàm Thắng có diện tích tự nhiên 44,90km2 (đạt 816,36%); quy mô dân số 54.544 người (đạt 259,73%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Phường Hàm Thắng giáp phường Mũi Né, phường Phú Thủy, phường Phan Thiết, phường Bình Thuận, xã Hàm Liêm và xã Hàm Thuận.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: phường Xuân An hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Hàm Thắng có diện tích tự nhiên 17,83km2, phường Xuân An có diện tích tự nhiên 2,14km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Xã Hàm Thắng và thị trấn Phú Long đã được quy hoạch mở rộng thành phố Phan Thiết. Các ĐVHC có có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian, tạo dư địa phát triển.

\* Về tên gọi: Hàm Thắng là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại phường Xuân An, dự kiến sử dụng trụ sở của các cơ quan hành chính tỉnh sau sắp xếp, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC mới sau sắp xếp.

- Phường Xuân An thuộc khu vực trung tâm Phan Thiết; kết nối giao thông thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội ĐVHC mới.

**19. Thành lập phường Bình Thuận trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc; xã Phong Nẫm và phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết**.

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC phường Bình Thuận có diện tích tự nhiên 45,16 km2 (đạt 821,09%); quy mô dân số 47.858 người (đạt 227,90%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Phường Bình Thuận giáp phường Hàm Thắng, phường Phan Thiết, phường Tiến Thành, xã Tuyên Quang, xã Hàm Kiệm, xã Hàm Thạnh và xã Hàm Liêm.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Phong Nẫm hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

- Phường Phú Tài có diện tích tự nhiên 2,89km2, xã Phong Nẫm có diện tích tự nhiên 16,10km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các ĐVHC tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian, tạo dư địa phát triển, tạo điều kiện triển khai các chương trình, dự án trọng tâm, trọng điểm đã được cấp có thẩm quyền cho chủ trương; tạo các vùng lõi đô thị phát triển kinh tế - xã hội của địa phương khu vực Phan Thiết và các ĐVHC liền kề tuyến đường kết nối đường cao tốc; ga đường sắt tốc độ cao,…

\* Về tên gọi: Việc đặt tên ĐVHC mới phường Bình Thuận để giữ lại địa danh tỉnh Bình Thuận sau khi sáp nhập tỉnh; gợi nhớ địa danh, truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Phong Nẫm, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC mới sau sắp xếp.

- Xã Phong Nẫm giáp ranh với các ĐVHC đô thị của Phan Thiết, thuận tiện kết nối giao thông, tạo không gian phát triển của ĐVHC mới.

**20. Thành lập phường Mũi Né trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Thiện Nghiệp, phường Mũi Né và phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC phường Mũi Né có diện tích tự nhiên 118,59 km2 (đạt 2.156,18%); quy mô dân số 50.166 người (đạt 238,89%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Phường Mũi Né giáp phường Phú Thủy, phường Hàm Thắng, xã Hàm Thuận, xã Hòa Thắng và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: phường Hàm Tiến hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:Các ĐVHC thuộc vùng lõi khu du lịch quốc gia Mũi Né, trên địa bàn đang triển khai nhiều dự án khu đô thị, dự án giao thông trọng tâm, trọng điểm của tỉnh; việc sắp xếp 03 ĐVHC thành ĐVHC mới thuận lợi cho việc thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

\* Về tên gọi:

- Mũi Né là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Mũi Né là địa danh du lịch nổi tiếng trong và ngoài nước, là trung tâm du lịch thành phố Phan Thiết; việc đặt tên ĐVHC mới phường Mũi Né để giữ lại địa danh du lịch gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Quy mô dân số phường Mũi Né đông hơn so với 02 ĐVHC còn lại nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại phường Hàm Tiến, là khu vực trung tâm ĐVHC mới, thuận lợi cho công tác quản lý của địa phương. Hạ tầng đồng bộ, kết nối giao thông thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội ĐVHC mới.

**21. Thành lập phường Phú Thủy trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: phường Phú Hài, phường Phú Thủy và phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC phường Phú Thủy có diện tích tự nhiên 17,31km2 (đạt 314,73%); quy mô dân số 54.049 người (đạt 257,38%) so với tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC. Đạt tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Phường Phú Thủy giáp phường Phan Thiết, phường Hàm Thắng, phường Mũi Né và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: phường Phú Thủy hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Phường Thanh Hải có diện tích tự nhiên 1,02 km2, phường Phú Thủy có diện tích tự nhiên 4,20 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

\* Về tên gọi:

- Phú Thủy là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Quy mô dân số phường Phú Thủy đông hơn so với 02 ĐVHC còn lại nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại phường Phú Thủy, được đầu tư, nâng cấp rộng rãi, khang trang, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp phường mới.

**22. Thành lập phường Phan Thiết trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm phường Phú Trinh, phường Bình Hưng và phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC phường Phan Thiết (không thuộc khu vực miền núi, vùng cao, biên giới) có diện tích tự nhiên 4,46 km2 (đạt 81,09%); quy mô dân số 85.493 người (đạt 407,11%); chưa đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng sau sắp xếp theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tuy nhiên phường được sáp nhập từ 03 ĐVHC cấp xã nên đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Phường Phan Thiết giáp phường Tiến Thành, phường Bình Thuận, phường Hàm Thắng, phường Phú Thủy và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: phường Lạc Đạo hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Phường Phú Trinh có diện tích tự nhiên 1,51km2, phường Bình Hưng có diện tích tự nhiên 1,59km2, phường Lạc Đạo có diện tích tự nhiên 1,36km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các ĐVHC có lịch sử hình thành, phát triển gắn liền với quá trình tái lập và điều chỉnh địa giới hành chính của thành phố Phan Thiết, tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán; thuộc khu vực vùng lõi đô thị Phan Thiết, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian, tăng quy mô ĐVHC.

\* Về tên gọi:

- Việc đặt tên ĐVHC phường mới là Phan Thiết giữ lại địa danh thành phố Phan Thiết đã quen thuộc với người dân; gợi nhớ truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương.

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Phan Thiết là tên gọi của ĐVHC cấp huyện trước khi sắp xếp thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại phường Lạc Đạo hiện nay, dự kiến sử dụng trụ sở UBND thành phố Phan Thiết, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

**23. Thành lập xã Tuyên Quang trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Tiến Lợi, thành phố Phan Thiết và xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Tuyên Quang (là xã đồng bằng) có diện tích tự nhiên 38,17 km2 (đạt 127,23%); quy mô dân số 28.817 người (đạt 180,11%). Đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Tuyên Quang giáp phường Bình Thuận, phường Tiến Thành và xã Hàm Kiệm.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Tiến Lợi hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Tiến Lợi có diện tích tự nhiên 5,89 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các xã có điều kiện tự nhiên, văn hóa, phong tục tập quán tương đồng; hạ tầng giao thông thuận lợi khi sáp nhập, mở rộng không gian đô thị phát triển kinh tế, thu hút đầu tư tạo động lực tăng trưởng mới.

\* Về tên gọi:

ĐVHC mới được thành lập từ sáp nhập 02 ĐVHC cấp xã thuộc địa giới 02 ĐVHC cấp huyện nên việc đặt tên ĐVHC mới cần tính đến dung hòa các yếu tố lịch sử, truyền thống, văn hóa, đảm bảo sự cân đối, hài hòa giữa các địa phương. Tỉnh Bình Thuận và tỉnh Tuyên Quang có mối quan hệ hữu nghị, hợp tác lâu dài, bền chặt; việc đặt tên là ĐVHC phường mới là Tuyên Quang gợi nhớ truyền thống lịch sử, văn hóa, thắt chặt nghĩa tình giữa 02 tỉnh.

\* Về trụ sở:

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Tiến Lợi mới được đầu tư nâng cấp, sửa chữa, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

**24. Thành lập phường Tiến Thành trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: phường Đức Long và xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC phường Tiến Thành có diện tích tự nhiên 55,06 km2**(đạt 1.001,09%)**; quy mô dân số 28.395 người **(đạt 135,21%)** so với tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC. **Đạt tiêu chuẩn** của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Phường Tiến Thành giáp phường Phan Thiết, phường Bình Thuận, xã Tuyên Quang, xã Hàm Kiệm, xã Tân Thành và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: phường Đức Long hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Phường Đức Long có diện tích tự nhiên 2,41 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các xã, phường thuộc khu vực phía Nam thành phố Phan Thiết nơi đang triển khai nhiều dự án trọng tâm, trọng điểm của tỉnh; có điều kiện tự nhiên, văn hóa, phong tục tập quán tương đồng; hạ tầng giao thông thuận lợi khi sáp nhập, mở rộng không gian đô thị phát triển kinh tế, thu hút đầu tư tạo động lực tăng trưởng mới; liên kết, liên vùng với các địa phương ở phía Nam trên địa bàn tỉnh hình thành các hành lang phát triển kinh tế trong tương lai.

\* Về tên gọi:

- Tiến Thành là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Xã Tiến Thành có nhiều dự án lớn, trọng tâm của tỉnh, gắn liền với các dự án phát triển du lịch.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại phường Đức Long, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

- Phường Đức Long có vị trí trung tâm, giáp ranh các ĐVHC đô thị trung tâm thành phố Phan Thiết và kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ, thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**25. Thành lập xã Hàm Thạnh trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Mỹ Thạnh, xã Hàm Cần và xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Hàm Thạnh có diện tích tự nhiên 440,70 km2 (đạt 440,70%); quy mô dân số 16.306 người (đạt 326,12%) so với tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC. Đạt tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Hàm Thạnh giáp phường Bình Thuận, xã Hàm Kiệm, xã Suối Kiết, xã Tánh Linh, xã Đồng Kho, xã La Dạ, xã Đông Giang, xã Hàm Thuận và xã Hàm Liêm.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Hàm Thạnh hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Mỹ Thạnh có quy mô dân số 1.011 người thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn quy mô dân số dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các ĐVHC có nhiều tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, phát triển kinh tế nông nghiệp; có vị trí địa lý, kết nối giao thông nên thuận khi sáp nhập, mở rộng quy mô phát triển kinh tế.

\* Về tên gọi: Xã Hàm Thạnh là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin. Xã Hàm Thạnh có quy mô dân số đông hơn 02 ĐVHC xã còn lại nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

 Xã Hàm Thạnh có lịch sử hình thành từ năm 1952; là vùng đất giàu truyền thống cách mạng gắn liền với phong trào cách mạng của huyện Hàm Thuận và tỉnh Bình Thuận nên việc đặt tên ĐVHC mới xã Hàm Thạnh là phù hợp.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Hàm Thạnh, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

- Xã Hàm Thạnh có lịch sử thành lập lâu đời, vị trí giao thông thuận lợi, ngoài các đường giao thông liên thôn, liên xã còn có ba trục giao thông chính: từ quốc lộ 1A đi qua Ngã hai xã Hàm Mỹ, dễ kết nối giao thương với các xã lân cận.

**26. Thành lập xã Hàm Kiệm trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Mương Mán, xã Hàm Kiệm và xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Hàm Kiệm (là xã đồng bằng) có diện tích tự nhiên 162,09 km2 (đạt 540,30%); quy mô dân số 31.445 người (đạt 196,53%). Đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Hàm Kiệm giáp phường Bình Thuận, phường Tiến Thành, xã Tuyên Quang, xã Hàm Thạnh, xã Suối Kiết, xã Hàm Thuận Nam và xã Tân Thành.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Hàm kiệm hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Mương Mán có diện tích tự nhiên 18,61 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các địa phương có vị trí địa lý liền kề, hạ tầng kết nối giao thông thuận lợi; có sự tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán; có thế mạnh phát triển công nghiệp, cụm công nghiệp nên sau khi sáp nhập sẽ tăng quy mô, tạo động lực phát triển.

\* Về tên gọi: Hàm Kiệm là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin

- Xã Hàm Kiệm là trung tâm của ĐVHC mới, có vị trí thuận lợi, kết nối giao thông với các ĐVHC trước sắp xếp.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Hàm Kiệm, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

- Xã Hàm Kiệm có vị trí thuận lợi về giao thông, dễ kết nối giao thương với các xã lân cận, nằm trên trục đường chính quốc lộ 1A, có đông đúc dân cư sinh sống; trên địa bàn xã Hàm Kiệm có khu công nghiệp Hàm Kiệm, do đó việc đặt trụ sở tại đây thuận lợi cho việc quản lý và bảo đảm an ninh trật tự tại địa bàn quản lý.

**27. Thành lập xã Tân Thành trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Thuận Quý, xã Tân Thành và xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Tân Thành có diện tích tự nhiên 177,58 km2 (đạt 177,58%); quy mô dân số 31.309 người (đạt 626,18%); so với tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC. Đạt tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Tân Thành giáp phường Tiến Thành, xã Hàm Kiệm, xã Hàm Thuận Nam, xã Tân Lập, xã Tân Hải và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Tân Thành hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Thuận Quý có quy mô dân số 4.540 người thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn quy mô dân số dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các xã có sự tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, thuộc khu vực phía Đông Nam huyện Hàm Thuận Nam, có kết nối giao thông thuận lợi; nơi đây đang thu hút đầu tư, triển khai các dự án ven biển, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian, khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, nâng cao đời sống của người dân.

\* Về tên gọi:

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xã Tân Thành là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Xã Tân Thành có lịch sử hình thành lâu đời, gắn với truyền thống đấu tranh cách mạng của tỉnh Bình Thuận nên đặt tên xã Tân Thành là phù hợp.

\* Về trụ sở:Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Tân Thành, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt hoạt động của ĐVHC cấp xã mới, có vị trí địa lý thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước của địa phương.

**28. Thành lập xã Hàm Thuận Nam trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: thị trấn Thuận Nam và xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Hàm Thuận Nam (là xã đồng bằng) có diện tích tự nhiên 111,82 km2 (đạt 372,73%); quy mô dân số 32.771 người (đạt 204,82%). Đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Hàm Thuận Nam giáp xã Hàm Kiệm, xã Tân Lập và xã Tân Thành.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: thị trấn Thuận Nam hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các xã, thị trấn tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi nên sau khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian, hỗ trợ tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới và bảo đảm quốc phòng an ninh.

\* Về tên gọi: Việc đặt tên ĐVHC xã mới là Hàm Thuận Nam để giữ lại địa danh huyện Hàm Thuận Nam đã được người dân quen thuộc; gợi nhớ truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Thuận Nam, dự kiến sử dụng trụ sở UBND huyện, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

- Thị trấn Thuận Nam nằm ở vị trí trung tâm của huyện, nằm trên Quốc lộ 1A, cùng với Tỉnh lộ 712 tạo điều kiện thuận lợi giao lưu văn hóa, phát triển sản xuất, lưu thông, thuận lợi cho người dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**29. Thành lập xã Tân Lập trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam và xã Sông Phan, huyện Hàm Tân.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Tân Lập có 195,58 km2 (đạt 195,58%); quy mô dân số 19.612 người (đạt 392,24%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Tân Lập giáp xã Suối Kiết, xã Hàm Thuận Nam, xã Tân Thành, xã Tân Hải, xã Hàm Tân và xã Tân Minh.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Tân Lập hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các xã tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi khi sáp nhập, mở rộng không gian, hỗ trợ tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

\* Về tên gọi: Tân Lập là tên gọi của một trong các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin. Xã Tân Lập có quy mô dân số đông hơn xã Sông Phan nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Tân Lập, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

- Trụ sở xã Tân Lập có vị trí thuận lợi, nằm trên quốc lộ 1A, khu vực đông dân cư, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ; thuận lợi cho người dân.

**30. Thành lập xã Tân Minh trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: Thị trấn Tân Minh, xã Tân Đức và xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Tân Minh có diện tích tự nhiên 223,76km2 (đạt 233,76%); quy mô dân số 22.292 người (đạt 445,84%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Tân Minh giáp xã Suối Kiết, xã Tân Lập, xã Hàm Tân, xã Sơn Mỹ và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: thị trấn Tân Minh hiện nay

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Thị trấn Tân Minh có quy mô dân số 7.186 người thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn quy mô dân số dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

- Các ĐVHC trước đây được chia tách từ xã Tân Minh, tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi khi sáp nhập, mở rộng không gian, hỗ trợ tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

\* Về tên gọi: Các xã Tân Đức và xã Tân Phúc được chia tách từ xã Tân Minh cũ theo Nghị định số 139/CP ngày 18/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ, nay lấy tên xã Tân Minh là phù hợp.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Tân Minh hiện nay, cơ sở vật chất, trụ sở làm việc đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

 Thị trấn Tân Minh có vị trí địa lý thuận lợi, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ: như Quốc lộ 1A, tuyến đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, đường Tân Minh - Sơn Mỹ.

**31. Thành lập xã Hàm Tân trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: Thị trấn Tân Nghĩa, xã Tân Hà và xã Tân Xuân, huyện Hàm Tân.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Hàm Tân có diện tích tự nhiên 198,46km2 **(đạt 198,46%)**; quy mô dân số 35.209 người (đạt 704,18%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Hàm Tân giáp phường La Gi, phường Phước Hội, xã Sơn Mỹ, xã Tân Minh và xã Tân lập.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Tân Nghĩa hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các ĐVHC có lịch sử hình thành, phát triển gắn liền với quá trình hình thành và điều chỉnh địa giới hành chính của huyện Hàm Tân, tương đồng về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, có vị trí liền kề, kết nối giao thông thuận lợi, khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian, tạo dư địa phát triển.

\* Về tên gọi: Việc đặt tên ĐVHC xã mới là Hàm Tân giữ lại địa danh huyện Hàm Tân đã được người dân quen thuộc; gợi nhớ truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Tân Nghĩa hiện nay, dự kiến sử dụng trụ sở UBND huyện Hàm Tân, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

 Thị trấn Tân Nghĩa có vị trí thuận lợi, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông tỉnh lộ, quốc lộ; thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**32. Thành lập xã Sơn Mỹ trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Sơn Mỹ, xã Tân Thắng và xã Thắng Hải, huyện Hàm Tân.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Sơn Mỹ có diện tích tự nhiên 254,52km2 (đạt 254,52%); quy mô dân số 26.599 người (đạt 531,98%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.- Xã Sơn Mỹ giáp phường Phước Hội, xã Hàm Tân, xã Tân Minh, Thành phố Hồ Chí Minh và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Sơn Mỹ hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các xã có truyền thống văn hóa, phong tục tập quán tương đồng cùng nằm trong khu vực hướng Đông Nam của huyện Hàm Tân, thuộc khu vực quy hoạch phát triển thành khu công nghiệp, cụm công nghiệp trong đó xã Sơn Mỹ là khu công nghiệp trọng điểm quốc gia, hiện nay đang thu hút đầu tư, triển khai nhiều dự án lớn, sau khi sáp nhập sẽ tận dụng tối đa các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

\* Về tên gọi: Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Sơn Mỹ là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin. Xã Sơn Mỹ có các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh gắn với địa danh Sơn Mỹ.

\* Về trụ sở: Trung tâm hành chính xã Sơn Mỹ đặt tại xã Sơn Mỹ hiện nay là phù hợp vì theo quy hoạch, định hướng phát triển đến năm 2032 trên địa bàn xã Sơn Mỹ có 02 dự án khu công nghiệp, được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch là trọng điểm của tỉnh; có tuyến đường Quốc lộ 55 chạy ngang, có tuyến đường Tân Minh - Sơn Mỹ kết nối QL 1A với Quốc lộ 55, thuận lợi cho việc thu hút các nhà đầu tư về đầu tư tại Khu công nghiệp Sơn Mỹ.

**33. Thành lập phường La Gi trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã gồm: phường Tân An, phường Tân Thiện, xã Tân Bình và phường Bình Tân, thị xã La Gi.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC phường La Gi có diện tích tự nhiên 68,47 km2 (đạt 1.244,91%); quy mô dân số 60.549 người (đạt 288,33%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Phường La Gi giáp các phường Phước Hội, xã Hàm Tân, xã Tân Hải và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: phường Tân An hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Phường Tân An có 6,24 km2, phường Tân Thiện có 3,64 km2,phường Bình Tân có 3,41 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các xã, phường thuộc vùng lõi đô thị La Gi, có chung lịch sử hình thành và phát triển, có nhiều điểm tương đồng về phong tục tập quán, kết nối hạ tầng giao thông, sau khi sáp nhập sẽ mở rộng quy mô, không gian, phát triển kinh tế.

\* Về tên gọi: Việc đặt tên ĐVHC phường mới là phường La Gi giữ lại địa danh thị xã La Gi đã được người dân quen thuộc; gợi nhớ truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương.La Gi là tên gọi của ĐVHC cấp huyện trước khi sắp xếp thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở làm việc của phường La Gi đặt tại phường Tân An, dự kiến sử dụng trụ sở UBND thị xã, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt việc hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

- Phường Tân An có vị trí địa lý thuận lợi, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC phường Tân Thiện, phường Bình Tân, xã Tân Bình và các xã liền kề và kết nối với các tuyến giao thông trong khu vực; thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**34. Thành lập phường Phước Hội trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: phường Phước Hội, phường Phước Lộc và xã Tân Phước, thị xã La Gi.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC phường Phước Hội có diện tích tự nhiên 38,09 km2 (đạt 692,55%); quy mô dân số 49.480 người (đạt 235,62%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Phường Phước Hội giáp phường La Gi, xã Hàm Tân, xã Sơn Mỹ và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: phường Phước Hội hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

- Phường Phước Hội có 1,84 km2, phường Phước Lộc có 1,60 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Các xã, phường thuộc vùng lõi đô thị La Gi, có chung lịch sử hình thành và phát triển, có nhiều điểm tương đồng về phong tục tập quán, văn hóa, truyền thống, kết nối hạ tầng giao thông, sau khi sáp nhập sẽ mở rộng quy mô, không gian phát triển.

\* Về tên gọi: Phước Hội là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin. Phường Phước Hội có dân số đông hơn 02 ĐVHC còn lại nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại phường Phước Hội hiện nay, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

- Phường Phước Hội có vị trí địa lý thuận lợi, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC liền kề thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**35. Thành lập xã Tân Hải trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Tân Hải và xã Tân Tiến, thị xã La Gi.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Tân Hải (xã đồng bằng) có diện tích tự nhiên 77,18 km2 (đạt 257,27%); quy mô dân số 25.626 người (đạt 160,16%). Đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC sau sắp xếp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xã Tân Hải giáp phường La Gi, xã Tân Lập, xã Tân Thành và Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Tân Tiến hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các địa phương có truyền thống văn hóa, lịch sử, phong tục tập quán tương đồng, có thế mạnh phát triển kinh tế biển; sau khi sáp nhập sẽ thuận lợi thu hút đầu tư phát triển hạ tầng, mở rộng không gian phát triển nhất là khi tuyến Đường ĐT.719 nối dài (đoạn từ Tân Hải - Tân Xuân - Tân Thắng) hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng sẽ tạo thuận lợi phát triển các dịch vụ cảng biển, năng lượng, điện khí LNG, công nghiệp chế biến, chế tạo… gắn với phát triển các khu công nghiệp, khu đô thị, thương mại, dịch vụ hiện đại.

\* Về tên gọi: Xã Tân Hải có lịch sử hình thành, có truyền thống, văn hóa, phong tục tập quán lâu đời; xã Tân Tiến được thành lập trên cơ sở điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên của xã Tân Hải cũ, do đó, việc đặt tên ĐVHC mới xã Tân Hải là phù hợp.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở làm việc của ĐVHC xã mới đặt tại xã Tân Tiến hiện nay, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

- Xã Tân Tiến có vị trí địa lý thuận lợi, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với xã Tân Hải và các xã liền kề, kết nối với các tuyến giao thông của tỉnh.

**36. Thành lập xã Bắc Ruộng trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Măng Tố và xã Bắc Ruộng, huyện Tánh Linh.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Bắc Ruộng có diện tích tự nhiên 165,33 km2 (đạt 165,33%); quy mô dân số 18.949 người (đạt 378,98%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Bắc Ruộng giáp xã La Dạ, xã Đồng Kho, xã Tánh Linh, xã Nghị Đức, xã Đạ Huoai 3 và xã Bảo Lâm 3.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Bắc Ruộng hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các ĐVHC cấp xã thuộc khu vực miền núi, vùng cao, cùng nằm trong khu vực phía Tây của huyện Tánh Linh, giáp ranh với tỉnh Lâm Đồng; tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán, địa lý tự nhiên nên thuận lợi khi sáp nhập.

\* Về tên gọi: Xã Bắc Ruộng có truyền thống lịch sử đấu tranh cách mạng, trên địa bàn có Khu di tích lịch sử cách mạng Hoài Đức - Bắc Ruộng; đây được xem là di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia đầu tiên và duy nhất của tỉnh Bình Thuận nên việc đặt tên ĐVHC mới xã Bắc Ruộng là phù hợp.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở làm việc của ĐVHC xã mới đặt tại xã Bắc Ruộng hiện nay, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

- Xã Bắc Ruộng có điều kiện về cơ sở vật chất, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông trong nội bộ tỉnh, thuận lợi cho Nhân dân.

**37. Thành lập xã Nghị Đức trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Đức Phú và xã Nghị Đức, huyện Tánh Linh.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Nghị Đức có diện tích tự nhiên 114,97 km2 **(đạt 114,97%)**; quy mô dân số 20.737 người (đạt 414,74%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Nghị Đức giáp xã Bắc Ruộng, xã Tánh Linh, xã Nam Thành và xã Đạ Huoai 3.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Nghị Đức hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

 - Xã Đức Phú có diện tích tự nhiên 40,39 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- 02 ĐVHC cấp xã thuộc khu vực miền núi, vùng cao, cùng nằm trong khu vực phía Tây của huyện Tánh Linh, giáp ranh với tỉnh Lâm Đồng; tương đồng truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán, địa lý tự nhiên nên thuận lợi khi sáp nhập.

\* Về tên gọi: Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị Đức là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở làm việc của ĐVHC xã mới đặt tại xã Nghị Đức hiện nay, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

- Xã Nghị Đức có điều kiện về cơ sở vật chất, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông trong nội bộ tỉnh, thuận lợi cho Nhân dân.

**38. Thành lập xã Đồng Kho trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã gồm: xã Huy Khiêm, xã Đồng Kho, xã La Ngâu và xã Đức Bình, huyện Tánh Linh.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Đồng Kho có diện tích tự nhiên 268,72 km2 (đạt 268,72%); quy mô dân số 30.885 người (đạt 617,70%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Đồng Kho giáp xã La Dạ, xã Hàm Thạnh, xã Tánh Linh và xã Bắc Ruộng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Đồng Kho hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các xã có sự tương đồng, giao thoa về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, kết nối giao thông khi sáp nhập sẽ mở rộng quy mô, phát triển kinh tế nông nghiệp, nâng cao đời sống người dân, đảm bảo quốc phòng an ninh.

\* Về tên gọi: Đồng Kho là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Đồng Kho hiện nay, có cơ sở hạ tầng thuận lợi để ĐVHC mới đi vào hoạt động ngay sau sắp xếp, nằm ở khu vực trung tâm của 04 ĐVHC (trước sắp xếp), có vị trí địa lý thuận lợi, hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) thuận lợi cho việc liên hệ công việc của Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**39. Thành lập xã Tánh Linh trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Gia An, thị trấn Lạc Tánh và xã Đức Thuận, huyện Tánh Linh.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Tánh Linh có diện tích tự nhiên 271,39 km2 (đạt 271,39%); quy mô dân số 46.741 người (đạt 934,82%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Tánh Linh giáp xã Đồng Kho, xã Hàm Thạnh, xã Suối Kiết, xã Trà Tân, Hoài Đức, xã Đức Linh, xã Nam Thành, xã Nghị Đức và xã Bắc Ruộng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: thị trấn Lạc Tánh hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Các xã, thị trấn thuộc khu vực trung tâm của huyện Tánh Linh, giao thông liên kết thuận lợi nên khi sáp nhập sẽ có sự hỗ trợ lẫn nhau, mở rộng không gian tạo thuận lợi cho việc phát triển hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của người dân.

\* Về tên gọi:

- Việc đặt tên ĐVHC xã mới là Tánh Linh để giữ lại địa danh huyện Tánh Linh đã được người dân quen thuộc; gợi nhớ truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương. Tánh Linh là tên gọi của ĐVHC cấp huyện trước sắp xếp thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã thị trấn Lạc Tánh, dự kiến sử dụng trụ sở UBND huyện Tánh Linh, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

 - Thị trấn Lạc Tánh có vị trí địa lý thuận lợi và hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông nội tỉnh, thuận lợi cho Nhân dân.

**40. Thành lập xã Suối Kiết trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã gồm: xã Suối Kiết và xã Gia Huynh, huyện Tánh Linh.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Suối Kiết có diện tích tự nhiên 378,61 km2 (đạt 378,61%); quy mô dân số 16.656 người (đạt 333,12%) đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Suối Kiết giáp xã Trà Tân, xã Tánh Linh, xã Hàm Thạnh, xã Hàm Kiệm, xã Tân Lập, xã Hàm Minh và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Suối Kiết hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

 Về phương án: Các xã thuộc khu vực phía nam của huyện Tánh Linh, giao thông liên kết thuận lợi; có Quốc lộ 55 đi qua địa bàn, kết nối với Quốc lộ 1A, cao tốc Bắc - Nam, một số tuyến đường liên xã, liên tỉnh nên khi sáp nhập sẽ có sự hỗ trợ lẫn nhau, mở rộng không gian tạo thuận lợi cho việc phát triển hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của người dân.

Về tên gọi: Suối Kiết là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin. Xã Suối Kiết có dân số đông hơn xã Gia Huynh nên hạn chế tác động đến người dân, tổ chức khi thay đổi các loại giấy tờ có liên quan sau khi sáp nhập.

 Về trụ sở:Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Suối Kiết hiện nay, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

Xã Suối Kiết có cơ sở hạ tầng giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và kết nối với các tuyến giao thông nội tỉnh, thuận lợi cho Nhân dân.

**41. Thành lập xã Nam Thành trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Mê Pu, xã Sùng Nhơn và xã Đa Kai, huyện Đức Linh.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Nam Thành có diện tích tự nhiên 201,78 km2 (đạt 201,78%); quy mô dân số 37.497 người (đạt 749,94%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Nam Thành giáp xã Nghị Đức, xã Tánh Linh, xã Đức Linh, xã Đạ Huoai, xã Đạ Huoai 2, xã Đạ Huoai 3 và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Sùng Nhơn hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- 02 ĐVHC xã Mê Pu, xã Sùng Nhơn được hình thành trên cơ sở thành lập mới tại khu vực căn cứ Nam Thành; ĐVHC xã Đa Kai được hình thành trên cơ sở tách ra, thành lập mới từ xã Sùng Nhơn; cả 03 ĐVHC nối liền nhau tạo không gian mở cho ĐVHC xã Nam Thành mới thành lập có đủ các điều kiện phát triển. Do đó, các ĐVHC này có vị trí liền kề, thuận lợi kết nối giao thông; có nhiều nét tương đồng về lịch sử, văn hóa, dân tộc, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, thuận lợi khi sắp xếp.

- Các xã cùng thuộc khu vực phía Bắc huyện Đức Linh, có tuyến đường liên xã, đường kết nối với huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai giúp giao thông các khu vực được thuận lợi; xã Sùng Nhơn được quy hoạch phát triển cụm công nghiệp thời kỳ 2021 - 2030 nên khi sáp nhập sẽ mở rộng không gian phát triển, phát huy lợi thế của các địa phương nhất là sau khi hoàn thành nâng cấp, mở rộng đường Mê Pu - Đa Kai.

\* Về tên gọi: Đặt tên ĐVHC mới xã Nam Thành vì đây là tên gọi của khu căn cứ Nam Thành trực thuộc tỉnh, được thành lập trong thời kỳ kháng chiến. Nam Thành là đơn vị có truyền thống cách mạng, gắn liền với những trận đánh lịch sử của khu vực Bắc sông La Ngà.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Sùng Nhơn, có vị trí trung tâm, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thuận lợi cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới sau khi sắp xếp.

**42. Thành lập xã Đức Linh trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Nam Chính, thị trấn Võ Xu và xã Vũ Hòa, huyện Đức Linh.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Đức Linh có diện tích tự nhiên 103,27 km2 (đạt 103,27%); quy mô dân số 51.099 người (đạt 1.021,98%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Đức Linh giáp xã Nam Thành, xã Tánh Linh, xã Hoài Đức và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: thị trấn Võ Xu hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án:

- Xã Vũ Hòa có diện tích tự nhiên 23,68 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Xã Vũ Hòa được hình thành trên cơ sở chia tách từ xã Võ Xu; cả 03 ĐVHC giáp ranh nhau trên ngã ba tuyến địa giới hành chính. Do đó, các ĐVHC này có vị trí liền kề, thuận lợi kết nối giao thông; có nhiều nét tương đồng về lịch sử, văn hóa, dân tộc, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, thuận lợi khi sắp xếp.

\* Về tên gọi: Việc đặt tên ĐVHC xã mới là Đức Linh để giữ lại địa danh huyện Đức Linh đã được người dân quen thuộc; gợi nhớ truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương. Đức Linh là tên gọi của ĐVHC cấp huyện trước sắp xếp thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

\* Về trụ sở:

- Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Võ Xu, dự kiến sử dụng trụ sở UBND huyện Đức Linh, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

 - Thị trấn Võ Xu có vị trí trung tâm, có đầy đủ các công trình, cơ sở hạ tầng đáp ứng phục vụ tốt cho yêu cầu nhiệm vụ của ĐVHC mới; có vị trí địa lý thuận lợi và hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC cấp xã (trước sắp xếp) và thuận lợi cho Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**43. Thành lập xã Hoài Đức trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Đức Tín, thị trấn Đức Tài và xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- ĐVHC xã Hoài Đức có diện tích tự nhiên 105,04 km2 (đạt 105,04%); quy mô dân số 47.509 người (đạt 950,18%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Hoài Đức giáp xã Đức Linh, xã Tánh Linh, xã Trà Tân và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: thị trấn Đức Tài hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

\* Về phương án:

- Xã Đức Tín có diện tích tự nhiên 29,34 km2, xã Đức Tài có diện tích tự nhiên 31,57 km2, xã Đức Hạnh có diện tích tự nhiên 44,13 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- 03 ĐVHC được hình thành trên cơ sở chia tách từ xã Võ Đắc. Các ĐVHC có vị trí liền kề, thuận lợi kết nối giao thông; có nhiều nét tương đồng về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, thuận lợi khi sắp xếp.

\* Về tên gọi:

Hoài Đức là tên gọi của ĐVHC cấp huyện trong thời kỳ kháng chiến, trung tâm đặt tại xã Võ Đắc (sau chia tách, thành lập 03 ĐVHC cấp xã), xã Hoài Đức là tên gọi được sự đồng thuận cao của Nhân dân 03 xã, thị trấn.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Đức Tài hiện nay, có vị trí trung tâm của đơn vị hành chính mới sắp xếp, kết nối giao thông dễ dàng, thuận lợi cho Nhân dân.

**44. Thành lập xã Trà Tân trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã gồm: xã Đông Hà, xã Trà Tân và xã Tân Hà, huyện Đức Linh.**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Trà Tân có diện tích tự nhiên 135,94 km2 (đạt 135,94%); quy mô dân số 29.638 người (đạt 592,76%); đạt định hướng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Xã Trà Tân giáp xã Hoài Đức, xã Tánh Linh, xã Suối Kiết và tỉnh Đồng Nai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Trà Tân hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

\* Về phương án:

- Xã Đông Hà có diện tích tự nhiên 35,72 km2, xã Trà Tân có diện tích tự nhiên 37,81 km2 thuộc diện bắt buộc thực hiện sắp xếp do có tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới tiêu chuẩn ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Xã Trà Tân là ĐVHC hình thành trong thời kỳ kháng chiến thuộc huyện Hoài Đức - Đức Linh, xã Đông Hà và xã Tân Hà được tách ra từ xã Trà Tân; các ĐVHC có vị trí liền kề, thuận lợi kết nối giao thông; có nhiều nét tương đồng về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, thuận lợi khi sắp xếp.

\* Về tên gọi:

- Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/205 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trà Tân là tên gọi của một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước khi sáp nhập thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin.

- Xã Trà Tân là tên gọi trước khi chia tách thành 03 ĐVHC như hiện nay.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Trà Tân hiện nay, có vị trí trung tâm của ĐVHC mới sau sắp xếp, hệ thống giao thông thuận lợi, nằm ở khu vực trung tâm của 03 ĐVHC (trước sắp xếp); thuận lợi cho Nhân dân.

**45. Thành lập đặc khu Phú Quý trên cơ sở sáp nhập xã Long Hải, xã Ngũ Phụng và xã Tam Thanh, huyện Phú Quý.**

*a) Kết quả sau sắp xếp*

- Đặc khu Phú Quý có diện tích tự nhiên 18,02km2; quy mô dân số 32.268 người.

- Đặc khu Phú Quý giáp Biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: xã Ngũ Phụng hiện nay.

*b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC*

\* Về phương án: Thực hiện chủ trương của Trung ương chuyển huyện đảo Phú Quý thành đặc khu Phú Quý.

\* Về trụ sở: Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Ngũ Phụng hiện nay, dự kiến sử dụng trụ sở UBND huyện Phú Quý, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng tốt cho hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

*(Chi tiết phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã tại Phụ lục 3 kèm theo)*

**IV. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG (MỚI)**

1. Trước khi sắp xếp, cả 03 tỉnh có 329 ĐVHC cấp xã (259 xã, 40 phường, 30 thị trấn), trong đó: tỉnh Lâm Đồng hiện nay có 137 ĐVHC cấp xã (106 xã, 18 phường, 13 thị trấn); tỉnh Đắk Nông hiện nay có 71 ĐVHC cấp xã (60 xã, 06 phường, 05 thị trấn); tỉnh Bình Thuận hiện nay có 121 ĐVHC cấp xã (93 xã, 16 phường, 12 thị trấn).

2. Sau khi sắp xếp, tỉnh Lâm Đồng (mới) có 124 ĐVHC cấp xã (trong đó, có 20 phường, 103 xã, 01 đặc khu), giảm 205 ĐHVC cấp xã so với trước khi sắp xếp (đạt tỷ lệ 62,31%).

*(Chi tiết số lượng ĐVHC cấp xã của tỉnh Lâm Đồng (mới) tại Phụ lục 4 kèm theo)*

**V. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC**

a) Việc sắp xếp, kiện toàn các cơ quan, tổ chức của chính quyền địa phương khi sắp xếp ĐVHC bảo đảm nguyên tắc thống nhất và gắn với việc sắp xếp tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

b) Tổ chức HĐND và UBND cấp xã tại các ĐVHC cấp xã hình thành mới sau sắp xếp thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025. Theo đó, dự kiến phương án tổ chức HĐND và UBND cấp xã như sau:

- Đối với HĐND cấp xã

+ Về cơ cấu tổ chức: HĐND cấp xã thành lập 02 Ban là Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - Xã hội.

+ Về chức vụ, chức danh và số lượng đại biểu HĐND: HĐND cấp xã mới gồm Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch; Trưởng ban và 01 Phó Trưởng ban Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Xã hội; các đại biểu HĐND của ĐVHC cấp xã và việc bố trí chức danh chuyên trách của HĐND cấp xã thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Đối với UBND cấp xã

+ Về tổ chức: UBND cấp xã mới gồm Chủ tịch (chức danh chuyên trách), 02 Phó Chủ tịch và Ủy viên theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

+ Việc tổ chức các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp xã thực hiện theo quy định của Chính phủ.

- Phương án bố trí, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập:

+ Việc tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện hiện nay để chuyển giao, thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp xã sau sắp xếp thực hiện theo quy định của Đảng, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, theo đó dự kiến phương án tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập như sau:

*Đối với lĩnh vực giáo dục*: Giữ nguyên các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non công lập và chuyển giao cho chính quyền địa phương cấp xã quản lý. Đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên thuộc UBND cấp huyện hiện nay dự kiến sẽ chuyển về Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý và tổ chức lại để thực hiện cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

*Đối với lĩnh vực y tế*: Duy trì các Trạm Y tế xã, phường hiện có để đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn. Căn cứ vào diện tích, quy mô dân số của ĐVHC cấp xã mới có thể tổ chức lại thành 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp xã để thực hiện nhiệm vụ về phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trên địa bàn. Đối với các Trung tâm Y tế, bệnh viện đa khoa thuộc UBND cấp huyện hiện nay dự kiến sẽ chuyển về Sở Y tế quản lý để sắp xếp, tổ chức cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

+ Việc tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công khác trên địa bàn ĐVHC cấp xã sau sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

**2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC cấp xã**

- Tỉnh Lâm Đồng: (1) Dự kiến tổng số cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện chuyển về cấp xã là 1.669 người; (2) Số cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã hiện có là: 4.048 người, trong đó (1.464 cán bộ; 1.293 công chức và 1.291 người hoạt động không chuyên trách).

- Tỉnh Đắc Nông: (1) Dự kiến tổng số cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện chuyển về cấp xã là 9.763 người; (2) Số cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã hiện có là: 2.372 người, trong đó (754 cán bộ; 871 công chức và 747 người hoạt động không chuyên trách).

- Tỉnh Bình Thuận: (1) Dự kiến tổng số cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện chuyển về cấp xã là 701 người; (2) Số cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã hiện có là 3.785 người (cán bộ là 1.290 người, công chức là 1.242 người và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là 1.253 người).

Dự kiến bố trí như sau:

- Chuyển biên chế cấp huyện hiện có để bố trí biên chế cấp xã, trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp huyện hiện có được bố trí làm nòng cốt tại các đơn vị cơ sở mới; có thể tăng cường cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh về cấp xã.

- Trước mắt giữ nguyên số lượng biên chế cán bộ, công chức, viên chức của cấp huyện, cán bộ, công chức của cấp xã hiện có để bố trí làm việc tại cấp xã và thực hiện rà soát, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ, bảo đảm trong thời hạn 05 năm cơ bản theo đúng quy định của Chính phủ.

- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực cán bộ, công chức, viên chức của cấp huyện và cán bộ, công chức, viên chức hiện nay, Ban Thường vụ, UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức ở cấp xã mới theo phân cấp thẩm quyền quản lý.

- Cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và cấp xã khi được bố trí vào các chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý ĐVHC cấp xã mới thực hiện chế độ phụ cấp theo quy định.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố hiện nay thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tham gia công tác tại thôn, tổ dân phố và thực hiện chế độ, chính sách đối với các trường hợp không bố trí công tác theo quy định.

*(Chi tiết theo Phụ lục 5 kèm theo)*

**3. Phương án, lộ trình giải quyết chế độ chính sách sau sắp xếp ĐVHC**

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước khi được bố trí công tác ở ĐVHC mới thì tiếp tục được hưởng lương theo ngạch, bậc và chế độ phụ cấp lương hiện hưởng trong thời gian 6 tháng; sau đó thực hiện theo quy định mới của Chính phủ.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình sắp xếp mà có đơn tự nguyện nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc thì cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền thực hiện rà soát, đánh giá và thực hiện chính sách, chế độ theo quy định hiện hành của Chính phủ, bảo đảm giữ được người có năng lực nổi trội, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Trường hợp cán bộ, công chức ở cấp huyện và cấp xã không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện để được bố trí công việc ở cấp xã mới thì giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của Chính phủ.

- Xây dựng lộ trình tinh giản biên chế đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp ĐVHC trong thời hạn 05 năm theo đúng quy định.

**VI. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

1. Tổng số trụ sở làm việc công tại các ĐVHC cấp xã sau sắp xếp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng hiện nay là 1.142 trụ sở, trên địa bàn tỉnh Đắk Nông hiện nay là 71 trụ sở, trên địa bàn tỉnh Bình Thuận hiện nay là 128 trụ sở.

Việc bố trí, sử dụng trụ sở, xử lý tài chính, tài sản công sau sắp xếp ĐVHC cấp xã đã được thực hiện theo quy định của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài chính, tài sản công và hướng dẫn của Bộ Tài chính; bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Căn cứ Luật quản lý sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017; Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024, Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn về việc xử lý tài sản công khi thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Bộ Tài chính; Chính phủ sẽ chỉ đạo UBND tỉnh Lâm Đồng (mới) thực hiện các nội dung có liên quan theo thẩm quyền và hướng dẫn địa phương thực hiện sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và bảo đảm đúng quy định; đảm bảo sau khi sắp xếp mọi hoạt động của bộ máy nhà nước được thực hiện thông suốt, ổn định, hiệu quả; không để xảy ra tình trạng thất thoát tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước khi thực hiện sắp xếp, bảo đảm hoàn thành trong vòng 05 năm kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Lâm Đồng có hiệu lực thi hành.

*(Chi tiết theo Phụ lục 6 kèm theo)*

**VII. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP**

Sau khi Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Lâm Đồng (mới) được Uỷ ban Thường vụ Quốc hội thông qua và ban hành Nghị quyết; trên cơ sở quy định tại Điều 13 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các quy định hiện hành và hướng dẫn của các cơ quan trung ương, Chính phủ sẽ chỉ đạo UBND tỉnh Lâm Đồng tiến hành rà soát, công nhận theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định, công nhận việc hưởng các chế độ, chính sách đặc thù, chính sách theo các chương trình mục tiêu quốc gia.

**VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Kết luận**

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Lâm Đồng mới (gồm tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Đắk Nông và tỉnh Bình Thuận hiện nay) nhằm thực hiện các chủ trương của Trung ương về sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, phù hợp với các yếu tố về điều kiện tự nhiên, hạ tầng giao thông, sự phân bố và tổ chức các không gian kinh tế nhằm bảo đảm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế của mỗi địa phương, hỗ trợ lẫn nhau để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội chung của đơn vị hành chính sau sắp xếp; đồng thời đã cân nhắc kỹ các yếu tố về trình độ, năng lực quản lý của cấp ủy, chính quyền địa phương, mức độ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin của chính quyền địa phương và người dân; bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh; giữ gìn và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc của mỗi địa phương; bảo đảm khối đoàn kết gắn bó của cộng đồng dân cư.

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã của tỉnh Lâm Đồng (mới) năm 2025 đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn tại địa phương và được Nhân dân đồng thuận cao.

**2. Kiến nghị, đề xuất**

Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (15);- Thủ tướng, các Phó TTgCP;- Ủy ban Pháp luật và Tư Pháp của Quốc hội (20);- Văn phòng Quốc hội (05);- Bộ Nội vụ;- UBND tỉnh Lâm Đồng;- UBND tỉnh Đắk Nông;- UBND tỉnh Bình Thuận;- VPCP: BTCN, các PCN;- Lưu: VT, NC (02). | **TM. CHÍNH PHỦ****TUQ. THỦ TƯỚNG****BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ****Phạm Thị Thanh Trà** |

1. Theo Mục II (Các đơn vị hành chính cấp tỉnh mới sau sáp nhập, hợp nhất) Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 14/4/2025 của Hội nghị Trung ương 11 Khóa XIII thì các tỉnh Lâm Đồng, Đắc Nông và Bình Thuận sắp xếp, nhập thành 01 tỉnh mới có tên là tỉnh Lâm Đồng. [↑](#footnote-ref-1)
2. Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 và Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. [↑](#footnote-ref-2)